

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Đ *i hai tay không ! Về hai tay không !!!*

Chủ tịch nước CSVN Trương Tấn Sang vừa dẫn đoàn đại biểu cấp cao khoảng 200 người sang Hoa Kỳ, để tăng cường bang giao với chính phủ Mỹ. Tham dự đoàn đặc biệt có Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh, Bộ trưởng Công thương Vũ Huy Hoàng, Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo Phạm Vũ Luận, Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Cao Đức Phát, Thứ trưởng Quốc phòng Nguyễn Chí Vịnh, Thứ trưởng Công an Tô Lâm, Thứ trưởng Nội vụ kiêm Trưởng ban Tôn giáo Phạm Dũng, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Vũ Tiến Lộc cùng 5 đại diện tôn giáo.

Khi đến một nước khác để thiết lập hay tăng cường bang giao, đại diện quốc gia thường đem theo một số thành tích về mặt chính trị, kinh tế, xã hội, nhân quyền.... cho để bề thương lượng và được đối tác nể trọng. Lấy ví dụ bà Aung San Suu Kyi, một thủ lĩnh chính trị hàng đầu của Miến Điện. Khi đến thăm Tổng thống Mỹ hồi tháng 9 năm 2012, dù mới ra khỏi tù, nhưng bà đã mang theo mình nhiều thành tích đáng nể: Giải Nobel Hòa bình (chưa kể Giải Rafto, Giải Sakharov, Giải Jawharlal Nehru và Giải Simón Bolívar), 15 năm trời bị quản thúc tại gia vì đấu tranh cho dân chủ và nhất là dự án chính trị tương lai cho toàn dân Miến mà bà sắp thực hiện với Tổng thống Thein Sein. Chính vì thế bà đã được Tổng thống Obama và dân chúng Hoa Kỳ tiếp đón rất trọng thể, được mời phát biểu trước các dân biểu nghị sĩ, tại đây bà đã được trao tặng Huy chương Vàng Quốc hội, vinh dự cao quý nhất mà cơ quan lập pháp Hoa Kỳ dành cho một nhân vật dân sự. Hiện nay chính phủ Mỹ đang dốc toàn lực hỗ trợ Miến Điện khôi phục nền kinh tế và nền dân chủ. Dĩ nhiên dân Miến đã rất hãnh diện về vị nữ lãnh tụ này của họ. Người ta cũng nhớ lại chuyến viếng thăm Hoa Kỳ của cố Tổng thống Ngô Đình Diệm tháng 5-1957 mà hãnh diện cho một nước Việt Nam Cộng Hòa son trẻ ngày ấy. Dù là nguyên thủ một nước nhỏ, chưa mấy tiếng tăm trên thế giới, nhưng nhờ có 2 thành tích đáng nể là định cư cho một triệu đồng bào miền Bắc chạy trốn chế độ Cộng sản và thực hiện cuộc cải cách điền địa đầy thành công tốt đẹp (chứ không đẫm máu như cuộc cải cách ruộng đất của ông Hồ), Tổng thống Diệm đã được chính Tổng thống Eisenhower đón tận chân cầu thang phi cơ với đầy đủ lễ nghi. Trên đường về Tòa Bạch ốc, hai vị đã được dân chúng thủ đô đứng chen nhau trên các đại lộ, trên các ban công nhà chọc trời tung hoa, vẫy cờ. Tổng thống Diệm còn được vinh dự đọc diễn văn tại Quốc hội Lưỡng viện Hoa Kỳ và sau đó nhận được sự viện trợ dồi dào của Mỹ để xây dựng đất nước an cư lạc nghiệp (điều mà lịch sử ngày càng công nhận).

Với đoàn đại biểu hùng hậu gồm nhiều quan chức to lớn thuộc nhiều bộ nói trên, Trương Tấn Sang đã đem qua Mỹ những thành tích nào? Trên phương diện kinh tế, phải chăng là sự vỡ nợ của các tổng công ty, đại tập đoàn, sự xóa sổ của hàng trăm ngàn doanh nghiệp, sự rỗng túi của các ngân hàng, sự đóng băng của ngành địa ốc, sự điều đứng cuộc sống của hàng chục triệu người dân? Trên phương diện chính trị, thành tích đó phải chăng là sự đứng dậy đòi đất nhà của nông dân, đòi lương tiền của công nhân, đòi phản biện của các nhà trí thức, đòi dân chủ của các nhà đối kháng, đòi tự do của toàn dân hết thảy? Phải chăng là sự đàn áp ngày càng khốc liệt của bạo lực hành chính và bạo lực vũ khí đối với giới đối kháng tổ cáo tội ác chế độ, đối với giới tín đồ muốn tự do sống đức tin, đối với những công dân yêu nước chống quân xâm lược, đối với những tu nhân tuyệt thực để được tôn trọng quyền làm người? Trên phương diện an sinh xã hội, thành tích đó phải chăng là nạn viên chức ngang nhiên đòi hối lộ, nạn công an cướp bóc được thăng tướng tá, nạn còn đồ lộng hành phố phường, nạn thức ăn nhiễm độc tràn lan, nạn trẻ em chết vì vaccine tiêm chủng, nạn bệnh nhân chen chúc trong bệnh viện, nạn học sinh du đãng, nạn sinh viên bán thân, nạn thầy cô tống tiền và tống tình? Trên phương diện ngoại giao, thành tích đó phải chăng là 10 văn kiện đầu hàng Tàu cộng mà chính Trương Tấn Sang vừa ký còn chưa ráo mực; là Tuyên bố chung bày tỏ sự hợp tác toàn diện, thân phục trọn vẹn, đồng thuận mù quáng với kẻ thù truyền kiếp của Dân tộc; là thái độ dửng dưng bỏ mặc dân mình cho kiểm ngư Tàu cướp phá, công nhân Tàu quấy rối, doanh nhân Tàu chèn ép, thương lái Tàu lừa gạt?...

Với những "thành tích" ngược như thế, mà hành pháp Mỹ vừa tự mình biết rõ vừa được lập pháp và đồng bào tỵ nạn cho hay qua bao cuộc họp báo, bao thỉnh nguyện thư trước đó, chẳng lạ gì mà Trương Tấn Sang cùng bầu đoàn thể từ đã được Hoa Kỳ chào đón hết sức "đặc biệt", đặc biệt chưa từng thấy! Không thăm đố, không hoa kèn, không duyệt đội quân danh dự, không đại bác chào mừng, không trưng cờ hai nước, không đồng đảo dân chúng tụ tập hoan hô, không có chỗ để phóng viên đứng chụp hình, không viên chức cao cấp nào từ phía Hoa Kỳ ra nghênh tiếp ngoại trừ viên đại sứ Mỹ ở Hà Nội. Không được lưu trú nhà khách quốc gia (phái đoàn phải thuê khách sạn gần Sứ quán Trung Cộng), không được khoản đãi đại tiệc quốc yến (chỉ được ngoại trưởng John Kerry mời một bữa ăn xoàng). Đến Tòa Bạch ốc, vừa chẳng thấy cờ 2 nước bắt chéo như lễ ra lễ tân phải thế, lại còn bị bọn "đặc quốc chết tiệt" chơi khăm bằng cách cho phái đoàn đi ngang qua hàng ngàn đồng bào tỵ nạn Cộng sản đang "dàn chào" với cờ vàng-ngọc nghễ trùng điệp, với biểu ngữ tố cáo giăng đầy, với tiếng hô phản đối vang dội (chưa kể việc bà Lý Lệ Hoa cầm băng-rôn biểu tình và trao đơn đòi đất ngay trong khách sạn phái đoàn thuê ở). Gặp Tổng thống Mỹ quá thời lượng ấn định khiến ông ta phải sốt ruột, lấy giấy gì đó ra đọc, kéo tay áo cho nhìn mặt đồng hồ. Gặp ngoại trưởng Hoa Kỳ John Kerry trong buổi tiếp tân tại Bộ Ngoại giao, thì lại bị ông này dí dỏm so sánh tiểu sử bản thân với tiểu sử "quốc khách" từ 1966, 1969, 1984... cho tới nay, như thể ông ta mới là đồng vai đối tác với anh Tư chủ tịch. Cuối cùng, các hãng tin truyền thanh truyền hình hàng đầu thế giới như CNN, CBS, ABC cũng chẳng thèm loan tin, bình luận về "chuyến đi lịch sử" này!

Với những "thành tích" âm như thế, nói trắng ra là đi với hai tay không, Trương Tấn Sang đương nhiên trở về tay không. Dù cả ông Chủ tịch và ông Tổng thống đã có một Tuyên bố chung, nhưng theo các nhà phân tích, đó chỉ là những ngôn từ ngoại giao, chẳng đem lại một kết quả gì đáng kể, đáng khoe, đáng tự hào. Chuyến công du Mỹ của người đứng đầu

**GIẢI NHÂN QUYỀN
VIỆT NAM 2008
GIẢI TRUYỀN THÔNG
LIÊN MẠNG 2011**

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ▶ **Đi hai tay không! Về hai tay không !!!**
- Trg 03** ▶ **Việt Nam phải sửa đổi luật pháp trước khi tranh cử vào...
-Mạng lưới Blogger Việt Nam.**
- Trg 04** ▶ **Tuyên bố nhân cuộc gặp gỡ giữa TT Hoa Kỳ và CTN V.Nam
-Các tổ chức quần chúng VN.**
- Trg 05** ▶ **Đơn khởi kiện tăng sinh Thích Thiện Huệ về luận văn...
-Nguyễn Châu Lang.**
- Trg 07** ▶ **Thông bạch Vu Lan của HT Thích Viên Định, Viện trưởng...
-Phòng Thông tin Phật giáo QT.**
- Trg 08** ▶ **Bản khoản về một VN đen tối.
-Giám mục Nguyễn Thái Hợp.**
- Trg 10** ▶ **Phải thoát Tàu!
-Nguyễn Văn Tuấn.**
- Trg 11** ▶ **Con đường phản kháng Bắc xâm.
-Phan Q. Tuệ-Đỗ Thái Nhiên.**
- Trg 13** ▶ **Giải thưởng Nguyễn Chí Thiện (thông báo).
-Hội Pháp Việt Tương Trợ.**
- Trg 13** ▶ **Nhân quyền không tới từ Washington.
-Lê Diễm Đức.**
- Trg 15** ▶ **Đi Mỹ về... tay không.
-Nguyễn Ngọc Bích.**
- Trg 17** ▶ **Khí thành tích giải phóng dân tộc bị bắt làm con tin.
-Sơn Dương.**
- Trg 20** ▶ **"Bộ Học" ở Việt Nam.
-Tô Văn Trường.**
- Trg 21** ▶ **Nhóm Mở Miệng: lịch sử văn học dẫm máu sắp lập lại?
-Mặc Lâm, RFA.**
- Trg 23** ▶ **Những quyết định, đề xuất, phát ngôn của những đầu óc đỉnh cao trí tuệ năm 2012-2013.**
- Trg 24** ▶ **Không thể tin gì và tin ai được nữa.
-Văn Quang.**
- Trg 27** ▶ **Bóng đen phía sau bản án Điều Cày.
-Phạm Đình Trọng.**
- Trg 29** ▶ **Phiên tòa phúc thẩm Đoàn Văn Vươn.
-Ls Trần Vũ Hải.**
- Trg 31** ▶ **Doanh nghiệp và nhà nước cùng bỏ rơi nông dân.
-Nam Nguyễn.**

**HIỆP THÔNG VỚI ĐIỀU CÀY
NGUYỄN VĂN HẢI**

nhà nước CSVN đã hoàn toàn thất bại! Ngoài việc nhận được một lời hứa từ nguyên thủ cường quốc Hoa Kỳ sẽ xem xét cho VN gia nhập TPP (Hiệp ước Đối tác xuyên Thái bình dương) vào cuối năm nay, Trương chủ tịch không còn cái gì đem về khi Mỹ đã quá nắm rõ tình hình chính trị kinh tế xã hội VN hiện thời. Về kinh tế chỉ là một hứa hẹn sẽ công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường. Nhưng hứa hẹn này còn lệ thuộc nhiều điều kiện về nhân quyền, những điều kiện mà đồng bào Việt tại Mỹ và các nghị sĩ dân biểu thân hữu của tự do đang ngày càng thôi thúc ông Obama phải áp đặt, còn lệ thuộc việc Hà Nội có tiếp tục o bế các công ty xí nghiệp quốc doanh làm ăn bết bát, triền miên thua lỗ, liên tục tham nhũng hay không. Về quân sự Mỹ không bán khí tài và quân cụ. Bán làm sao được khi Hà Nội vừa ký với Bắc Kinh (trong chuyến công du của Trương Tấn Sang) thỏa thuận hợp tác toàn diện giữa hai bộ quốc phòng và hai bộ công an, giữa hai lực lượng công an và quân đội. Bán để Ba Đình chuyển giao kỹ thuật quân sự của Mỹ (đứng hàng đầu thế giới) cho Trung Nam Hải sao? Bán để công an và quân đội tiếp tục đàn áp nhân dân dễ dàng hơn sao? Ngoại trừ lúc lâm vào những khúc quanh lịch sử (cần vẽ lại bản đồ thế giới chẳng hạn), đời nào Mỹ chịu bán vũ khí chiến lược cho những đối tác tầm sần lại đang là đối tác chiến lược tầm đỉnh của tay nuôi mộng bá quyền đồng thời là vua hàng nhái? Về quốc phòng, Mỹ không ký kết bất cứ văn kiện nào cam kết sẽ hỗ trợ VN khi Hà Nội mong muốn họ sẽ đảm bảo an ninh khu vực bao gồm Biển Đông và Biển Nhật Bản. Bởi lẽ Mỹ đã quá thấy rõ: đang khi Phillipin dù nhỏ và yếu hơn, vẫn can đảm chống lại Tàu trên biển cả, kiên cáo Tàu ra quốc tế, còn Việt Nam thì bên ngoài chỉ biết chống Tàu bằng nước bọt, la làng nghe có vẻ ồm ồm, nhưng bên trong hoàn toàn đầu phục quy lụy vì khiếp nhược, thậm chí đồng lõa và hỗ trợ Tàu thực hiện giấc mộng Đại Hán, bá chủ hoàn cầu, để mình (tức đảng CS, cùng chung tổ Mác-Lê) cũng được trường tồn và hưởng lợi trong thân phận thái thú, bầy tôi. Vô số văn bản và sự kiện chứng tỏ điều này! Cái gọi là "quan hệ đối tác toàn diện" (nhắc lại 7 lần trong Tuyên bố chung, thay vì "quan hệ đối tác chiến lược" mà Việt Nam đã đại dột đặt ra trước với Tàu rồi) tưởng ngon lành, hóa ra chỉ là một thứ quan hệ chung chung, hời hợt, cái gì cũng dính chút chút trên mặt chính trị và ngoại giao, kinh tế và thương mại, khoa học và công nghệ, giáo dục và văn hóa, môi trường và y tế, quốc phòng và an ninh, du lịch và thể thao, bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền.

Thật ra, người Cộng sản không phải không biết đi ra quốc tế cần phải có thành tích. Nhưng với não trạng bạo lực, đầu óc thống trị, tâm địa cường quyền, họ chỉ nghĩ thành tích đó chính là các chiến thắng về quân sự, các cuộc thôn tính bằng vũ trang, đang khi thế giới văn minh ngày càng dị ứng và khinh bỉ các thành tích cơ bắp và máu me đó. Đi đâu họ cũng tự hào đã "đánh thắng hai đế quốc sừng sỏ" trong khi nhân dân và nhân loại ngày càng thấy cuộc chiến chống Pháp chỉ là thủ đoạn tiêu diệt các lực lượng quốc gia yêu nước, cuộc chiến chống Mỹ chỉ là mưu đồ thôn tính một quốc gia tự do dân chủ nơi có đồng bào của họ. Não trạng "thành tích bạo lực" này còn mãi tới hôm nay, khi đảng và nhà cầm quyền CS không ngừng "chiến đấu" chống lại nhân dân bằng những luật lệ trấn áp (HP 1992 sửa đổi, Luật mới (như cũ) về đất đai, Nghị định 72 về internet, các điều 79, 88, 258 trong Bộ luật Hình sự...), bằng những tòa án bất công và bất chính (xử Cù Huy Hà Vũ, Nguyễn Văn Hải, Đoàn Văn Vươn, Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Xuân Nghĩa, Đinh Nguyễn Kha, 14 sinh viên xứ Nghệ...), bằng những trò sách nhiễu, hăm dọa, đánh đập, cầm tù (đối với nông dân, công nhân, tín đồ, trí thức, nhà dân chủ...), bằng những chủ trương bóc lột đến tận xương tủy dân nghèo cách trắng trợn.

Nhưng với bản tính con người và với văn minh hiện đại vốn dị ứng với gian dối và bạo lực, những chế độ sình "thành tích đàn áp" đó có được ai chơi với và có tồn tại mãi chăng?

BAN BIÊN TẬP



Âm vang từ ngục thất Ba Đình (Babui - DCVOnline.net)

TUYÊN BỐ CỦA MẠNG LƯỚI BLOGGER VIỆT NAM

Việt Nam phải sửa đổi luật pháp trước khi tranh cử vào Hội đồng Nhân quyền LHQ

.....Việt Nam 18-07-2013.....

Việt Nam phải sửa đổi pháp luật để chứng minh cam kết tranh cử vào Hội đồng Nhân quyền LHQ

Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc (HĐNQ) có trách nhiệm tăng cường việc xúc tiến và bảo vệ nhân quyền trên toàn thế giới, giải quyết tình trạng vi phạm nhân quyền và đưa ra khuyến nghị.

Là một ứng cử viên vào HĐNQ nhiệm kỳ 2014-2016, Việt Nam phải chứng minh các cam kết của mình nhằm hợp tác với HĐNQ và duy trì "những chuẩn mực cao nhất trong việc xúc tiến và bảo vệ nhân quyền".

Những nghĩa vụ và trách nhiệm này không chỉ được áp dụng trên bình diện quốc tế, mà còn trong nội bộ Việt Nam. Chính quyền Việt Nam cũng cần xem xét lại tình trạng vi phạm nhân quyền trên đất nước họ và nhân dân Việt Nam cũng phải có quyền tự do tư tưởng và biểu đạt, kể cả các vấn đề nhân quyền.

Để cải thiện việc bảo vệ nhân quyền ở Việt Nam, chúng tôi sẽ thực thi các nguyên tắc của HĐNQ như những hướng dẫn cho các hành động của chúng tôi, vốn cũng đồng thời tuân thủ các nghĩa vụ của Việt Nam theo luật nhân quyền quốc tế.

Chúng tôi sẽ:

- Tiếp tục xúc tiến và truyền đạt đến người dân Việt Nam về các quyền của họ bằng cách phân phối công khai bản Tuyên ngôn Nhân quyền, tổ chức các diễn đàn công khai để thảo luận về nhân quyền ở Việt Nam và vận động cho những sự cải thiện cần thiết trong việc tôn trọng và bảo vệ nhân quyền.

- Tiếp tục giám sát, báo cáo và bình luận công khai về sự cải thiện, thụt lùi hay vi phạm nhân quyền ở Việt Nam, với sự tập trung vào vấn đề chính sách và thực thi chính sách ảnh hưởng đến nhân quyền do nhà chức trách Việt Nam tiến hành.

Để hoàn thành những hành động có trách nhiệm này, chúng tôi kêu gọi chính quyền Việt Nam và HĐNQ xem xét lại Điều 258 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi năm 2009: "*Tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân*".

Trong tháng 05-2013, hai blogger đã bị tạm giữ ngay sau khi họ phân phát bản Tuyên ngôn quốc tế Nhân

quyền và cảnh sát cáo buộc họ "*lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của nhà nước*". Chỉ vài tuần sau đó, hai blogger khác cũng bị tạm giữ sau khi tham gia một cuộc dã ngoại đề thảo luận về các nội dung của Tuyên ngôn quốc tế Nhân quyền.

Gần đây nhất, trong tháng 05 và tháng 06-2013, điều 258 đã được sử dụng để bắt blogger Trương Duy Nhất, Phạm Viết Đào và Đinh Nhật Uy vì đã thực hiện quyền tự do biểu đạt bằng các đăng tải các bài viết ôn hoà lên blog của họ.

Điều này vi phạm đ. 19 của Tuyên ngôn quốc tế Nhân quyền: "*Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng và biểu đạt. Quyền này bao gồm tự do tư tưởng mà không bị cản trở, tự do tìm kiếm, thu nhận và quảng bá tin tức và ý kiến qua mọi phương tiện truyền thông bất kể biên giới*".

Sẽ là một trọng trách khi phụng sự như một quốc gia thành viên của HĐNQ, và là cơ hội để thúc đẩy nhân quyền ở trong cũng như ngoài quốc gia đó. Để thành công trong việc ứng cử vào HĐNQ, chúng tôi tin rằng VN phải bãi bỏ hoặc sửa đổi điều 258 để đảm bảo rằng nhân dân VN được tự do để tự học hỏi về nhân quyền cũng như thúc đẩy nhân quyền.

Chúng tôi hy vọng rằng Việt Nam sẽ xem xét việc huỷ bỏ điều 258 để chứng tỏ cam kết của mình và đóng góp cho việc xúc tiến và bảo vệ nhân quyền, và chúng tôi hy vọng các thành viên Đại hội đồng LHQ sẽ thúc đẩy Việt Nam thực hiện điều đó trong thời gian vận động tranh cử.

Chúng tôi yêu cầu Việt Nam thể hiện các cam kết về nhân quyền của họ như một ứng cử viên tốt trước cuộc bầu cử, để tạo điều kiện cho các thành viên Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc đánh giá các cam kết nhân quyền của họ. Việc bãi bỏ điều 258 phải là một trong các cam kết đó.

Như Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki-moon đã nói: "*Tất cả các nạn nhân của việc vi phạm nhân quyền có thể trồng cây vào Hội đồng Nhân quyền như một diễn đàn và một bàn đạp cho các hành động*". Là những người vận động cho tự do biểu đạt ở Việt Nam và là nạn nhân của các vi phạm nhân quyền vì các hoạt động của mình, chúng tôi xem việc ứng cử của Việt Nam vào Hội đồng Nhân

quyền như một cơ sở cho các cuộc thảo luận có tính xây dựng về nhân quyền ở đất nước chúng tôi.

Danh sách các bloggers ký tên:

- 1- Võ Quốc Anh, Nha Trang.
- 2- Huỳnh Ngọc Chênh, Sài Gòn.
- 3- Phạm Lê Vương Các, Sài Gòn.
- 4- Nguyễn Thảo Chi, Sài Gòn.
- 5- Nguyễn Đắc Hải Di, Oslo, Norway.
- 6- Lê Dũng, Hà Nội.
- 7- Hoàng Văn Dũng, Sài Gòn.
- 8- Nguyễn Văn Dũng, Hà Nội.
- 9- Mai Xuân Dũng, Hà Nội.
- 10- Trương Văn Dũng, Hà Nội.
- 11- Ngô Nhật Đăng, Hà Nội.
- 12- Nguyễn Chí Đức, Hà Nội.
- 13- Phạm Văn Hải, Nha Trang.
- 14- Hoàng Thu Hà, Hà Nội.
- 15- Bùi Thị Minh Hằng, Vũng Tàu.
- 16- Nguyễn Vũ Hiệp, Hà Nội.
- 17- Vũ Sỹ Hoàng, Sài Gòn.
- 18- Nguyễn Thị Hợi, Nam Định.
- 19- Lê Anh Hùng, Quảng Trị.
- 20- Trần Văn Huỳnh, Sài Gòn.
- 21- Nguyễn Việt Hưng, Hà Nội.
- 22- Đặng Thị Hương, Hà Nội.
- 23- Nguyễn Xuân Kim, Nghệ An.
- 24- Đặng Ngọc Lan, Hà Nội.
- 25- Bùi Tuấn Lâm, Hà Nội.
- 26- Nguyễn Thùy Linh, Hà Nội.
- 27- Vũ Thị Thùy Linh, Hà Nội.
- 28- Đào Trang Loan, Hà Nội.
- 29- Lê Thăng Long, Sài Gòn.
- 30- Nguyễn Tiến Nam, Yên Bái.
- 31- Phạm Thanh Nghiên, Hải Phòng.
- 32- Vũ Quốc Ngữ, Hà Nội.
- 33- Đào Hữu Nghĩa Nhân, Sài Gòn.
- 34- Bùi Thị Nhung, Sài Gòn.
- 35- Lê Hồng Phong, Hà Nội.
- 36- Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, Nha Trang.
- 37- Trương Minh Tam, Hà Nội.
- 38- Hồ Đức Thành, Hà Nội.
- 39- Phạm Văn Thành, Pháp.
- 40- Nguyễn Hồ Nhật Thành, Sài Gòn.
- 41- Nguyễn Lân Thắng, Hà Nội.
- 42- Châu Văn Thi, Sài Gòn.
- 43- Khổng Hy Thiêm, Nha Trang.
- 44- Võ Trường Thiện, Nha Trang.
- 45- Linh mục Giuse Đinh Hữu Thoại, Sài Gòn.
- 46- Nguyễn Tường Thụy, Hà Nội.
- 47- Trịnh Kim Tiến, Sài Gòn.
- 48- Nguyễn Thành Tiến.
- 49- Phạm Toàn, Hà Nội.
- 50- Trịnh Văn Toàn, Hà Nội.
- 51- Lê Thu Trà, Hà Nội.
- 52- Nguyễn Ngọc Trai, Hà Nội.
- 53- Phạm Đoàn Trang, Hà Nội.
- 54- Nguyễn Thu Trang, Hà Nội.
- 55- Hoàng Đức Trọng, Sài Gòn.
- 56- Phạm Văn Trội, Hà Nội.
- 57- Hoàng Anh Trung, Hà Nội.
- 58- Nguyễn Anh Tuấn, Đà Nẵng.
- 59- Trịnh Anh Tuấn, Buôn Ma Thuột.
- 60- Vũ Quốc Tú, Sài Gòn.
- 61- Đặng Vũ Tùng, Thụy Sĩ.
- 62- Nguyễn Chí Tuyên, Hà Nội.
- 63- Nguyễn Hoàng Vi, Sài Gòn.
- 64- Nguyễn Văn Viên, Hà Nội.
- 65- Bùi Quang Viễn, Sài Gòn.
- 66- Lê Công Vinh, Vũng Tàu.
- 67- J.B Nguyễn Hữu Vinh, Hà Nội.
- 68- Đặng Tuấn Vũ, Hà Nội.
- 69- Huỳnh Thực Vy, Quảng Nam

<https://danluan.org/tin-tuc/2013/0718/tuyen-bo-cua-mang-luoi-blogger-viet-nam> ♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦

TUYÊN BỐ

CỦA CÁC TỔ CHỨC QUẢN CHÚNG VIỆT NAM NHÂN CUỘC GẶP GỠ GIỮA TỔNG THỐNG HOA KỲ VÀ CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT NAM

Việt Nam 22-07-2013

Nhân dịp có cuộc gặp gỡ giữa Tổng thống Barack Obama và Chủ tịch Trương Tấn Sang tại Tòa Bạch Ốc, chúng tôi, đại diện những đoàn thể quản chúng Việt Nam ký tên dưới đây, xin đưa ra trước công luận Tuyên Bố này.

Trong những năm gần đây, CHXHCN Việt Nam đã bị các tổ chức nhân quyền quốc tế có uy tín như Ân Xá Quốc Tế (AI), Hội Theo Dõi Nhân Quyền (HRW), Nhà Tự Do (Freedom House), Ủy Hội Hoa Kỳ Về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế (USCIRF) v.v... nhận diện là một trong những nước vi phạm nhân quyền tồi tệ nhất trên thế giới, và là kẻ thù của truyền thông điện tử toàn cầu (CPJ và RSF). Điều này cũng được xác nhận trong “Tuyên Bố của Mạng Lưới Bloggers Việt Nam” do 69 bloggers tại Việt Nam cùng ký tên (tính đến ngày 18-7-2013).

Việc CHXHCN Việt Nam không tôn trọng các quyền tự do căn bản của công dân Việt Nam như đã được bảo đảm trong các văn kiện luật pháp nhân quyền quốc tế mà Việt Nam đã ký kết tham gia cho thấy Việt Nam không tôn trọng các cam kết quốc tế và không xứng đáng ngồi vào chiếc ghế thành viên Hội Đồng Nhân Quyền LHQ mà Việt Nam đang ứng tuyển.

Từ những nhận định đó, chúng tôi, đại diện những đoàn thể quản chúng trong và ngoài Việt Nam, trước hết hoan nghênh tuyên bố của Tòa Bạch Ốc cho biết Tổng thống Barack Obama sẽ nêu lên vấn đề nhân quyền trong buổi gặp gỡ Chủ tịch Trương Tấn Sang. Chúng tôi kêu gọi cuộc thảo luận sẽ không dừng lại ở lời nói, và sẽ dẫn đến kết quả là chính quyền Việt Nam sẽ thực hiện những việc cụ thể như dưới đây:

1- Hủy bỏ những điều khoản gọi là “an ninh quốc gia”, đặc biệt là các điều 79, 87, 88, 89 và 258 trong

Luật Hình Sự hiện nay của VN.

2- Thả tất cả các bloggers đang bị giam giữ (35 người theo con số của Reporters Sans Frontières) chỉ vì đã nói tới những vấn đề đang tác hại đến đất nước, và do đó, không làm gì hơn là thực thi một cách hòa bình quyền tự do tư tưởng và tự do phát biểu ý kiến của họ.

3- Trả tự do ngay lập tức cho những tù nhân lương tâm sau đây:

- Blogger Điều Cây Nguyễn Văn Hải, người mà chính Tổng thống Barack Obama đã nhắc đến trong Ngày Báo chí Quốc tế năm ngoái, và là người mà hiện nay đang tuyệt thực đến ngày thứ 25 (tính đến 17-07) tại trại giam số 6, tỉnh Nghệ An.

- Tiên sĩ Cù Huy Hà Vũ, đã tuyệt thực 25 ngày (tính đến 21-06);

- LM Nguyễn Văn Lý, một trong những tù nhân lương tâm nổi tiếng nhất tại Việt Nam;

- LS Lê Quốc Quân, một cựu Fellow của NED ở Washington DC, chuyên nghiên cứu xã hội dân sự;

- Ông Trần Huỳnh Duy Thức, một doanh nhân bị kết án 16 năm tù chỉ vì không chịu nhận những tội danh do chính quyền gán ghép;

- Bà Tạ Phong Tần, một cựu sĩ quan an ninh trở thành đối kháng, một người mà mẹ đã phải tự thiêu để đòi tự do cho con;

- Ba nhà hoạt động lao động, Đoàn Huy Chương, Nguyễn Hoàng Quốc Hùng và Đỗ Thị Minh Hạnh, những người muốn thành lập các nghiệp đoàn độc lập để bảo vệ công nhân;

- Hai nhạc sĩ Việt Khang và Trần Vũ An Bình, không làm gì khác hơn là biên soạn những bản nhạc yêu nước;

- Các sinh viên Nguyễn Phương Uyên và Đinh Nguyên Kha, bị giam giữ chỉ vì rải truyền đơn đòi “Người Hoa hãy về nước”;

- Mục sư Nguyễn Công Chính, bị giam giữ 11 năm vì giảng Thánh

Kinh cho các sắc dân thiểu số tại Gia Lai, Kontum;

- Và, đặc biệt, tù nhân lương tâm Nguyễn Hữu Cầu, một cựu sĩ quan Quân đội VNCH, đã bị giam cầm suốt 35 năm qua, và đã bị mù vì mắc nhiều bệnh tật trầm trọng.

4- Tôn trọng quyền tự do tôn giáo bằng cách hủy bỏ tất cả những luật lệ giới hạn quyền hành đạo, ngưng can thiệp vào công việc nội bộ của các Giáo hội, và ngưng đàn áp các giáo sĩ và tín đồ.

5- Trả tự do cho tất cả những tù nhân lương tâm hiện bị giam giữ vì lý do tôn giáo, dù họ là Cao Đài, Hòa Hảo, Đại Thừa, Tiểu Thừa Phật giáo (như trường hợp các tín đồ Phật Giáo Khmer Krom tại tỉnh Sóc Trăng), Công giáo (như trường hợp Côn Dâu, Đà Nẵng hay các sinh viên Công giáo tại Nghệ An), các hệ phái Tin Lành (Evangelist, Menonite, hay Tin Lành tại gia).

Việc Tổng thống Barack Obama can thiệp một cách nghiêm chỉnh và mang lại kết quả cụ thể cho các tù nhân lương tâm trên đây sẽ cho thấy Hoa Kỳ tuân thủ cam kết của mình, luôn đặt dân chủ và nhân quyền, những hòn đá tảng của nền cộng hòa Mỹ, lên trên những toan tính lợi ích tầm thường, dù thương mại hay quân sự. Thực ra, dân chủ và nhân quyền không hề tác hại đến mối quan hệ lâu dài, mang tính chiến lược, vì một liên minh như thế, muốn được bền vững, phải được xây dựng trên những giá trị và niềm tin cậy chung.

Chúng tôi mong rằng bản Tuyên Bố này được phổ biến rộng rãi trong cũng như ngoài VN. Chúng tôi kêu gọi các cơ quan truyền thông công cộng hãy giúp chuyển tải thông điệp này đến cộng đồng Việt Nam hải ngoại và cộng đồng quốc tế.

Việt Nam, ngày 22-07-2013

Những đoàn thể cùng ký tên:

1- Đại Việt Cách Mạng Đảng (Đình Quang Tiến, Đệ nhị Phó Chủ tịch). 2- Đảng Dân Chủ Nhân Dân (Đỗ Thành Công, Phát ngôn nhân). 3- Đảng Tân Đại Việt (Lê Minh Nguyên, Phó Chủ tịch). 4- Đảng Việt Tân (Đỗ Hoàng Diễm, Chủ tịch). 5- Hợp Mặt Dân Chủ (Lâm Đăng Châu, TB Phối hợp). 6- Lực

Lượng Dân Tộc Cứu Nguy Tổ Quốc (Trần Quốc Bảo, Chủ tịch). 7-Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam (Nguyễn Bá Tùng, TB Phối hợp). 8-Nghị Hội Toàn Quốc Người Mỹ Gốc Việt (Nguyễn Ngọc Bích, Chủ tịch). 9- Tập Hợp vì Nền Dân Chủ (Nguyễn Thế Bình, Đại diện). 10-Việt Nam Quốc Dân Đảng (Trần Tử Thanh, Chủ tịch, Hội đồng Điều hợp Trung ương Hải ngoại). 11-Viện Quốc tế vì Việt Nam (Đoàn Viết Hoạt, Chủ tịch). 12- Trung Tâm Nhân Quyền Việt Nam, Paris (Trần Thanh Hiệp, Chủ tịch)

ĐƠN KHỎI KIÊN

tặng sinh Thích Thiện Huệ về luận văn chống PGHH

—Tín đồ Nguyễn Châu Lang 21-05-2013—

(Tiếp theo và hết)

7- Trang (30) T.T. Huệ đã vu khống rằng: “Không giống các Tôn giáo khác, đạo Hòa Hảo không có các điều luật hay giới điều nhằm răn cấm những điều sai trái... Chính vì thế người tín đồ Hòa Hảo có quyền làm những chuyện sai trái nhất vẫn không phạm tội với Đạo. Chẳng hạn trong điều răn thứ 5 HPS dạy: “...Không nên sát sanh hại vật...” thế mà người tín đồ Hòa Hảo khi sát nhân lại không hề bị kết án, trái lại họ còn được khuyến khích để sát vì việc này phù hợp với tinh thần của Đạo...”

Khi những người Hòa Hảo bước theo gót Mohamed, quyết dùng thanh gươm đi truyền đạo... Vì thế những lời khuyên trên chỉ là hình thức che mắt thế gian của HPS nhất là đối với Tôn giáo khác”.

Đoạn ác ý, chụp mũ, vu khống, nhục mạ, buộc tội không căn cứ trên T.T. Huệ đã một lần nữa cố ý xâm hại thuộc tính tăng nặng khi phạm tội đối với Đức Giáo Chủ, giáo lý, giáo luật và toàn thể tín đồ PGHH, ngoài ra còn xúc phạm đạo Hồi. Tông phái Phật giáo nào cũng đều có giới răn, cũng chỉ khuyên nhắc môn đồ tự giác giữ gìn thôi, Đức Thích Ca cũng chỉ răn cấm chừng mực ấy thôi, chứ đâu có lần nào kết án nghịch đồ phạm trai phá giới. Đối với Phật giáo tự sám hối là chính. Khi môn đồ phạm phải sát nhân là thuộc quyền trừng trị của luật pháp, tôn giáo không thể xen vào, xưa nay đều như thế. Khi nước nhà bị xâm lấn, nhà tu tham gia kháng chiến, hoặc tự vệ tôn giáo chính đáng là hợp đạo lý, hợp luật pháp. Đạo nào cũng vậy, kể cả thời bình mà các nhà sư còn chưa rời khỏi chính trường, trừ khi hèn nhát mới trốn nghĩa vụ. PGHH chưa từng dùng gươm kẻ cổ buộc ai tu. Đức Huỳnh Giáo Chủ cho phép tín đồ tự do xin ra khỏi đạo nếu không thể giữ được luật giới của đạo. Nếu lời khuyên là sự che mắt thế gian thì Đức Thích Ca cũng bị chỉ trích. Đoạn văn ác ý trên cho thấy T.T. Huệ đã vi phạm hầu hết các điều khoản luật pháp đã căn cứ ở phần đầu (Hiến pháp, Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự). Trong đó, Điều 8 của Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo ở Điểm 1 và 2 có nêu (về tội phá hoại chia rẽ Tôn giáo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác).

8- Trang (40) T.T. Huệ viết: “Xét cho cùng HPS vẫn là một nhà thông thái của một đám người dốt nát đang tôn xưng ông là Giáo chủ, một Giáo chủ kiêu căng, khoác lác hay lờ đời bằng một mô kiến thức rơm rác do học lóm mà được”.

Lời lẽ trên hết sức thiếu giáo hóa, dù T.T. Huệ được đào tạo 4 năm trong học viện PGVN tại Tp. HCM. Giáo sư nào hướng dẫn cho y “đạt yêu cầu” như thế? Hòa thượng nào trong HĐ ĐHHVchấm đầu cho tăng sinh mất hạnh nét đi du học Ấn Độ? Đề nghị Tòa án xem xét nghiêm túc hệ thống giáo dục của Học viện PGVN tại Tp. HCM. Luật pháp nào cho phép y mắng 7 triệu tín đồ PGHH là dốt nát? Chỉ trích Phật là kiêu căng, vu khống đức độ từ bi là khoác lác, giáo lý chân truyền được truyền bá khắp năm châu, hiển bày trí tuệ Thánh hiền y miệt thị là lờ đời, rơm rác. Tô ngộ tự tánh Phật, y cho rằng học lóm. Vậy thêm một lần nữa, sự hỗn láo chửi mắng ngông cuồng xúc xược của kiều sinh T.T. Huệ đối với Đức Giáo Chủ và 7 triệu tín đồ PGHH ngày càng quyết liệt hơn. Điều đó đủ khẳng định T.T. Huệ đã ngoan cố vi phạm có dấu hiệu tăng nặng Điều 70 Hiến pháp 92; Điều 122 tội vu khống; Điều 129 tội xâm phạm quyền Tự do tín ngưỡng Tôn giáo và vi phạm Điều 1, 5, 8 Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng vì đã lặp lại nhiều lần câu chửi rửa và xâm hại danh dự nhiều người hết sức ngoan cố, gây hậu quả to lớn.

9- Trang (45): Do đã áp đặt vu khống xuyên tạc khá đầy đủ ác ý như mong muốn và đã chửi mắng xài xẻ cũng đủ mang khẩu nghiệp “Đọa tam đồ” bất kể tội lỗi, xem như “Hạ mục vô nhân”, nên gần cuối bài y đã thảm mật, cụt lý không thể chửi tiếp, y tạm dừng để chỉ nhấn mạnh cho mọi người nên nhớ (trong đó có Ban Tôn giáo Chính phủ) bằng câu tuyên bố không ngần ngại rằng: “.... Chỉ bấy nhiêu thôi, chúng ta cũng có thể thấy được rằng giữa Giáo lý đạo Hòa Hảo với những lời Phật dạy hoàn toàn khác nhau, nếu không nói là chống trái. Do vậy chúng ta cũng không phải ngần ngại.... mà có thể tuyên bố ngay rằng Hòa Hảo không phải là một tông phái Phật giáo”

Ban Tôn giáo Chính phủ ban hành pháp nhân cho PGHH một lần là đủ

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,

xin mời ghé:

<http://www.tdongonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1 và thứ 3 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

Dự thảo Hiến pháp của Cộng sản là sự gian lận có hệ thống. Phương cách lấy ý kiến về nó là sự cưỡng bức có tổ chức. Toàn dân Việt Nam không thể nào chấp nhận trò lừa bịp và áp đặt này và quyết tâm xây dựng một Hiến pháp mới mang tính dân chủ.

tư cách pháp lý, nhưng T.T. Huệ lại bất tuân ngông cuồng phủ nhận và tước đoạt quyền ấy của PGHH đến 10 lần mà vẫn còn hần học ám ức ! Điều này cho thấy với thói hung hăng tăt đố, một lần nữa y công khai bắt đồng với quyết định ban hành tư cách pháp nhân cho PGHH của Ban Tôn giáo Chính phủ và ngang nhiên vi phạm Hiến pháp 92, Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo rất nhiều lần.

Đề nghị Viện Kiểm sát và Tòa án xem xét nghiêm trị tăng sinh còn nhiều thói tục trần thô lỗ Nguyễn văn Huệ cho đúng người, đúng tội hầu chấn chỉnh thanh quy học viện và giữ gìn kỷ cương pháp nước.

10- Trang (56): Tuy đã nhiều lần tuyên bố PGHH không phải là tông phái đạo Phật, y vẫn không cam tâm và rất cố tình đeo đuổi ý đồ loại bỏ tính pháp lý của PGHH cho bằng được, dù vẫn biết lòng thù địch hèn hạ đó phải vi phạm pháp luật là điều trước nhất ! Tuy vậy y vẫn kết luận: *"Tóm lại đạo Hòa Hảo, thực chất tư tưởng của nó không mang tính Tôn giáo.... cho nên chúng ta có thể kết luận rằng đạo Hòa Hảo không phải là một Tôn giáo"*.

Qua những lời viết thể hiện bản chất hẹp hòi, đố kỵ, thù địch bằng sự ngông cuồng khẳng định, kết luận và tuyên bố nhiều lần rằng: "Hòa Hảo không phải là một Tôn giáo", phải chăng T.T. Huệ cho rằng Ban Tôn giáo Chính phủ đã quá sai lầm khi công nhận tư cách pháp nhân cho Phật giáo Hòa Hảo, nên buộc lòng y phải lớn lối đại diện cho Học viện PGVN tại Tp. HCM dùng tính pháp lý của bài "Luận văn tốt nghiệp" được hòa thượng Thích Giác Toàn phê duyệt "đạt yêu cầu" làm chỗ dựa cần thiết để công khai thóa mạ, xuyên tạc, vu khống và nhiều lần tuyên bố phủ nhận "Đạo Phật giáo Hòa Hảo không phải là một tôn giáo", nhằm sửa sai Ban Tôn giáo Chính phủ chẳng? Đề nghị quý Viện, quý Tòa xem xét.

11- Trang (56): Ở trang chót phần diễn giải chương II bài luận văn tốt nghiệp, T.T. Huệ sợ rằng mọi người không tin, không nhớ hoặc không thể thuyết phục được ai xu hướng theo ý đồ bất chính của kẻ có đầy tham vọng tranh giành quyền độc bá, thiên kiến cá nhân. Nên đoạn kết T.T. Huệ một lần nữa kết luận quả quyết phủ nhận và vu khống: *"Thực chất của Đạo Hòa Hảo không phải là một Tôn giáo, nó là một tổ chức chính trị đúng nghĩa"* nhằm giải thích rõ lời tựa.

Nếu đúng như lời T.T. Huệ: *"Hòa Hảo là một tổ chức chính trị đúng nghĩa"*, sao 38 năm qua tổ chức "chính trị Hòa Hảo" này không hề

hoạt động, cũng không có kết nạp đảng viên nào mà số lượng người Hòa Hảo ngày càng tăng một cách tự nhiên mới lạ ! Thế giới này có "tổ chức chính trị đúng nghĩa" nào huyền thoại như thế không? Nếu không phải do hiệu quả phi phạm từ nền giáo lý chân truyền Phật giáo Hòa Hảo, xuất phát từ một tông phái Phật giáo dân tộc chính thống do Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng hồi Ngài vừa 20 tuổi khi có đủ trí tuệ của bậc "Sinh nhi tri". Trên thế giới này, gần ngàn năm qua có được bậc siêu phàm thứ hai nào như thế không để nhân loại chiêm bái ? Thế mà T.T. Huệ cả gan chửi mắng Phật thân. Là tu sĩ được đào tạo từ học viện PGVN tại Tp. HCM lại tỏ ra thiếu giáo hóa như thế ư? Lờn tuyên bố thẳng thừng bất kể hậu quả và "tâm đắc" nhất của y nêu trên, nếu không phải là lời đing chính sửa sai cơ quan quản lý Tôn giáo, thì quả thật T.T. Huệ đã trở thành can phạm phi báng quyền Tự do Tín ngưỡng Tôn giáo đối với PGHH và tội ấy sẽ trở nên nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng vì đã được T.T. Huệ lặp lại nhiều lần, khai thác đến tối đa với luận điệu bài xích vô cùng cực đoan thù địch đối với Đức Giáo Chủ, Giáo lý và toàn thể tín đồ Phật giáo Hòa Hảo, gây hậu quả to lớn cho nhiều người, ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín Phật giáo Việt Nam, phá hoại chính sách Đại Đoàn kết Dân tộc, Tôn giáo của Nhà nước.

Căn cứ qua các điều khoản luật pháp qui định và phần trình bày các chứng cứ vi phạm của tăng sinh T.T. Huệ, chúng tôi đi đến kết luận: Nội dung tập luận văn tốt nghiệp của tăng sinh Thích Thiện Huệ khóa IV (1997-2001) thuộc Học viện PGVN tại Tp. HCM đã vi phạm hầu hết các điều khoản theo luật pháp qui định về Tự do Tín ngưỡng Tôn giáo và phạm một số điều luật Dân sự - Hình sự của nước CHXHCNVN như sau:

1- Vi phạm Điều 70 Hiến pháp 92 nước CHXHCNVN

2- Vi phạm các Điều 1, 2, 4, 5, 8, 9 và Điều 15 Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo (UBTV Quốc hội ngày 18-6-2004)

3- Vi phạm các Điều 5, 9, 37 và Điều 47 Bộ luật Dân sự 2005 (Quốc hội Khóa XI kỳ họp thứ 7)

4/ Vi phạm các Điều: 121 (Tội làm nhục người khác), 122 (Tội vu khống), 129 (Tội xâm phạm quyền... tự do tín ngưỡng tôn giáo của công dân) của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung 2009. (Quốc hội khóa XII kỳ họp thứ 5 ngày 19-6-2009)

Trong phần cuối của Đơn Khởi Kiến, chúng tôi đề nghị quý Viện Kiểm

sát nhân dân tỉnh An Giang và quý Tòa án nhân dân An Giang mở phiên Tòa xét xử công khai về hành vi phạm pháp của tăng sinh Thích Thiện Huệ theo đúng tinh thần pháp luật nghiêm minh, thể hiện tinh thần bảo hộ tôn giáo, nhằm minh định tính công bằng, bình đẳng và hiệu lực của nền Pháp chế Nước nhà.

Ngoài ra, đối với hai nhân vật có liên quan ký tên nhận xét và xét duyệt trong tập luận văn tốt nghiệp của tăng sinh T.T. Huệ đã góp phần hợp pháp hóa (chấm đầu bằng cử nhân đủ điều kiện cho tăng sinh du học Ấn Độ) khiến bài luận văn phạm pháp thành bằng cấp cử nhân hợp pháp. Vậy hai ông phải chịu trách nhiệm pháp luật thế nào về lời phê và chữ ký tên trước Tòa với tư cách một là giáo sư hướng dẫn và một là phó Học viện, cả hai đều là thành viên trong Học viện PGVN tại Tp. HCM. Đề nghị quý Viện, quý Tòa xem xét.

Đề nghị hướng giải quyết khắc phục:

1- Đề nghị quý Viện quý Tòa triệu hồi tăng sinh T.T. Huệ về nước để trực tiếp tham dự phiên Tòa.

2- Nếu bị Tòa án xét xử có tội, T.T. Huệ phải công khai nhận lỗi trước Tòa về hành vi xúc phạm nghiêm trọng Đức Giáo Chủ PGHH, xuyên tạc Giáo lý nhục mạ tín đồ PGHH bằng lời nói và bằng văn bản nhận lỗi (được ghi hình và ghi âm đầy đủ) và bồi thường danh dự.

3- Đề nghị Tòa án công bố vô hiệu hóa tập luận văn tốt nghiệp đề tài "Thực chất Đạo Hòa Hảo" của Thích Thiện Huệ và đề nghị Tòa án thu hồi bằng tốt nghiệp cử nhân xuất phát từ tập luận văn tốt nghiệp của T.T. Huệ và đình chỉ khóa du học Ấn Độ của y.

4- Đề nghị quý Viện quý Tòa truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.T. Huệ theo pháp luật qui định.

5- Đề nghị quý Viện quý Tòa yêu cầu Học viện PGVN tại Tp. HCM ra công văn xin lỗi Ban Phụng tự Tổ đình PGHH, BTS/TW/PGHH và toàn thể tín đồ PGHH.

Trong khi chờ đợi quý Viện quý Tòa xét xử, xin nhận nơi đây lòng chân thành biết ơn của chúng tôi.

Kính đơn

Cư sĩ: Nguyễn Châu Lang

Nơi nhận để biết:

- **UBMTTQVN các tỉnh, thành phố:** An Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Hậu Giang, TP. Cần Thơ, Tiền Giang, Long An, Cà Mau, Kiên Giang.

- **BTS/TW/GH/PGHH và 10 Ban Đại diện PGHH tỉnh và thành phố.**

- **HVPGVN tại Tp. HCM**

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Thông bạch Vu Lan của Hòa thượng Thích Viên Định Viện trưởng Viện Hóa đạo Giáo hội PGVNTN

❀❀❀❀ Paris 29-07-2013 ❀❀❀❀

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT
NAM THỐNG NHẤT
VIỆN HÓA ĐẠO**

Chùa Giác Hoa, 15/7 Nơ Trang
Long, Phường 7, Q. Bình Thạnh,
TP Sài Gòn

Phật lịch 2557

Số : 06/VHĐ/TB/VT

THÔNG BẠCH VU LAN 2013

**Nam Mô Bốn Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật.**

Kính bạch chư Tôn Giáo phẩm
Tăng ni,

Kính thưa chư Thiện hữu tri thức
Phật tử,

Mỗi năm, khi mùa Vu Lan về là mỗi lần gọi nhắc chúng ta nhớ đến ân đức sâu dày của các đấng sanh thành dưỡng dục. Hình ảnh cứu mẹ của Tôn giả Mục Kiền Liên vừa biểu trưng cho lòng báo ân nhưng đồng lúc cũng biểu tượng cho lòng từ bi tế độ. Hiếu hạnh là phẩm tính quan yếu mà người con Phật phải nỗ lực trau dồi trên tiến trình giác ngộ tâm linh. Học theo hạnh Phật, tri ân và báo ân là đạo lý căn bản; ngoài ra, người Phật tử cần phải thường xuyên quán niệm sự khổ đau thống thiết của muôn loài sinh linh, của dân tộc giống nòi mà phát nguyện theo bản thể độ sinh của Bồ Tát Địa Tạng.

Các bậc Thánh hiền đều tôn sùng Bi tâm và Hiếu tâm. Do đó, thực hiện đầy đủ bốn ân lớn: Ân quốc gia, Ân cha mẹ, Ân sư trưởng, Ân chúng sanh là bổn phận của người học đạo từ bi cứu khổ. Hiếu tâm và bi tâm là yếu tố cần thiết trên bước đường phụng sự nhân loại, cứu quốc, hộ dân. Người Phật tử chân chính, vẹn toàn hiếu đạo, không thể làm ngơ, vô cảm trước hiện tình quốc gia nguy biến, dân tộc khốn cùng.

Ngày nay, đứng trước hoàn cảnh đất nước bị xâm lấn, dân tộc bị đọa đày, chúng ta không thể không đem

hết năng lực của mình để hộ quốc, an dân, nhằm báo đáp ân đức sâu dày của tổ tiên nòi giống. Trên căn bản của đại bi tâm, Đức cố Đệ tứ Tăng thống, Đại lão Hoà thượng Thích Huyền Quang đã minh định : **“Ở đâu có khổ đau, ở đó còn cần đến sự giải trừ khổ nạn”**.

Hiện tại, dân tộc Việt Nam của chúng ta không chỉ bị thống khổ về mặt vật chất đói nghèo, bệnh tật, mà còn vô cùng khổ đau trên bình diện tinh thần vì nhân phẩm bị tước đoạt, nhân quyền bị khinh rẻ, đất nước bị ngoại xâm.

Để cứu khổ trừ nguy, thoát mọi ách nạn, trong kinh Vu Lan, Đức Phật dạy rằng: cần phải nhờ năng lực thanh tịnh tổng hợp của hàng ngũ Tăng già. Trong hoàn cảnh hiện nay, để có được sức mạnh tinh thần của chư Tăng, không gì hơn là khâm tuân lời kêu gọi của Đức cố Đệ tam Tăng thống, Đại lão Hoà thượng Thích Đôn Hậu: **“Hãy cùng nhau thể hiện tinh thần tương kính, tương thuận, tương giáo, tương sám như luật dạy”**.

Chư tăng có hoà hợp, thanh tịnh, năng lực mới siêu việt. Con người có trong sạch, xã hội mới lành mạnh. Nếu luật pháp không lấy nhân phẩm, nhân quyền làm chuẩn mực đạo đức xã hội thì nạn tham nhũng không thể chấm dứt, nạn chiếm đất, khủng bố, đàn áp dân lành không thể triệt tiêu. Do vậy, tôn kính sư trưởng, hiếu thảo cha mẹ, quan tâm cứu tế tha nhân, vun bồi đời sống đạo đức là những nhân tố và nguyên tắc cần thiết tạo đoàn kết toàn dân, giúp đất nước tự chủ, hùng mạnh, dân tộc được hạnh phúc, an bình.

Cùng chung vận mệnh thăng trầm của dân tộc, Phật giáo đang đối diện với vô vàn chướng duyên, nghịch cảnh. Sau ba tháng An cư Kiết hạ, với năng lực thanh tịnh,

giới đức trang nghiêm, hy vọng mỗi bước chân của bậc trưởng tử Như Lai đều đi vào phương trời cao rộng và mở ra một quang lộ đầy triển vọng cho sự vươn lên của Phật giáo Việt Nam, một nền Phật giáo đã gắn bó với đất nước và dân tộc từ thuở bình minh của lịch sử.

Thể hiện bi tâm và hiếu tâm một cách dũng mãnh và trí tuệ, Đức Đệ ngũ Tăng thống, Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ, đã lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đồng hành cùng dân tộc, qua lời tuyên bố: **“Chúng tôi không thể đem sự Tự do, Dân chủ, Nhân quyền của hơn 85 triệu dân Việt nam để đổi lấy sự tự do, phục hoạt cho riêng Giáo hội chúng tôi. Do đó, chúng tôi sẽ tiếp tục kêu gọi Nhà cầm quyền thực thi những điều cơ bản nhất để người dân chúng tôi được sống ấm no, hạnh phúc và thăng tiến như mọi dân tộc khác trên thế giới hiện nay”**. Đó chính là tinh thần vô ngã vị tha, lợi ích hữu tình.

Nhân mùa Vu Lan báo hiếu, Viện Hoá Đạo thiết tha khuyến thỉnh chư Thiện tín Cư sỹ Phật tử trong và ngoài nước, hãy noi theo truyền thống 2000 năm của chư vị Tổ sư, lấy sứ mệnh cứu khổ độ sanh làm sự nghiệp, mỗi người là một sứ giả của hoà bình, từ bi, trí tuệ và giải thoát, tích cực sát cánh cùng Giáo hội, nỗ lực vận động giải trừ quốc nạn và pháp nạn, thể hiện lòng tri ân và báo ân đúng như lời Phật dạy.

Cầu nguyện cứu huyền thất tổ, cha mẹ nhiều đời, oan hồn uổng tử nương nhờ Phật lực siêu sanh Phật quốc. Cầu nguyện quốc thái dân an, thế giới hoà bình, Phật pháp trường tồn, chúng sanh an lạc.

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Tôn Giả

Sài gòn, Chùa Giác Hoa, Mùa Vu Lan Báo Hiếu, 27.7.2013.

Viện Trưởng Viện Hoá Đạo

GHPGVNTN (ấn ký)

Tỳ kheo Thích Viên Định



GIÁM MỤC PHAOLÔ NGUYỄN THÁI HỢP

Bản thảo về một Việt Nam đen tối

.....*Mặc Lâm RFA phỏng vấn 23-07-2013*.....

Đức Giám mục Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Chủ tịch Ủy ban Công lý và Hòa bình của Hội đồng Giám mục Việt Nam đang có chuyến công tác tại Hoa Kỳ và Nam Mỹ. Ông đã dành cho đài Á Châu Tự Do cuộc phỏng vấn đặc biệt về những vấn đề đang được quan tâm tại Việt Nam như Biển Đông, Trung Quốc, dự thảo sửa đổi Hiến pháp và tình trạng tự do tôn giáo tại Việt Nam.

Mặc Lâm: *Thưa Đức cha, được biết Câu lạc bộ Phaolô Nguyễn Văn Bình là nơi trước đây thường tổ chức các cuộc hội thảo về vấn đề Biển Đông, tuy nhiên một thời gian gần đây thì việc này đã không còn xảy ra nữa, Xin Đức Cha cho biết khó khăn nào đã cản trở các buổi hội thảo hữu ích như vậy?*

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Cám ơn anh. Câu lạc Bộ Nguyễn Văn Bình không phải chỉ thảo luận về vấn đề Biển Đông mà còn nhiều vấn đề về kinh tế, xã hội, tôn giáo. Trong đề tài mà trí thức bản thảo thì có vấn đề Biển Đông nằm trong bối cảnh đó.

Cuộc hội thảo đầu tiên của một nhóm tư nhân nói về vấn đề hải đảo và lãnh thổ Việt Nam. Cuộc hội thảo này lúc đầu có gặp khó khăn nhưng sau đó cũng được cho phép và cuối cùng đặc biệt hơn nữa là được cơ quan nhà nước cho phép xuất bản qua nhà xuất bản Trí Thức. Sau đó đến năm 2001 chúng tôi tổ chức một cuộc hội thảo khác đó là "Công lý và Hòa bình trên Biển Đông" nhưng cuộc hội thảo đó không được thực hiện vì nhiều lý do như anh đã rõ. Nhưng rồi chúng tôi cũng xuất bản được tài liệu đó thành một bản văn đó là "Công lý và hòa bình trên Biển Đông". Tôi có đưa tặng cho một số người và hy vọng một ngày nào đó cũng đến tay quý anh. Cũng ước mong rằng nếu các anh có khả năng có điều kiện thì xin phổ biến cuốn đó không những cho người Việt Nam mà cho người nước khác nữa.

Trung Quốc, hiểm họa mất nước tiềm ẩn

Mặc Lâm: *Đức Cha rất quan tâm đến vấn đề Trung Quốc và ngài từng cho rằng đây là mối đe dọa trên mọi lĩnh vực của Việt Nam. Chính sách hòa hoãn hiện nay của Việt Nam có phải là kế sách duy nhất đối phó với Trung Quốc hay không, và nếu nó tỏ ra không hiệu quả về lâu về dài thì theo ngài chính phủ cần phải làm gì?*

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Quan điểm đó không phải là của mỗi mình tôi mà của rất nhiều người VN, nhất là khi chúng ta đọc lại lịch sử dân tộc thì không ai không ý thức mối hiểm họa đến từ phương Bắc. Mối hiểm họa do chủ nghĩa bành trướng Đại Hán. Chính vì vậy chúng tôi rất bản thảo cho tiền đồ, cho vận mệnh đất nước trong giai đoạn hiện tại.

Cách đây ít lâu Chủ tịch nước Trương Tấn Sang có sang Trung Quốc ký hiệp ước Việt Nam với Trung Quốc cùng nhau khai thác dầu hỏa trên vịnh Bắc Việt và có đưa ra một số điểm, chẳng hạn như đường giây nóng giữa hai chính phủ... Thế nhưng như anh đã biết, chỉ có mấy ngày sau thì tàu hải giám Trung Quốc rượt đuổi và hành hung các tàu cá Việt Nam. Đặc biệt hơn nữa, mấy ngày sau Trung Quốc ngang nhiên cấp giấy chứng minh nhân dân và giấy tạm trú cho cái gọi là thành phố Tam Sa.

Trung Quốc nói một đằng làm một nẻo. Chúng tôi nghĩ rằng nếu cứ tiếp tục cái bốn tốt và mười sáu chữ vàng thì không bao giờ chúng ta có kế sách hữu hiệu để đối phó mà rất có thể sẽ rơi vào vòng tay của TQ.

Chính vì vậy điều quan trọng là phải chấm dứt đối thoại song phương để quốc tế hóa vấn đề Biển Đông. Chúng ta cũng như các nước khác lấy Luật Biển năm 1982 coi như một chương trình đề chúng ta đối thoại song phương với Trung Quốc. Vấn đề Biển Đông hôm nay là vấn đề Trung Quốc, Việt Nam và với nhiều nước khác trong khu vực cũng như tất cả các nước như Nhật, Hoa Kỳ, Úc, vì con đường Biển Đông là con đường quốc tế, con đường thông thương giữa các nước với nhau.

Chính vì vậy tôi không phải là chính trị gia nhưng với tư cách là trí thức, chúng tôi bản thảo và thấy rằng chính sách hiện tại càng ngày càng làm cho Trung Quốc càng lấn lướt.

Mặc Lâm: *Đức Cha vừa nhắc tới Công ước 1982 làm liên tưởng đến việc Philippin vừa mang Trung Quốc ra tòa. Đức Cha có nghĩ rằng việc này sẽ khiến cho nhiều nước có thái độ tự tin hơn trước sự lấn lướt của Trung Quốc, đặc biệt là Việt Nam?*

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Tôi thấy mỗi nước có một chính sách, một kế hoạch riêng trong vấn đề Biển Đông. Cổ nhân ta trong lịch sử mỗi triều đại có cách đối phó với Trung

Quốc khác nhau, Có khi vừa đàm vừa đánh. Điểm này VN có lẽ không nhất thiết phải giống như Phi Luật Tân.

Tuy nhiên việc công khai hóa, quốc tế hóa vấn đề Biển Đông dựa trên Công ước quốc tế 1982 sẽ làm cho thế giới thấy bộ mặt của Trung Quốc và hiểu hơn tham vọng của Trung Quốc trong vấn đề đường lưỡi bò. Tôi thấy Việt Nam có lẽ cũng nên làm những cách tương tự vì trong đối ngoại, ngoại giao mỗi nước có một cách khác nhau nhưng phải có nhiều việc chung tôi gọi đó là quốc tế hóa vấn đề Biển Đông. Đối thoại đa phương chứ không phải song phương. Song phương trong khi Việt Nam cùng một ý thức hệ với Trung Quốc thì không bao giờ Việt Nam thoát khỏi nanh vuốt của chủ nghĩa bành trướng Đại Hán.

Cơ hội từ Washington

Mặc Lâm: *Đức Cha vừa nhắc việc Chủ tịch nước sang TQ một tháng trước đây. Vậy trong chuyến sang Hoa Kỳ lần này, theo ngài thì Chủ tịch nước Trương Tấn Sang cần có những động thái gì để mang thông điệp ngầm tới Tổng thống Barack Obama rằng VN không phải là đồng minh của TQ trong vấn đề Biển Đông?*

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Một lần nữa tôi phát biểu với tư cách một công dân, một trí thức cũng là một giám mục công giáo bản thảo với vận mệnh của đất nước chứ không phải với tư cách một chính trị gia. Tôi thấy Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương là một hướng đi quan trọng đối với Việt Nam hôm nay. Nhất là Việt Nam trong bối cảnh bị Trung Quốc lấn lướt thì Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương sẽ giúp cho Việt Nam mở rộng con đường khác và sẽ giúp cho Việt Nam tìm được một cơ hội.

Chúng tôi thấy rằng Hội đồng Giám mục VN cũng như nhiều nhóm trí thức cho rằng Việt Nam phải từ bỏ ý thức hệ vì cái ý thức hệ đó gắn chặt, trói buộc Việt Nam với Trung Quốc. Việt Nam cần trở về với văn hóa dân tộc, để nghĩ đến quyền lợi của dân tộc, của đất nước vượt trên ý thức hệ. Đây là cơ hội ngàn vàng của Việt Nam trong bối cảnh hiện nay. Rất tiếc trong những thập niên sau cùng Việt Nam đã bỏ lỡ khá nhiều cơ hội và chúng tôi ước mong rằng lần này, đặc biệt Chủ tịch nước và phái đoàn sang Hoa Kỳ không bỏ lỡ cơ hội đó.

Như anh nói, Việt Nam phải có một tín hiệu để Hoa Kỳ cũng như các nước tự do khác thấy rằng VN không phải là đồng minh gắn kết với Trung Quốc, và Việt Nam đang vươn lên như một quốc gia độc lập. Để được

như vậy, bên cạnh những xác quyết đó VN phải cải thiện nhân quyền vì dĩ nhiên Hoa Kỳ và các nước khác sẽ không thể trở thành đối tác đặc biệt khi mà bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền VN đã ký mà lại có những hành động đi ngược lại lại chính bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền đó.

Chúng tôi ước mong rằng cộng đồng người Việt cũng có thể giúp cho phái đoàn Việt Nam ý thức hơn điều đó. Và cũng rất mong rằng Chủ tịch Trương Tấn Sang và phái đoàn Việt Nam sẽ ý thức được yêu cầu và đòi hỏi của vận mệnh đất nước trong giây phút quan trọng này để đừng bỏ lỡ thêm một cơ hội quan trọng nữa.

Biểu tình có phải là giải pháp duy nhất?

Mặc Lâm: Quay lại với lòng dân trong nước, sự lo sợ việc người dân trong nước biểu tình chống Trung Quốc sẽ gây bất ổn chính trị đã khiến chính phủ cương quyết ngăn cấm. Việc này tạo ra dư luận không tốt cho Việt Nam. Theo ngài, ngoài việc biểu tình thì người dân còn có phương tiện hay cách thức nào khác để tỏ thái độ mà không bị nhà nước lo lắng cho thiện chí của họ?

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Cũng rất khó. Một số người dân muốn biểu lộ quan điểm của họ bằng biểu tình ôn hòa. Đây cũng là điểm mà nhiều người dân Việt Nam lo ngại tại sao xác quyết một đảng lại làm một nẻo. Tại sao nhà nước vẫn hô hào người dân là bảo vệ đất nước nhưng lại không cho người dân nói lên quan điểm của mình?

Anh hỏi là có cách nào nữa không thì tôi thấy có một điều chúng ta đã làm nhưng làm chưa đủ, chưa đến nơi đến chốn, đó là nghiên cứu, đó là những hội thảo nói cho thế giới biết Biển Đông thuộc về ai. Lúc nào Trung Quốc mới thật sự nói đến Biển Đông trong khi đó Việt Nam từ thời Chúa Trịnh, Chúa Nguyễn và nhà Nguyễn đã có những bằng chứng rõ rệt về Biển Đông.

Tuy nhiên vấn đề tỏ bày quan điểm và tổ chức hội thảo cũng gặp khó khăn, đó là điều mà chúng tôi không hiểu nhà nước của chúng ta như thế nào và điều đó làm cho nhiều người mất niềm tin với chủ trương và quan điểm của nhà nước, mặc dù trên nguyên tắc chúng ta thừa nhận rằng mỗi chính phủ, mỗi nhà nước có một cách thể đối thoại từng vấn đề khác nhau, nhưng ít ra phải nhìn cái nhất quán nào đó và điều này chúng tôi thấy rằng chưa có.

Mặc Lâm: Xin được quay về vấn đề tự do tôn giáo. Thừa Đức Cha giáo phận Vinh là nơi có thể nói có truyền

thống tranh đấu với nhà nước về vấn đề tự do tôn giáo kéo dài qua rất nhiều thời kỳ. Xin Đức Cha cho biết dưới sự cai quản của ngài, tình trạng này có được cải thiện hay không?

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Ở ngay Vinh thì có người của Nghệ An, người của Vinh, họ vẫn có cách ứng xử khác có phần cái gì cũng cực đoan, nhiều khi đẩy đến chỗ khó mà đối thoại. Đó là bản tính của người dân mà người ta nói là có lẽ do điều kiện khí hậu của lịch sử. Thành thử ra nếu nhìn người Vinh với người Bắc hay người Nam thì ta thấy rằng người Vinh không có cái nét ngoại giao hài hòa cũng không chín bỏ làm mười như những nơi khác.

Cũng chính vì vậy mà giáo phận Vinh gồm Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình là nơi có những đối kháng mạnh mẽ hơn giữa người Công giáo với người Cộng sản, và giữa những người Công giáo với nhau nữa hay giữa những người Cộng sản với nhau. Trong mấy năm vừa rồi tôi chủ trương đối thoại theo đường hướng của Công đồng Vatican II. Tuy nhiên đối thoại và sự biến đổi cũng phải mất thời gian dài.

Nhưng nhờ đối thoại mà một số điểm đang được hình thành, chẳng hạn câu chuyện Con Cuông cách đây một năm, nay cũng đang dần dần đi vào ổn định. Cộng đoàn nhỏ bé Con Cuông nay đã được cử hành thánh lễ mỗi ngày Chúa Nhật và chúng tôi cũng đang mong trong một thời gian ngắn nhà nước sẽ cấp đất để thành lập một giáo họ và có nhà thờ tại Con Cuông. Đối với niềm tin Kytô giáo, chúng tôi luôn luôn làm chứng cho tình yêu đối với mọi người, với đất nước và luôn luôn giải quyết vấn đề từ quan điểm đức tin Kytô giáo, từ quan điểm "Bài giảng trên núi" của Đức Kytô lấy yêu thương lấy hòa bình làm điều căn bản

Điều 4 Hiến pháp và giáo dân

Mặc Lâm: Đối với bản đề nghị sửa đổi Hiến pháp, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã có lập trường rất rõ ràng: Điều 4 Hiến pháp cần phải bãi bỏ. Xin Đức Cha cho biết, dưới cái nhìn của một người Kytô hữu thì sự hiện hữu của Điều 4 sẽ mang lại di hại gì cho tự do tín ngưỡng cũng như quan điểm chính trị của họ?

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Đây là điều quan trọng, thứ nhất như tôi nói hồi nãy, Điều 4 Hiến pháp nói lên một cái ý thức hệ và đưa cái ý thức hệ đó để định hướng cho tương lai cũng như cho lịch sử Việt Nam. Và cũng chính ý thức hệ đó đã trói chặt Việt Nam với Trung Quốc.

Đứng trên bình diện dân tộc,

chúng tôi đề nghị trở về với văn hóa dân tộc. Quy tụ và đoàn kết mọi người Việt Nam từ những sắc tộc, giai cấp và những quan điểm khác nhau. Chúng ta khó mà bảo vệ được đất nước nếu còn giữ cái điều 4 đó, nếu chúng ta vẫn đưa ý thức hệ Mác xít lên làm định hướng cho xã hội và đất nước chúng ta.

Điểm thứ hai, dưới quan điểm một người Kytô hữu thì chúng tôi như đã nói rõ trong kiến nghị của Hội đồng Giám mục là không thể nói có tự do tôn giáo và mọi người công dân được bình đẳng với nhau. Người công dân có và không có tín ngưỡng được bình đẳng với nhau. Điều 4 chủ trương vô thần, chủ trương đảng Cộng sản chỉ đạo quốc gia thì làm sao trong một cái đảng như vậy, trong một bối cảnh như vậy người công dân có tín ngưỡng và người công dân không Cộng sản có thể bình đẳng thật sự. Hỏi là trả lời và cái câu hỏi đó cũng là cái điều băn khoăn của chúng tôi.

Mặc Lâm: Luật đất đai trong Hiến pháp hiện nay là văn bản cho phép nhà nước toàn quyền xâm phạm đất đai của giáo hội cũng như của người dân. Theo Đức Cha nếu Quốc Hội tiếp tục bỏ ngoài tai nhu cầu cấp thiết phải thay đổi nó thì việc gì sẽ xảy ra?

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Điều mà chúng ta thấy trước mắt trong những thập niên vừa rồi đến 80-85% những khiếu kiện, xung đột tại Việt Nam là do luật đất đai. Nếu bây giờ tiếp tục không sửa đổi luật đất đai nữa thì trong tương lai tới tôi không rõ điều gì sẽ xảy ra. Nhà cầm quyền có lẽ họ không ý thức được điều đó. Hơn nữa chúng tôi cũng thấy có một điều hy vọng là vừa rồi Quốc hội và nhà nước đã đồng ý để triển hạn vấn đề biểu quyết luật đất đai. Có lẽ Quốc hội cũng như chính phủ đã tiếp thu ý kiến của dân để thấy rằng luật đất đai cần phải sửa chứ không thể để nguyên như tình trạng hiện tại. Một cái luật, đúng hơn là khẩu hiệu, chứ không phải là luật vì "đất đai thuộc quyền nhân dân nhưng mà do nhà nước quản trị", thì đứng trên phương diện pháp lý, luật lệ thì có lẽ nó chỉ là một khẩu hiệu. Tôi mong rằng xã hội Việt Nam càng ngày càng cần nhiều luật lệ và luật lệ rõ ràng chứ không phải những hình thức khẩu hiệu.

Mặc Lâm: Xin được một câu hỏi cuối, Đức Cha đánh giá thế nào về sức mạnh nội tại của trí thức Việt Nam, đặc biệt là các vị trong nhóm kiến nghị 72?

Giám mục Nguyễn Thái Hợp: Tôi thật sự không có đánh giá gì được vì tôi cũng nằm trong đó. Chúng tôi chẳng phải là đảng phái cũng

chẳng có cơ cấu gì rõ rệt. Tất cả nhằm nói lên tiếng nói của lương tâm, tiếng nói ý thức của dân tộc từ cái ước muốn xây dựng một đất nước Việt Nam tốt đẹp hơn. Bấy mươi hai hay một trăm người cũng chẳng là gì so với một dân tộc tám mươi tư triệu. Nhưng hy vọng rằng tiếng nói đó dần dần sẽ được đồng thuận thì lúc đó mới có sức mạnh nội tại. Chính vì vậy có lẽ tôi cũng đang muốn hỏi anh Mặc Lâm rằng, ngoài bảy mươi hai trí thức đó hay một trăm trí thức đó thì có một sức mạnh nào trong đất nước Việt Nam hôm nay chẳng? ●●●●●●

Tàu có thì ta cũng có. Kinh tế thì rập khuôn theo Tàu, nhưng sau họ cả chục năm. Tàu có nhóm lợi ích thì VN cũng có. Tàu có phong trào “thái tử đồ” thì VN cũng có nhưng qui mô nhỏ hơn. Tàu có tình trạng gian lận bằng cấp và gian dối khoa học thì VN cũng y chang. Ngay cả tên tờ báo (như Nhân Dân) mà cũng y chang như Tàu. Đồng phục quân đội cũng na ná giống Tàu, rất khó phân biệt. Sự rập khuôn theo Tàu phải nói là đáng kinh ngạc!

Càng kinh ngạc hơn về sự hiện

Tàu thì VN mới cất cánh được. Ấy thế mà ngày nay VN đang ngã theo quỹ đạo của Tàu.

Dĩ nhiên, ngoài mặt thì nhà cầm quyền chối rất hăng: chúng tôi chẳng theo ai cả. Nhưng tín hiệu rõ rí đây đó cho thấy không ít người đang quyền theo Tàu, hay thậm chí thờ Tàu. Một ông đại tá phó giáo sư nhắc nhở các hiệu trưởng đại học rằng Tàu và VN có cùng ông tổ: Mác Lê. Một quan chức ngoại giao chuyên về đàm phán biên giới cho rằng việc Tàu cất cáp tàu thăm dò dầu khí của ta như là ông anh cả phạt nhẹ thằng em nhỏ. Báo chí thì rất say sưa với những màn tuyên truyền về sức mạnh quân sự của Tàu, về sự hiện đại của Tàu, như hàm ý nói theo Tàu là đúng hướng. Đúng hướng hay không thì chưa biết, nhưng những viễn ảnh theo Tàu đã được bác Alan Phan vẽ ra trước đây, và phải nói là rùng rợn. Nếu theo Tàu mà không rùng rợn thì VN chắc cũng thê thảm.

Dân gian bây giờ truyền tụng câu "Theo Tàu thì mất nước, theo Tây thì mất đảng." Tây ở đây là Mĩ. Trong thực tế thì chúng ta đã mất một phần Thác Bản Giốc. Nghe diện tích đất VN mất về Tàu tương đương diện tích tỉnh Thái Bình. Dân thì đồn đại mà Nhà nước thì im lặng. Sự im lặng của nhà cầm quyền càng tăng trọng lượng lời đồn mất đất. Còn mất biển thì chúng ta đã và đang thấy. Còn đâu câu nói “giữ từng tấc đất” của tiền nhân. Còn đâu câu "hãy cùng nhau giữ nước". Rất khó “cùng nhau” khi người trẻ xuống đường chống kẻ thù thì bị đi tù.

Nhưng từ xưa đến nay, từ Âu sang Á, chưa có nước nào theo Tàu mà phát triển nổi. Tám gương cụ thể nhất là VN. Trong và sau thời chiến theo Tàu mà đến nay thì càng lúc càng tụt hạng. Trước đó, Tàu từng đô hộ VN, và chúng đã ăn cắp biết bao tài sản của VN. Chúng đã đốt sách của ta. Nhưng dĩ nhiên trong thời gian dài đô hộ đó, hai nước cũng có giao thoa văn hoá, tốt có, xấu có.

Ngược lại, hình như nước nào thoát khỏi vòng kiểm soát của Tàu, hay thoát khỏi tư duy Á châu thì

PHẢI THOÁT TÀU ("Theo Tàu mất nước ! Theo Tây mất đảng !")

—Nguyễn Văn Tuấn 14-07-2013—

Những sự việc gần đây như ngư dân VN bị Tàu tấn công nhắc nhở chúng ta rằng Tàu là cạm bẫy, là rủi ro. Các lãnh đạo VN, từ cấp thấp đến cấp cao, đều than phiền rằng mối quan hệ giữa VN và và China có quá nhiều cạm bẫy. Ấy thế mà các thể hệ lãnh đạo VN tiếp tục đưa VN vào quỹ đạo của Tàu. Những dấu hiệu dồn dập trong thời gian gần đây cho thấy nhà cầm quyền VN ngã về phía Tàu. Nói lịch sự như Alan Phan là "định hướng" Tàu. Nhưng người dân bình thường ít chữ nghĩa hơn thì nói dễ hiểu hơn: theo Tàu. Theo tức là chạy theo đuôi người ta. Theo Tàu là bắt chước và chạy theo đuôi Tàu.

Trước hết là một thắc mắc nhỏ về chữ “Trung Quốc”. Hiểu theo nghĩa thông thường Trung Quốc là “quốc gia trung tâm”. Nhưng nghĩa đảng sau có lẽ là trung tâm của thế giới, là middle kingdom. Nhưng có lẽ VN là nước duy nhất trên thế giới gọi China là “Trung Quốc”. Trước 1975, ở miền Nam chẳng có danh từ Trung Quốc. Nhưng sau này tự nhiên chữ Trung Quốc xuất hiện, và trở thành chính thức. Cách gọi đó cũng là một cách thần phục chẳng? Tôi nghĩ cách thích hợp nhất là gọi họ là China, hay ngắn hơn là Tàu. Hai cách gọi này chẳng có ý xúc phạm họ và dứt khoát chẳng có ý nghĩa thần phục họ.

Ngày nay, phải thừa nhận rằng VN rất giống Tàu. Hình như cái gi

diện của Tàu trên toàn nước VN. Hơn 90% (?) những gói thầu xây cất là của người Tàu. Mỗi công trình, từ cầu đường đến nhà máy, Tàu xây xong là một thảm họa cho VN. Báo chí VN đã từng đưa tin người Tàu ạt sang VN làm công nhân và ở lại. Tôi kinh ngạc khi biết họ về tận các vùng sâu như U Minh (căn cứ cách mạng ngày xưa) lấy vợ và ở luôn trong đó. Vùng Tây Nguyên người Tàu đã có mặt trên 10 năm nay. Có những nơi thậm chí hình thành những khu phố Tàu. Mới đây ở vịnh Hạ Long hàng quán Tàu cũng xuất hiện làm cho người ta không biết đó là phố ở Tàu hay ở Việt Nam? Một điều trớ trêu là Việt kiều về thăm VN thì bị kiểm tra gắt gao (thậm chí theo dõi), còn Tàu vào VN thì... thoải mái. Tàu chẳng những vào VN mà còn định cư luôn ở VN, nhưng hỏi chính quyền thì người này đùn đẩy cho người kia.

Ở VN các bậc tiền bối đã từng hô hào "thoát Á luận" hay "thoát Trung luận". Người dân chẳng cần giấu diếm gì để gọi Tàu là kẻ thù của VN. Chẳng những là kẻ thù, mà quan trọng hơn là “kẻ thù truyền kiếp”. Đó là cách hiểu của phần đông người Việt. Cho đến ngày nay, kẻ thù truyền kiếp này vẫn xứng đáng với cách gọi đó, vì chúng còn đang gieo rắc đau khổ cho người Việt. Do đó, không ngạc nhiên khi các bậc tiền bối thuyết phục rằng cần phải thoát khỏi ảnh hưởng của

CON ĐƯỜNG PHẢN KHÁNG BẮC XÂM

—Phan Quang Tuệ-Đỗ Thái Nhiên 21-07-2013—

khá lên thấy rõ. Tôi có lần nói chuyện với giới trí thức Nhật, và họ cho biết rằng Nhật vẫn xem Tàu là “đàn anh”. Dù xem là đàn anh, nhưng Nhật rất khinh Tàu. Người Nhật cũng sớm thoát ảnh hưởng của các tư tưởng Tàu, sẵn sàng du nhập tư tưởng phương Tây từ rất lâu, và chúng ta đã thấy Nhật trở thành cường quốc như thế nào. Một “kẻ thù” của Nhật là Hàn Quốc, nhưng khác với Tàu, người Nhật có vẻ kính nể người Hàn. Hàn Quốc cũng vứt bỏ Tàu để làm bạn với Âu Mỹ, và chúng ta thấy Hàn Quốc đang phát triển ngoạn mục.

Tàu dĩ nhiên từng có một nền văn minh sáng chói. Tàu cũng là một trong những cái nôi văn hoá lớn. Nhưng đó là Tàu của ngàn năm trước, chứ Tàu ngày nay thì chẳng có gì để chúng ta phải học. Dưới chế độ Mao, thay vào những nét văn hoá tinh tuý nhất là tinh thần quốc gia chủ nghĩa hẹp hòi, là vô văn hoá, là lưu manh. Các quan chức Tàu khi ra ngoài hành xử như nhưng kẻ côn đồ thất học và vô văn hoá. Người Tàu ra ngoài cũng thể hiện cái cốt lõi bản tiện và man di của họ. Do đó, người ngoài, kể cả người Á châu, rất khinh Tàu.

Cá nhân tôi nghĩ VN cần phải thoát Tàu và ủng hộ những tư tưởng thoát Tàu. Chúng ta có câu “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”. Tàu là cạm bẫy, là mực đen; Âu Mỹ là ánh sáng (cũng có góc tối, nhưng nói chung là sáng hơn Tàu). Vậy thì lựa chọn đã quá rõ. Chẳng những thoát Tàu mà còn thoát Á (như Nhật vậy). Thoát Tàu không có nghĩa là chúng ta không chơi với họ. Thật ra tôi có nhiều bạn Tàu, học trò Tàu, nhưng chúng tôi duy trì tình bạn, tình đồng nghiệp, chứ dứt khoát không học cách ứng xử Tàu của họ. Ông bà mình có câu “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Nếu mỗi chúng ta nhận ra những cái gì của Tàu trong đầu mình và cách làm của mình hàng ngày, và loại bỏ chúng thì dần dần chúng ta sẽ có đủ momentum để thoát Tàu. Để nhận ra những thói đó chỉ cần đọc cuốn “Người Trung Quốc xấu xí” thì biết ngay.



I- Từ độc lập!

Ngày 2-9-1945, tại quảng trường Ba Đình, Hồ Chí Minh đọc bản “Tuyên ngôn Độc lập”, mở đầu bằng câu văn lấy từ bản Tuyên ngôn Độc lập Hoa Kỳ: “Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng. Đấng Tạo Hoá ban cho họ những quyền bất biến trong đó có quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”

Hồ Chí Minh kết luận: “Nước Việt Nam có quyền tự do và độc lập, và thật sự đã trở thành một nước tự do, độc lập”.

30 năm sau, trong lễ mừng chiến thắng tổ chức vào ngày 15-5-1975 tại Hà Nội, bí thư thứ nhất đảng Cộng sản Lê Duẩn tuyên bố:

“Chào mừng tổ quốc vinh quang của chúng ta từ nay vĩnh viễn thoát khỏi ách nô dịch của nước ngoài, vĩnh viễn thoát khỏi họa chia cắt. Chào mừng non sông gấm vóc Việt Nam liền một dải từ Lạng Sơn đến mũi Cà Mau, từ nay hoàn toàn độc lập, tự do và vĩnh viễn độc lập tự do”

II- Đến nô lệ!

38 năm sau, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang viếng thăm Trung Cộng từ ngày 19 đến ngày 21-6-2013. Trong thời gian đó, Trương Tấn Sang đã hội đàm với Chủ tịch Tập Cận Bình, Thủ tướng Lý Khắc Cường, Chủ tịch Quốc hội Trương Đức Giang, và một loạt các chức sắc khác trong hệ thống Đảng, Nhà nước và Quân đội Trung Cộng. Trong một thời gian ngắn ngủi 2 ngày, hai bên đã ký kết và thành lập bao nhiêu là Ủy ban Chỉ đạo hợp tác chiến lược toàn diện, ủy ban song phương, thỏa thuận hợp tác, bản ghi nhớ, trong các lãnh vực ngoại giao, quốc phòng, kinh tế, thương mại, nông nghiệp, luật pháp, an ninh, quản lý biên giới cửa khẩu, hợp tác trong lãnh vực đánh cá trên biển trong vịnh Bắc Bộ, hợp tác trong lãnh vực văn hoá... Tất cả những thỏa hiệp ký kết hay các ủy ban thành lập không hề được công bố hay thảo luận tại Quốc hội.

Bản tuyên bố chung Việt-Trung năm 2013 tương tự như những bản tuyên bố chung những năm trước đó. Đáng chú trọng hơn cả là chuyến đi Trung Cộng với bầu đoàn các lãnh tụ Cộng sản Việt Nam trong đó có Phạm Văn Đồng, đến Thành Đô, Tứ Xuyên vào đầu tháng 9-1990. Tại Thành Đô, Nguyễn Văn Linh và đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa Việt Nam trở lại quỹ đạo lệ thuộc vào đảng Cộng sản

Trung Quốc, sau khi khối Cộng sản Nga Sô và Đông Âu sụp đổ năm 1989. Những năm sau đó, đảng Cộng sản Việt Nam lần lượt dâng cho Trung Quốc lãnh thổ và lãnh hải Việt Nam một cách bí mật qua hai hiệp ước về biên giới trên đất và trên biển vào hai năm 1999 và 2000.

83 năm sau khi thành lập đảng Cộng sản Đông Dương, 68 năm sau khi Hồ Chí Minh tuyên bố độc lập, 38 năm sau khi thống nhất đất nước dưới chiêu bài giải phóng dân tộc, đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa đất nước và dân tộc Việt Nam trở lại dưới vòng nô lệ của Trung Cộng.

III- Vòng nô lệ ngày càng siết chặt

Cứ tiếp theo mỗi một cuộc thăm viếng giữa các lãnh tụ của hai đảng Cộng sản Việt Nam và Trung Quốc lại có một bản tuyên bố chung “nhất trí” rằng tình hữu nghị Việt-Trung là tài sản chung quý báu của nhân dân hai nước. Tựu trung các bản tuyên bố chung đều “khẳng định” và làm “sâu sắc thêm” mối “hợp tác toàn diện”, tăng cường thêm nữa lòng “tin cậy chiến lược” giữa hai nước. Ý niệm “lòng tin chiến lược” này khi được Nguyễn Tấn Dũng nhắc đến trong hội nghị mới đây tại Shangri-La vào tháng 5-2013 và đã được các tờ báo Cộng sản trong nước khen ngợi là Nguyễn Tấn Dũng có tầm nhìn chiến lược. Tại hải ngoại, cũng có người tăng bốc so sánh Nguyễn Tấn Dũng như là một Gorbachev của VN. Thực ra “lòng tin chiến lược”, mĩa mai thay, lại chính là điều Trung Cộng, qua Tập Cận Bình, đã lập đi lập lại nhiều lần trên các diễn đàn quốc tế hay các cuộc tiếp xúc với Hoa Kỳ. Những nhắc nhở về “lòng tin chiến lược” kia ngụ ý kêu gọi các cường quốc Tây phương hãy tôn trọng một số thỏa thuận với Trung Cộng nhằm “định vị” số phận các nước nhỏ như Việt Nam.

Đọc kỹ các bản tuyên bố chung Việt-Trung, người ta nhận thấy các bản tuyên bố này đã kết thành một vòng thông lọng ngày càng làm đảng Cộng sản Việt Nam lệ thuộc thêm vào đảng Cộng sản Trung Quốc và qua đảng này tương lai dân tộc Việt Nam sẽ không còn dưỡng khí.

Trong hồi ký “Thời đại của tôi”, giáo sư Vũ Quốc Thúc đã viết như sau về bản tuyên bố chung Việt-Trung năm 2005:

“Đọc những dòng vừa kể, chúng tôi vô cùng lo ngại và phẫn nộ. Với

những lời cam kết như vậy, liệu rằng chúng ta còn giữ được nền độc lập của dân tộc không? Chúng ta có thể mặc cho một nhóm tay sai của Trung Cộng bán nước như vậy không... Hiểm họa Bắc thuộc không còn là một nguy cơ trừu tượng, xa xôi nữa: nó đã hiện diện cụ thể trên quê hương chúng ta rồi! Trung cộng không cần chiếm đóng nước ta bằng quân đội mà cũng chẳng cần đặt căn cứ ở cảng Cam Ranh nữa làm chi!

Trung Cộng chỉ cần yểm trợ một số các tay sai trung thành, nắm chắc bộ máy đảng Cộng sản Việt Nam. Với bản Hiến pháp, các định chế và tổ chức sẵn có, nhóm tay sai này đương nhiên biến thành một thứ “đồ hộ phủ” hết lòng phục vụ “thiên triều”.

Nên làm gì để đối phó với nguy cơ này? Chúng ta không còn một đường lối nào khác là cấp tốc thay thế chế độ Cộng đảng toàn trị hiện thời bằng một chế độ thật sự dân chủ... trong đó mọi quyền quyết định được trả lại cho toàn thể công dân. Điều này có nghĩa là phải bãi bỏ bản Hiến pháp hiện hành. (Hồi ký “Thời đại của tôi”, Vũ Quốc Thúc, quyển 1, tr. 372-376).

Những phân tách và nhận xét như trên của Giáo sư Vũ Quốc Thúc về bản tuyên bố chung Việt-Trung năm 2005 vẫn còn giá trị cho đến ngày hôm nay. Thực vậy, sau cuộc viếng thăm của Hồ Cẩm Đào tại Hà Nội và bản tuyên bố chung năm 2005 là những cuộc viếng thăm giữa lãnh đạo hai đảng và các bản tuyên bố chung các năm 2006, 2008, 2011 và mới đây nhất 2013. Các bản tuyên bố này đều rập khuôn theo một mẫu bố cục, hành văn, lập đi lập lại những danh từ “nhất trí”, “làm sâu sắc thêm”, “chiến lược toàn diện”, “lòng tin chiến lược”, “phát triển ổn định”, “đi vào chiều sâu”. Các bản tuyên bố ngày càng dài thêm như một sợi dây xích trói chặt, đầu, mình, chân, tay, thân thể đất nước và dân tộc Việt Nam, không những trên thế hệ này mà trên cả những thế hệ con cháu chưa sinh ra. Bản tuyên bố chung năm 2006 có 2047 chữ, bản năm 2008 có 2,290 chữ, bản năm 2011 có 3,227 chữ, bản năm 2013 có 3,697 chữ.

Tất cả những gì Trung cộng và Cộng sản Việt Nam gọi trong các bản “tuyên bố chung”, là “lòng tin chiến lược”, là “16 chữ vàng”, là “4 chữ tốt” đều qui vào hai điểm trọng tâm. Một là về mặt khai thác tài nguyên: hợp tác có nghĩa là Việt-Tàu hợp tác khai thác tài nguyên của Việt Nam trên đất Việt Nam, trên và dưới biển Việt Nam. Hai là về mặt an ninh, quốc phòng, ngoại giao, văn hoá, tư tưởng: hợp tác có nghĩa là Việt Nam phải

học tập và sống theo văn hoá Tàu. Việt Nam phải phục tùng Trung Cộng, không được che giấu Trung Cộng bất kỳ điều gì trên các hồ sơ an ninh, quốc phòng, ngoại giao.

IV- Không thể chờ đợi hơn nữa! Phải chặt đứt giây xích Trung Cộng với Việt Cộng, giây xích đảng Cộng sản Việt Nam với dân tộc Việt Nam.

Hoa Kỳ mới đây, ngày 4-7-2013, đã long trọng kỷ niệm 237 năm Tuyên ngôn Độc lập. Hồ Chí Minh từng mượn nguyên văn câu văn bắt hủ nói về quyền bất biến của con người được sống, được tự do, được mưu cầu hạnh phúc. Nhưng HCM đã bỏ không nói đến phần kế tiếp trong Tuyên ngôn Độc lập của Hoa Kỳ.

Phần kế tiếp nói như sau: “To secure these rights, governments are instituted among Men, deriving their just powers from the consent of the governed, that whenever any form of government becomes destructive of these ends, it is the right of the People to alter or to abolish it... When a long train of abuses and usurpations... evinces a design to reduce them under absolute despotism, it is their Right, it is their Duty, to throw off such government....!” (Để bảo đảm cho những quyền trên, các chính quyền đã được thiết lập, với quyền hạn phát xuất do sự đồng thuận của người dân. Và khi nào chính quyền này lại hủy diệt những quyền của người dân thì chính người dân có quyền thay đổi hay hủy bỏ chính quyền... khi một chuỗi dài của lạm quyền và tiềm quyền bộc lộ rõ ràng ý đồ triệt hạ ý chí của người dân và đẩy họ vào một chế độ chuyên chế, thì người dân có quyền, và không những thế, có bổn phận, lật đổ chính quyền này...)

Ý niệm lệ thuộc ngoại bang bằng cách chi phối và kiểm soát chặt chẽ người dân được Alesis de Tocqueville phân tách trong cuốn Democracy in America xuất bản năm 1835.

“After having thus successively taken each member of the community in its powerful grasp, and fashioned him at will, the supreme power then extends its arm over the whole community....The will of man is not shattered, but softened, bent, and guided; men are seldom forced by it to act, but they are constantly restrained from acting: such power does not destroy, but it prevents existence; it does not tyrannize, but it compresses, enervates, extinguishes and stupefies a people, till each nation is reduced to be nothing better than a flock of timid and industrious animals, of which the government is the shepherd.” (Sau

khi đã giữ chặt được các phần tử cộng đồng trong nắm tay quyền lực, và vo tròn họ theo ý muốn, thế lực tối cao sẽ vươn dài bàn tay kiểm soát lên tất cả cộng đồng... Ý chí con người không bị hủy diệt hoàn toàn, nhưng sẽ bị mềm yếu, uốn nắn, và bị điều khiển; con người không phải bị ép buộc hành động nhưng bị ngăn cản để không thể hành động; thế lực này không gây nên hoảng hốt nhưng dồn ép, tiêu hủy và dập tắt nghị lực, khiến con người trở thành ngờ ngác, cho đến khi mỗi dân tộc đều biến thành không gì hơn là một bầy thú nhút nhát, ngoan ngoãn siêng năng, mà người chủ chăn không ai khác hơn là bộ máy chính quyền.)

Hiểu được như trên chúng ta mới hoàn toàn ý thức được mối nguy hiểm của các bản tuyên bố chung bao gồm những cam kết khi bí mật, khi công khai, giữa Cộng sản Việt Nam và Trung Cộng. Đây là những sợi dây xích của Trung Cộng tung ra, tương tự như “lưỡi bò” trong vùng Biển Đông, nhằm trói chặt, qua bàn tay của đảng Cộng sản Việt Nam, đời sống của dân tộc Việt Nam.

V- Đất Nam là của người phương Nam

Trên bờ sông Như Nguyệt cách đây đúng 937 năm, đối đầu với quan nhà Tống, Lý Thường Kiệt đã đồng dục tuyên bố: “Nam Quốc sơn hà Nam đế cư, tiết nhiên định phận tại thiên thư.” (Núi sông nước Nam, vua Nam ở. Điều đó đã được định nơi sách trời). Quân nhà Tống sau đó đã đại bại phải rút quân về nước. Lý Thường Kiệt lấy lại những châu quận bị quân Tống chiếm đóng và nhà Tống sau đó phải trả lại châu Quảng Nguyên cho Đại Việt (quốc hiệu của Việt Nam thời bấy giờ). (“Nhìn Lại Sử Việt”, Tự Chủ I, Lê Mạnh Hùng, tr. 106-108, Tổ hợp Xuất bản Miền Đông Hoa Kỳ, 2009).

Câu nói của Lý Thường Kiệt mới thực sự là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của Việt Nam và còn vang dội cho đến ngày nay. Chúng ta phải lấy câu này để thay thế cho châm ngôn 16 chữ vàng, 4 chữ tốt, mà Trung Cộng và Cộng sản Việt Nam đã cam kết với nhau và áp đặt lên dân tộc Việt Nam.

Tình trạng hiện nay của Việt Nam là tình trạng “một cổ hai tròng”. Tròng đầu là đảng Cộng sản Việt Nam. Tròng hai là đảng Cộng sản Trung Quốc. Phải chặt đứt cả hai tròng, trước tiên là tròng một. Thế hệ Việt Nam hôm nay, trong cũng như ngoài nước, phải làm được hai việc này mới giải thoát dân tộc thoát khỏi đại họa Bắc xâm.

Chúng ta đã từng nghe câu: "Tru bạo quốc chi quân, nhược tru độc phu" (trừ một bạo chúa cũng giống như trừ một tên vô loài). Tư tưởng Á châu này đã gặp cùng một tư tưởng Tây phương qua John Locke, Thomas Paine, Thomas Jefferson, Alexis de Tocqueville cả trăm năm trước đây

Chúng ta không cần phải kiến nghị yêu cầu Cộng sản hủy bỏ Điều 4 Hiến pháp nữa. Chúng ta thừa biết Hiến pháp 1992 và điều 4 Hiến pháp đó do Cộng sản Việt Nam tự ý viết ra, và vì thế chúng ta xem nó mặc nhiên vô hiệu. Chúng ta không công nhận đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng tiên phong của dân tộc. Một đảng bán nước cầu vinh không thể là một đảng tiên phong của dân tộc. Đảng Cộng sản Việt Nam phải ra đi để trả lại cho dân tộc quyền sống, quyền tự do, và quyền mưu cầu hạnh phúc.

Chúng ta không công nhận các cam kết giữa đảng Cộng sản Việt Nam và đảng Cộng sản Trung Quốc. Các cam kết trong tất cả các thoả hiệp, bản ghi nhớ, thoả thuận, song phương, là cam kết riêng giữa hai đảng Cộng sản, không có một giá trị pháp lý nào đối với dân tộc Việt Nam, hôm nay và mãi mãi ngàn sau.

Phần trên của bài viết có trích dẫn một đoạn lấy từ quyển Democracy in America. Nay xin trích dẫn thêm một đoạn nữa, cũng từ sách đã dẫn, đoạn này tuy được viết ra cách đây 178 năm, vẫn còn là những nhận xét có thể áp dụng cho một số người Việt Nam ngày nay tại Hoa Kỳ. Quan sát về người dân Mỹ tại lục địa, Alexis de Tocqueville viết như sau:

"The first thing that strikes the observation is an innumerable of men, all equal and alike, incessantly endeavoring to procure the petty and paltry pleasures with which they glut their lives. Each of them, living apart, is as a stranger to the fate of all the rest, his children and his private friends constitute to him the whole of mankind; as for the rest of his fellow-citizens, he is close to them, but he sees them not; he touches them, but he feels them not; he exists but in himself and for himself alone; and if his kindred still remains to him, he may be said at any rate to have lost his country." (Điểm đầu tiên đập mắt vào sự quan sát là con số đông không đếm xuể những người, tất cả đều bình đẳng và giống y hệt nhau, không ngừng mãi mê theo đuổi những thú vui nhỏ nhoi, vô nghĩa, đến mức độ phủ phé. Mỗi một người, sống riêng rẽ, hoàn toàn xa lạ với những người khác. Đối với số người này thì chỉ con cái họ, và bạn bè riêng

của họ, là tất cả nhân loại; với những đồng bào của họ, thì tuy họ có gần nhưng không thấy; có tiếp xúc nhưng vô cảm; họ sống đó nhưng chỉ sống cho họ; và cho dù họ vẫn còn những thân quyến xung quanh, ta có thể xem như họ đã đánh mất quê hương). (Democracy of America, Alexis de Tocqueville, Part II, Book Four)

Giặc đã tới. Nước nhà đang lâm nguy. Tương lai của cả một dân tộc đang bị đem bán cho giặc để đổi lấy lợi riêng cho đảng Cộng sản và cho cá nhân đảng viên, gia đình, bè phái. Nếu người Việt thế hệ này chỉ biết lo gây dựng và bảo vệ tài sản riêng thì ai sẽ gây dựng và bảo vệ gia tài chung mà ông cha tổ tiên đã để lại? Xin hãy xét lại lối sống với đồng bào, sống nhờ đồng bào nhưng lại vô cảm (He touches them, but he feels them not. Alexis de Tocqueville). Quá khứ, hiện tại và tương lai đều quần quện vào nhau trên dòng lịch sử. Hiện tại vừa là sản phẩm máu và nước mắt, lẫn với công trình dựng nước lấy lưng của Tổ tiên, vừa là mầm sống yêu thương, hãnh diện cho thế hệ mai hậu. Như vậy mỗi chúng ta, sống trong hiện tại, hiển nhiên có hai nghĩa vụ: nghĩa vụ tạ ơn Tổ tiên đã chết cho quyền sống của dòng giống Lạc Hồng, nghĩa vụ đối với con cháu ra đời từ những giọt máu nồng ấm của chính chúng ta.

Hoạ Bắc xâm trên quê hương Việt Nam hiện nay là thanh âm, từng ngày một, vang vang trong tâm thức mỗi chúng ta, thối thục chúng ta phải lên tiếng đòi công lý: Bởi lẽ khi kẻ cướp cưỡng chiếm ngôi nhà của ta, nếu ta không phản kháng quyết liệt, thái độ thụ động của ta sẽ bị công lý và công luận thế giới ghi nhận hoặc ta không phải là chủ ngôi nhà, hoặc là ta đã từ bỏ quyền sở hữu chủ trên căn nhà của ta. Trong cả hai hoàn cảnh pháp lý đó, chúng ta sẽ là người vĩnh viễn mất căn nhà! Nhà Việt Nam, nhà của Tổ tiên Việt Nam, nhà của mỗi đồng bào Việt Nam. Nhân cách làm Người, lương tâm làm Dân hồi thúc tất cả người Việt Nam trong cũng như ngoài nước hãy quyết liệt phản kháng giặc Bắc xâm Trung Cộng, phản kháng Cộng sản VN bán nước. Hình thức phản kháng rõ ràng nhất, vang dội nhất chính là sự thể toàn dân Việt Nam một lòng nắm tay nhau tấn công Trung Cộng và Cộng sản VN trên các trận địa chính trị, kinh tế, ngoại giao, truyền thông... và trên bất kỳ trận địa nào mà người Việt Nam có khả năng. Đó là công lý của loài người. Đó là tìm óc của người yêu nước được diễn tả bằng hành động cụ thể.

© **Đàn Chim Việt**

GIẢI THƯỞNG NGUYỄN CHÍ THIỆN



Thi sĩ Nguyễn Chí Thiện (1939-2012)

*Ta đứng im, in bóng xuống ao tù
Gió lộng tầng cao, ào ào nhắc nhủ
Ta vững tin, đất trời kia chẳng phụ
Công đất vun bồi nuôi dưỡng thân ta.
Trong đêm cùng vùng nhiệt đới bao la
Trái lửa của ta sẽ bùng lên vạn ánh.*
(Nguyễn Chí Thiện, Cây, 1974)

Hội AFVE (Association France-Vietnam d'Entraide / Hội Pháp Việt Tương Trợ) hân hạnh thông báo việc thiết lập một giải thưởng lấy tên **Giải Nguyễn Chí Thiện**. Giải sẽ được công bố ngày 2 tháng 10 năm 2013 tại Paris.

Mục tiêu: Đưa tinh thần Nguyễn Chí Thiện đến tuổi trẻ Việt Nam hiện đang phải sống dưới chế độ độc tài toàn trị của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Giải dành cho một bài thơ, hoặc một bản nhạc có giá trị văn chương hay nghệ thuật, tác giả sáng tác với tinh thần nói lên sự thật, không sợ hãi.

Giải trao tặng sẽ là 1000 \$US

Giải Nguyễn Chí Thiện sẽ được thông báo ngày 2 tháng 10 mỗi năm. (Năm đầu tiên 2013, Giải Nguyễn Chí Thiện sẽ được trao ngày 17 tháng 11, tại Paris – Studio Raspail - trong dịp lễ **Sống Với Thi Sĩ Nguyễn Chí Thiện**)

Ủy Ban Tham Vấn

Thụy Khuê. Nguyễn Thế Anh. Trần Phong Vũ. Phạm Hữu Trác. Nguyễn Hữu Tấn Đức. Đỗ Mạnh Trí. Hoàng Thúy Phương. Nguyễn Thu Sương. Bùi Đình Đại. Bùi Xuân Quang.

Liên lạc:

Bùi Xuân Quang 33 1 45 89 58 32

Muốn đề nghị giải thưởng, xin gởi thư về:

Association France-Vietnam d'Entraide (AFVE)

240 rue de Tolbiac 75013 Paris - France

Tél : 33 1 45 89 58 32

Email : AFVE2003@gmail.com.



NHÂN QUYỀN KHÔNG TỚI TỪ WASHINGTON

— Lê Diễn Đức 20-07-2013 —

Sau cuộc viếng thăm Trung Quốc với bản thông cáo chung, nhất quán hoá và hợp thức hoá quan điểm phò Tàu giữ đảng của đảng Cộng sản Việt Nam, Trương Tấn Sang được mời qua Mỹ.

Một chuyến công du của nguyên thủ quốc gia được thoả thuận gấp gáp không theo tập quán thông thường, cho thấy sự bức thiết đối thoại giữa Hoa Kỳ và Việt Nam.

Niềm tin chiến lược mà ông Nguyễn Tấn Dũng xác định ở Shangri-La đã bị sụp đổ khi mà vào sáng ngày 7-7-2013, Trung Quốc cho tàu mang

96787 TS và QNg 90153 TS lúc

Tuyên bố chung mà ông Trương Tấn Sang nhất trí tới 29 lần với Tập Cận Bình đã không hề đề cập gì tới Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC).

Sự mặc nhiên chấp nhận tình trạng đã rồi (mất Hoàng Sa từ năm 1974 và một phần Trường Sa từ 1988), thậm chí trong những vùng đang có tranh chấp, sẵn sàng “hợp tác” “khai thác chung” và nỗ lực tìm cách giải quyết song phương thay vì đa phương – đã bị lật lọng.

“Niềm tin chiến lược” vào đối tác đã bị đặt nhầm chỗ. Thái độ khiêu khích, gây hấn không ngừng bởi Quân giải phóng Nhân dân và lực lượng bán quân sự – lực lượng chủ yếu, không ngừng gia tăng, quyết tâm khẳng định phi lý chủ quyền (ăn cướp).

Phải tới 10 ngày sau, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Lương Thanh Nghị mới công bố với báo chí: “Hành động trên đã vi phạm chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam ở Biển Đông, trái với tinh thần đối xử nhân đạo với ngư dân, các quy định

của luật pháp quốc tế và tinh thần của Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển giữa Việt Nam và Trung Quốc, cũng như Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông”.

yêu cầu Trung Quốc “nghiêm túc điều tra, xử lý nghiêm khắc việc làm sai trái nói trên, bồi thường thỏa đáng cho ngư dân Việt Nam và không để tái diễn các vụ việc tương tự” – trong sự im lặng ngạo mạn của đối phương. Và chắc chắn, sự việc sẽ được lật lại theo kiểu vừa ăn cướp, vừa la làng, hoặc là bị chìm xuống biển sâu luôn.

Phò Tàu để giữ đảng, vì luân quần trong ý thức hệ và quá lệ thuộc về kinh tế, nhà cầm quyền Hà Nội cực kỳ lúng túng trước mỗi lần gây hấn của Tàu. Nín thinh thì không được, vì còn dư luận, còn nhân dân. Báo chí lẽ phải tuy bị kiểm duyệt chặt chẽ nhưng cũng không khỏi cảm thấy bức bối. Bất lực hoàn toàn sẽ lộ diện sự bán rẻ ô nhục chủ quyền đất nước của nhà cầm quyền. Trong những trường hợp thế này, để “đảng và nhà nước lo” quả thật không thể nào chấp nhận!

Bị lấn lướt, được đảng chân lân đảng đầu, nhà cầm quyền Hà Nội cảm thấy bức bối với Trung Nam Hải, đành phải tìm thế cân bằng từ phía Mỹ. Đó chính là lý do mà Trương Tấn Sang phải qua Mỹ.

Ngoài ra, kinh tế bị vòng kim cô của Trung Quốc thắt chặt, nhưng không thể thiếu một thị trường xuất khẩu quá lớn và tích cực như Hoa Kỳ (26 tỷ USD với thặng dư 12 tỷ USD), nhất là trong lúc kinh tế Trung Quốc đang trên đà suy giảm và có nguy cơ khủng hoảng.

Việc đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương TPP cũng là chủ đề mà Việt Nam theo đuổi, rất cần đến sự thuận thuận của Hạ viện Mỹ.

Nhưng trong cuộc chơi này, làm sao để có thể bắt tay với Hoa Kỳ mà không làm mất lòng anh bạn láng giềng? Và thực chất, Việt Nam đưa

tay ra nhưng Mỹ có sẵn sàng đón nhận không?

Nước Mỹ, tất nhiên, khó có thể làm bạn với một chế độ độc tài, chuyên quyền, và không thể tin cậy khi hai nước không có chung các giá trị dân chủ và nhân quyền. Bản thân chế độ CSVN được biết đến như là một tay chơi lèo lái, đối trá và vẫn không ngừng chỉ trích Mỹ.

Như vậy sự hợp tác với Hoa Kỳ có thể chỉ nằm ở sự trao đổi thăm viếng ngoại giao, kể cả về quân sự, đảm bảo sự có mặt của Mỹ trên biển Đông. Các vấn đề mua bán vũ khí và chuyển giao công nghệ quốc phòng sẽ không xảy ra. Bản thân Mỹ cũng không muốn đối đầu trực tiếp với Trung Quốc, không đứng hẳn về bên nào, và kêu gọi các bên tranh chấp kiềm chế, không đe dọa vũ lực. Tuy nhiên, trong thực tế, hợp tác chặt chẽ và những cam kết của Mỹ với Philippines, Nhật Bản và Hàn Quốc cho thấy Mỹ biết chọn ai để chơi ván bài này.

Tiến sĩ Walter Lohman

Heritage, một think tank có ảnh hưởng lớn tại Hoa Kỳ, nói:

“
đ
”.

Vấn đề nhân quyền chắc chắn được đưa ra bàn hội nghị nhưng sẽ không là vấn đề trọng tâm. Trong quan hệ đối ngoại với Việt Nam, vấn đề vi phạm nhân quyền của Hà Nội thường chỉ gói gọn trong sự “quan ngại” của Mỹ. Để giữ Việt Nam trong chiến lược an ninh tại châu Á và Thái Bình Dương, Mỹ có thể vẫn ủng hộ chế độ Cộng sản và chỉ kêu gọi cải tổ nhân quyền. Mỹ



ĐI MỸ VỀ... TAY KHÔNG

Nguyễn Ngọc Bích 26-07-2013

mong muốn tự thân các nhà lãnh đạo Việt Nam có những chuyển hoá (tiệm tiến). Trong lịch sử, vì những lợi ích riêng của mình, Mỹ đã từng ủng hộ (có chùng mực) các chế độ độc tài như của Hosni Mubarak Ai Cập và thậm chí cả Muammar Gaddafi của Libya. Chỉ khi có cuộc cách mạng lật đổ thì Mỹ mới thay đổi thái độ. Mỹ cũng không muốn kéo VN Cộng sản quá gần mình.

Cho nên không thể hy vọng nhân quyền đến từ Washington. Nó sẽ không đến từ các nhà lãnh đạo Việt Nam và càng không đến từ áp lực của Mỹ. Giữ vững chế độ độc quyền lãnh đạo và dùng bạo lực để trấn áp nhân quyền là chính sách trước sau như một của chế độ tàn bạo và phi nhân Hà Nội. Một sự nhân nhượng nào đấy, ví dụ giảm án tù cho vài tù nhân chính trị, thì cũng chỉ là sự lừa gạt mang tính chiến thuật, "qua sông đấm buồm vào sóng", như chúng ta đã thấy trước khi VN vào WTO hay APEC.

Nhân quyền chỉ có thể sẽ đến từ sự tranh đấu không mệt mỏi và bất chấp hy sinh.

Như Đoàn Văn Vươn sẵn sàng làm bia hứng đạn hoa cải để chứng minh mình không có hành động giết người, mà anh nổ súng chỉ là sự tự vệ tối thiểu và là sự cảnh báo.

Như Đỗ Thị Minh Hạnh, dù bị đối xử khắc nghiệt trong tù vẫn quyết không nhận tội.

Như Nguyễn Phương Uyên, bị đánh đập trong tù vẫn giữ khí phách bất khuất của mình.

Như Điều Cày Nguyễn Văn Hải, không chấp nhận mình có tội, bị biệt giam, đã tuyệt thực gần một tháng nay để phản đối, dù có thể chết.

Đoàn Văn Vươn, Đỗ Thị Minh Hạnh, Nguyễn Phương Uyên, Nguyễn Văn Hải và nhiều người khác nữa nhân lên, nhân lên, tạo thành một cao trào rộng khắp, trong sự nghệt thờ của sự đàn áp, mới mong có hy vọng nhân quyền được cải thiện.

Và bây giờ sẽ có lý do để thay đổi thái độ từ Washington.

© 2013 Lê Diễm Đức

RFA Blog

Thế là xong! Ông Trương Tấn Sang xin... và cũng được Tổng thống Obama cho gặp hôm thứ Năm 25-7-2013 ở Tòa Bạch Ốc. Nhưng tính cách lụm chụm của chuyến đi này đã làm cho mọi sự vỡ lẽ.

Theo kịch bản cũ đã được dự tính từ lâu thì ông Sang nhắm sang Mỹ tháng 9 để ký tắt Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình dương, rồi Hiệp định sẽ thành hình (nghĩa là được Quốc hội Mỹ phê chuẩn vào tháng 10 nếu mọi sự xảy ra tốt đẹp), và Tổng thống Obama sẽ sang VN vào tháng 11 đánh dấu một đỉnh thành công trong sự nghiệp hòa giải của cá nhân ông cũng như của Hoa Kỳ đối với Việt Nam (Cộng sản).

Khổ nỗi, ông Sang đi sang Trung Quốc gặp ông Tập, bị nó thuốc cho câu "16 chữ vàng, 4 chữ tốt" (như ông thầy xoa đầu con trẻ... rồi cho ăn cứt gà), mang về 10 hiệp định mà cựu Đại tá Bùi Tín gọi là các "văn kiện đầu hàng" hay cựu Đại sứ tướng Nguyễn Trọng Vĩnh gọi là "hoàn toàn lợi cho Trung Quốc." Còn Khôi 8406 thì than: "60 chữ 'hợp tác,' 29 chữ 'nhất trí' và 7 chữ 'toàn diện'" trong một bản Tuyên bố chung mấy trang thì không thể khá được!

Về nước bị mắng nhiếc quá nên Tư Sang mới vội vã xin sang hội kiến với ông Mỹ, mong để đối trọng với ông Tàu. Nhưng vì cấp rập nên đã không có đoàn tiền trạm ("advance party") đi sang nghiên cứu trước đủ các khía cạnh của chuyến viếng thăm, không có tiếp đón rành rang (không thăm dò, không duyệt binh, không đại bác, không viên chức nào cao cấp từ phía Mỹ ra nghênh đón ngoại trừ ông đại sứ Mỹ ở Hà Nội, không ở nhà khách quốc gia, không có khoản đãi bằng một bữa tiệc linh đình ("state dinner"), không trưng cờ hai nước trên đường, phải ở khách sạn thuê gần sứ quán Trung Cộng, v.v... trong khi chỉ cần so với sự tiếp đón long trọng dành cho bà Aung San Suu Kyi cách đây ít

tháng là thấy hết cả sự bẽ bàng của chuyến đi. Dù như là một lãnh tụ đối lập ở trong tù ra chưa được bao lâu, bà Suu Kyi đã được mời đến nói chuyện cả với lưỡng viện Quốc hội (ngày 8-9-2012), không khác gì T. thống Ngô Đình Diệm của miền Nam năm xưa sau khi Tổng thống Eisenhower ra tận phi trường đón.

Một cuộc bài binh bố trận tuyệt vời

Dù được tin khá muộn (2 tuần trước), cộng đồng VN vùng DC Maryland Virginia (tức vùng thủ đô Hoa Kỳ) đã cấp kỳ liên lạc với cộng đồng khắp nước để tổ chức biểu tình nói lên tiếng nói của người Mỹ gốc Việt.

Cùng lúc, tổ chức Boat People S.O.S. (Ủy ban Cứu người Vượt biển) của Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng đã lập tức làm việc với cựu Dân biểu Liên bang Cao Quang Ảnh để phối hợp một trận tuyến chung với các nhà lập pháp Hoa Kỳ. Chưa bao giờ trong đời hoạt động ở Mỹ của tôi, tôi được chứng kiến một sự làm việc chặt chẽ như vừa rồi giữa cộng đồng người Mỹ gốc Việt và các dân biểu nghị sĩ ủng hộ cho tiếng nói của chúng ta:

Thứ Hai, 22-7, Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng hướng dẫn một phái đoàn các tôn giáo VN vào gặp Ủy hội Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế rồi sang Bộ Ngoại giao gặp Trợ lý Thứ trưởng Daniel Baer (lo Văn phòng Dân chủ, Nhân quyền và Lao động).

Thứ Ba, 23/7, Dân biểu Loretta Sanchez gọi họp báo trước tiền đình Quốc hội cùng với bốn dân biểu khác (Ed Royce, Chris Smith, Al Lowenthal, Susan Davis) và đại diện của các NGO (tổ chức phi chính phủ Freedom House, Reporters sans Frontières...) và các tổ chức nhân quyền hay đoàn thể lớn của VN (như phần tôi lên đọc Tuyên bố của 12 tổ chức quần chúng VN).

Cùng ngày, 23-7, bà Dân biểu Zoe Lofgren đã cùng với 3 dân biểu

khác (Al Lowenthal, Susan Davis, Peter Scott) lấy được lời cam kết của chính TT Obama là ông sẽ đặt vấn đề nhân quyền ra ngày hôm sau với CT nước Trương Tấn Sang.

Thứ Tư, 24-7, Dân biểu Chris Smith, một nhà vô địch về nhân quyền VN trong Hạ viện Hoa Kỳ, đã tổ chức một cuộc họp báo ngay trong Tòa nhà chính của Quốc hội, Phòng 309 của Capitol Building (một chuyện rất hãn hữu), để đưa ra những bằng chứng tệ hại về vi phạm nhân quyền của Hà Nội. Tham dự cuộc họp báo này (do cựu DB Cao Quang Anh phối hợp) có các dân biểu: Ileana Ros Lehtinen, Bill Cassidy, Ed Royce, Frank Wolf và đứng đằng sau các dân biểu là 1 dàn các đại diện cộng đồng và tôn giáo về đề nói lên tình trạng bị bức bách của các tôn giáo VN.

Cùng ngày, năm Thượng nghị sĩ (John Cornyn của Texas, Richard J. Durbin của Illinois, John Boozman của Arkansas, Barbara Boxer của California, Marc Rubio của Florida) cũng đã có thư cho TT Obama khuyến cáo phải đặt nặng vấn đề nhân quyền khi gặp ông Trương Tấn Sang để đảo ngược tình hình nhân quyền ngày càng tồi tệ.

Thứ Năm, 25-7, khoảng 1000 đồng bào, đến từ khắp các tiểu bang trên đất Mỹ và đến từ cả Canada (Toronto, Montreal, Vancouver...), thậm chí cả Pháp, có mặt ở Lafayette Park ngay trước Tòa Bạch Ốc để trưng cờ vàng ba sọc đỏ và biểu ngữ, hô những khẩu hiệu đá đảo ông Trương Tấn Sang và phái đoàn, cùng đòi hỏi phải trả ngay những tù nhân lương tâm nổi tiếng ở trong nước (Điêu Cày, Lê Quốc Quân, Nguyễn Văn Lý, Việt Khang, Nguyễn Phương Uyên, Đinh Nguyên Kha, Tạ Phong Tần, Đỗ Thị Minh Hạnh v.v...).

Khác với kỳ Nguyễn Minh Triết sang năm 2007 phải đi vào bằng cửa hông, kỳ này Mỹ cho phái đoàn ông Sang đi vòng trước mặt đoàn biểu tình có lẽ với dụng ý để cho ông Sang và tùy tùng của ông thấy sức mạnh chính trị của cộng đồng người Mỹ gốc Việt. Độc nhất chỉ có một mình xe chở ông Sang là được lái vào đến tận thềm tòa nhà bên

trong của dinh Tổng thống Mỹ, còn phái đoàn tùy tùng thì phải xuống xe ở ngoài cổng chính để đi bộ vào. Đi bộ vào như vậy phải mất 4-5 phút là ít và trong thời gian này, phái đoàn phải nghe đầy tai nhức óc những tiếng đá đảo, lên án của đoàn biểu tình. (Về sau, chúng tôi được biết là ngay vào bên trong Tòa Bạch Ốc, các tiếng hô vang của đồng bào ở ngoài nghe cũng vẫn rất rõ.)

Cuộc gặp kéo dài hơn dự tính

Cuộc gặp giữa TT Obama và ông Sang diễn ra dài hơn thời gian dự định dù như ngay sau đó, TT Obama đã phải lên đường đi Florida diễn thuyết. Những điều trao đổi có được ghi lại khá đầy đủ trong 3 trang chữ nhỏ của bản "Tuyên bố chung" giữa hai ông do Tòa Bạch Ốc đưa ra sau đó. Bản Tuyên bố này cũng được tờ Nhân Dân in lại đầy đủ trong bản dịch tiếng Việt ngày hôm nay. Tuy nhiên đến đoạn này thì cũng phải cho phép tôi ngừng một chút: "Hai nhà l

trưởng Ngoại giao, và khuyến khích các cuộc đối thoại và trao đổi giữa các cơ quan đảng của hai nước." (NNB gạch dưới) Hai đảng nào? Phía VN thì ta biết tờ báo định nói đảng nào rồi nhưng phía Mỹ? Hay tờ Nhân Dân tính cho đảng Dân chủ của ông Obama cũng cùng một giuộc với đảng CS của Hà Nội?

Ở đây không phải là chỗ để đi vào chi tiết bản Tuyên bố chung của hai bên Mỹ Việt. Chuyện này thì tôi cho sẽ có nhiều bình luận gia làm dài dài trong những ngày tới. Tôi chỉ muốn nêu ra một hai điểm.

Trước hết là sự đánh giá của một tiếng nói ở trong nước. Nguyên Anh trên Danlambao viết:

"Chuyến công du Mỹ của người đứng đầu nhà nước CSVN Trương Tấn Sang đã hoàn toàn thất bại! Ngoài nhận được một lời hứa từ nguyên thủ cường quốc Hoa Kỳ sẽ xem xét cho VN gia nhập TPP vào cuối năm nay, Trương chủ tịch không còn cái gì đem về VN khi Mỹ đã nắm hết thóp tình hình chính trị VN hiện nay.

"Về quân sự Mỹ không bán khí tài và các quân cụ.

"Về kinh tế chỉ là một hứa hẹn.

"Về quốc phòng Mỹ không ký kết bất cứ văn kiện nào cam kết sẽ hỗ trợ VN khi anh Tư mong muốn họ sẽ đảm bảo an ninh khu vực bao gồm Biển Đông & Hoa Đông.

"Cuối cùng anh Tư sẽ về với hai bàn tay trắng!"

Và Nguyên Anh cho là ông Tư Sang đã lỡ một cơ hội ngàn đời để gỡ bí cho Việt Nam. Đó cũng là kết luận của tôi khi tôi được thông tấn xã của Dòng Chúa Cứu Thế phỏng vấn từ trong nước. So với chuyến đi sang Tàu ông Sang đem 10 hiệp định bất bình đẳng về, kỳ này ông Sang không đem được bất cứ cái gì cụ thể về chỉ trừ những lời chia xẻ rất thẳng thắn của ông Obama về vấn đề nhân quyền:

"Chúng tôi đã thảo luận những thách thức mà tất cả chúng ta đối mặt trong các vấn đề nhân quyền. Chúng tôi nhấn mạnh Hoa Kỳ tiếp tục tin rằng tất cả chúng ta phải tôn trọng các vấn đề như tự do bày tỏ, tự do tôn giáo, tự do hội họp. Và chúng tôi đã có đối thoại rất thẳng thắn cả về tiến bộ mà Việt Nam đang đạt được và những thách thức còn tồn tại." (NNB gạch dưới)

Vì VN(CS) không có những nhượng bộ về mặt này nên ông Sang đã phải về... tay không.

Đạo đức giả của ông Sang còn có thể thấy ngay được cả trong hai lần ông cảm ơn TT Obama đã giúp cho người Mỹ gốc Việt ổn định cuộc sống, thành đạt và đóng góp vào xứ này, kể cả về mặt "hoạt động chính trị" ("political activities") mà người thông dịch của ông quên dịch. Chứ không thì khá buồn cười! Khi nghĩ lại là ông Sang qua câu đó, cảm ơn các biểu tình viên đang la ó phái đoàn của ông ngay ở ngoài cổng Tòa Bạch Ốc!



Như đã dự đoán, quyết định mang tính trình diễn "dân chủ" của Quốc hội

Khi thành tích giải phóng dân tộc bị bắt làm con tin

Tự Do Ngôn Luận * Bán Nguyệt San
Sơn Dương 24-06-2013

Việt Nam bằng công tác thu thập ý kiến nhân dân để sửa đổi Hiến pháp 1992 đã có kết quả ngay sau khi được phát động. Với những dự thảo sửa đổi do Quốc hội đưa ra, Đảng đã không ghi nhận và báo cáo chính thức lên báo, đài của Đảng được một ý kiến khác biệt nào. Mà theo các báo cáo này thì kết quả tối hậu của 26 triệu lượt ý kiến và 28.000 cuộc hội thảo một chiều, kể luôn các ý kiến của các tù nhân trong các trại cải tạo hoặc các trại phục hồi nhân phẩm, mọi dự thảo sửa đổi đưa ra đều được nhân dân tán thưởng. Chỉ có một số ý kiến nhỏ khác biệt với ý kiến Quốc hội là từ nhóm Kiến nghị 72 và 17 ngàn người ký tên ủng hộ; nhóm Công dân Tự do trên 10 ngàn ý kiến ủng hộ; tập thể hàng giáo phẩm của các tôn giáo ở VN và hàng ngàn giáo dân ủng hộ; từ hàng ngàn đảng viên Cộng sản trưởng thành và lão thành (có đến 65 năm tuổi đảng); hàng ngàn đảng viên đã trả thẻ đảng và hàng triệu kiều bào hải ngoại; hàng ngàn người dân chủ bị bỏ tù, hoặc bị đánh đập và trấn áp; vài trăm trang mạng viết bằng tiếng Việt trên khắp thế giới và giới trẻ VN, kể cả hai em sinh viên Phương Uyên và Nguyễn Kha vừa được đảng phát cho 9 và 7 năm tù... chỉ là những ý kiến đơn lẻ không đáng được thông báo công khai trên các báo đài.

Chắc thắng đến như vậy nhưng nếu có ai hỏi thử tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng có nên đưa Hiến pháp này ra cho toàn dân phê chuẩn qua một cuộc trưng cầu dân ý hay không, câu trả lời cũng chắc chắn đến 99.9% là KHÔNG ! Lý do ?

Đảng CSVN hiểu bản chất của họ hơn ai hết. Hình thức dân chủ bịp bợm chỉ để biểu diễn, nói theo phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan, "tính dân chủ tốt đẹp gấp vạn lần dân chủ tư bản" thôi. Trên thực tế, cái rủi ro người dân sẽ đánh vào ô 'không đồng ý' trong một phòng phiếu kín thoát khỏi con mắt đe dọa của công an là quá cao nên không thể kinh thường.

Người ta nói trong gánh xiếc nào cũng có những chú hề; gánh xiếc Quốc hội có non 500 chú hề nhưng chẳng ai làm người dân cười nổi vì họ cứ diễn mãi những kịch bản đã cũ, đã lâu quá rồi, đã có từ năm 1930.

Đọc các bản Hiến pháp của CSVN trước đây cho đến hiện nay, 1946, 1959, 1980, 1992... ngoài bản Hiến pháp 1946 chưa hề được chính thức công bố, các bản Hiến pháp sau này

đều ghi đậm khắc sâu một lý cơ đặc thắng mà Đảng CSVN dùng làm con tin để tổng tình người dân VN phải luôn ghi nhớ công ơn của đảng. Đó là vì đảng CSVN đã đánh thắng một lúc cả ba đế quốc sừng sỏ, Pháp, Nhật, Mỹ đưa đất nước tiến nhanh, tiến mạnh lên xã hội chủ nghĩa. Ngày xưa quyền cai trị Việt Nam là độc quyền của các vua chúa, thiên tử phong kiến ra làm sao thì ngày nay người dân VN xin vui lòng trao cho đảng CSVN ra làm như thế. Truyền thống hành xử quyền cai trị của các vua chúa như thế nào thì ngày nay đảng CSVN sẽ vẫn hành xử y như vậy. Ngày xưa dân chúng là tài sản, là nguồn sinh lợi của vua chúa, là chiến lợi phẩm của các vị anh hùng chiến thắng ngoại xâm đã được khai dụng như thế nào thì ngày nay đảng CSVN chiến thắng cũng khai dụng y nguyên như thế. **Cái nào trạng của đảng CSVN vẫn là nào trạng của thế kỷ thứ 19.** Họ không thể hiểu được những giá trị phổ cập của thế kỷ 20, 21 như quyền con người, và mọi quyền của chính quyền đều phải xuất phát từ nhân dân, vì nhân dân mà thực hiện và cho nhân dân mà làm. Đảng Cộng sản Việt Nam là bằng chứng thể hiện cụ thể hệ thống chính quyền phong kiến của những thế kỷ 19 và trước đó nữa vẫn còn đang hoành hành trên đất nước VN. Đã đến lúc những gì của thế kỷ 19 phải trả lại cho những con khủng long của thế kỷ 19.

Con người được coi là động vật thượng đẳng vì có hai tính năng các loài động vật khác không có. Tính năng suy nghĩ và hành động có mục đích. Cái mục đích đạt đến sẽ giải thích ý nghĩa của hành động. Nói cách khác, mục đích hướng tới của hành động sẽ luận đúng sai, ngay tình hay chủ ý, công tội, xây dựng hay phá hoại. Một hành động không có mục đích tự nó không đủ để luận công tội đòi hỏi sự đáp trả phải đạo của người khác. Nhảy xuống sông tự nó không đủ làm hành động để luận anh hùng. Nhảy xuống sông để cứu người sắp chết đuối là anh hùng nhưng nhảy xuống sông vì phải chạy trốn cảnh sát sau khi làm chuyện phạm pháp là hành vi hèn nhất.

Thành tích giải phóng dân tộc, đánh thắng cả ba đế quốc Pháp, Nhật, Mỹ... của đảng CSVN sẽ không có ý nghĩa gì hết, nếu không vì các mục đích cao cả đã tuyên xưng để kêu gọi sự hy sinh của người VN.

Những mục đích cao cả mà CSVN vẫn rêu rao không ngừng nghỉ là để xây dựng nhà nước độc lập và có chủ quyền, để tiến lên xây dựng xã hội chủ nghĩa, làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội văn minh, bắt kịp bè bạn tiến bộ năm châu. Nếu những mục đích tuyên xưng ấy đã được thực hiện sau khi hy sinh hàng triệu triệu sinh mạng người Việt Nam không phải là đảng viên Cộng sản và vô số tài sản quốc gia, kể cả đốt cháy dãy Trường sơn (công khai tuyên bố) và công nhận chủ quyền của nhà Đại Hán (lén lút ký kết với Trung cộng năm 1958) trên Hoàng sa và Trường sa, kể cả những phần tài sản đã bán cho ngoại quốc và đang cho 'người lạ' tạm chiếm thì cũng tạm chấp nhận cho công cuộc giải phóng dân tộc một ý nghĩa. Nhưng nếu mọi sự hy sinh nhân tài vật lực của đất nước chỉ nhằm tập trung vào việc cướp chính quyền và sau đó độc quyền nắm lấy quyền cai trị đi ngược lại ý nguyện của người dân thì rõ ràng đây là tội và phải là 'tội trời không dung đất không tha' đối với dân tộc VN. Giai đoạn giải phóng dân tộc và hậu giải phóng dân tộc của đảng CSVN, vì thế, phải là giai đoạn đen tối nhất trong lịch sử VN.

Thật vậy, ngày nay thử nhìn lại những mục đích tuyên xưng của CSVN thì thấy đất nước và con người VN chỉ là nạn nhân của 1 lớp người phản quốc, tàn độc và cực kỳ ích kỷ, chỉ chăm lo cho bộ lông của chúng trước sự đau thương của đồng loại.

Như mọi người đã nhìn thấy, như cựu đại tá CSVN Bùi Tín, Tổng biên tập báo Quân đội Nhân Dân, Phó tổng biên tập báo Nhân Dân đã nhìn thấy, việc ông Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Cộng sản vào VN đã là một sai lầm. Sai lầm đến mức diệt chủng xét trên hiện trạng đất nước bị đe dọa mất lãnh thổ và nhiều thế hệ tương lai lăm than trong cộng cuộc tiếp tục xây dựng xã hội chủ nghĩa vô vọng.

Ông Hồ chí Minh có trình độ học vấn thấp nên khó có thể hiểu được nội hàm của chủ nghĩa Cộng sản. Ông du nhập chủ nghĩa này vào Việt Nam vì đặc chí với mục đích trước mắt của nó là thủ thuật giải phóng dân tộc bằng giáo mác, súng đạn và giết người đã thành công ở Nga. Mục đích dài hạn của chủ nghĩa này, ông hoàn toàn không biết. Trong những người đồng chí đầu tiên của ông Hồ chí Minh, chỉ có một người có ít nhiều chữ nghĩa là ông Võ Nguyên Giáp thì, oái oăm thay, lại bị giao cho nhiệm vụ cầm con dao!

Nếu ông Hồ Chí Minh có học thức khá hơn ông sẽ hiểu được chủ nghĩa

Cộng sản không hề có chủ trương xây dựng các quốc gia độc lập, tự do, hạnh phúc và có chủ quyền ngay từ trong ý tưởng tạo hình chủ nghĩa Cộng sản. Ngay từ trong phôi thai các ý tưởng căn bản để lập nên chủ nghĩa, các ông tổ Cộng sản, ông Mác, ông Ăn-ghe-n, ông Lê-nin, ông Xít-ta-lin... đã nói đến một chủ nghĩa đại đồng, một thế giới chung của những người vô sản trên địa cầu. Nghĩa là một thế giới liên lập, gắn chặt vào nhau và lệ thuộc vào nhau, xích chân vào nhau lê bước trên con đường tiến tới thiên đường Cộng sản. Vì thế, người hiểu Cộng sản phải hiểu chủ nghĩa này cầm các quốc gia được độc lập và có chủ quyền. Đi theo chủ nghĩa Cộng sản mà nói là để xây dựng một nhà nước độc lập, chủ quyền là phần lại chủ nghĩa Cộng sản, là bịp bợm. Chủ nghĩa Cộng sản kêu gọi một thế giới hoàn toàn là những người vô sản (vô sản toàn thế giới, hãy đoàn kết lại) chứ không nhằm giúp giới vô sản bản cố nông ở Việt Nam hãy đoàn kết lại! Nếu không phải thế, làm sao ông Hồ Chí Minh và các đệ tử ngày hôm nay giải thích các sự kiện lịch sử đã xảy ra tại các nước đã thực hiện gần được xã hội chủ nghĩa ước mơ trước VN như ở Đông Đức năm 1953, ở Hungari năm 1956, ở Tiệp Khắc 1968 và ở Ba Lan 1989?

Năm 1976, ông Lê Duẩn hoá điên sau khi cưỡng chiếm được miền Nam đã tuyên bố đầy kiêu hãnh:...(nhờ đảng CSVN) "từ này đất nước ta vĩnh viễn sạch bóng quân thù..." Thật vậy sao? Khi tuyên bố như thế ông Lê Duẩn đã quay mặt về hướng Nam để dạy dỗ nạn nhân về ý nghĩa giải phóng miền Nam nên không nhìn thấy quân thù đang động binh ở phía Bắc. Một thoáng sau đó, nền độc lập và chủ quyền của VN đã bị xâm phạm trắng trợn và thô bạo chưa từng có dưới cái nhìn tuyệt vọng của đảng CSVN. Nền độc lập và có chủ quyền ấy phải qua Thành Đô ký giấy đầu hàng và quy phục TQ. Ngày nay bóng quân thù đã xuất hiện từ đầu nguồn đất nước, bên trong lãnh hải Biển Đông và đang vét nạo tài nguyên của ta trên mọi miền đất nước. Có thể đảng CSVN vẫn có lý do để chống chế sự hèn nhát của chế độ, bởi vì đây chỉ là những 'người lạ' và 'tàu lạ' xâm phạm và chiếm đất đai của ta, chứ chẳng có quân thù nào nữa đúng y như sấm truyền của Lê Duẩn.

Việc đảng Cộng sản Việt Nam kêu gọi người VN hy sinh tới đa nhân tài vật lực của đất nước làm công cuộc giải phóng dân tộc để xây dựng một nhà nước độc lập, tự do và chủ quyền là một hành động bịp bợm lừa

đổi có tính lịch sử. Đây là tội, chứ không bao giờ là công để vịn vào đó khẳng khái đòi nắm lấy quyền cai trị Việt Nam. Hàng triệu triệu thanh niên Việt Nam đã tham gia vào công cuộc giải phóng dân tộc vì lòng yêu nước, vì phần nợ trước sự cai trị của ngoại bang, vì ước mơ một cuộc sống tự do chứ không phải vì yêu chủ nghĩa Cộng sản. Tuyệt đại đa số những thanh niên này đều không hiểu biết chủ nghĩa Cộng sản là gì thì nói gì đến sống chết cho chủ nghĩa này. Chính vì lòng yêu nước, như tấm lòng nóng bỏng yêu nước của Phương Uyên và Nguyễn Kha ngày hôm nay đã khiến hàng triệu triệu thanh niên Việt Nam, chỉ một số ít là đảng viên CSVN, đã quyết tử cho đất nước quyết sinh trước đây. Đánh đồng lòng yêu nước của người dân Việt Nam với lòng yêu chủ nghĩa xã hội là gian trá vô liêm sỉ của đảng Cộng sản VN. Đây là tội và là tội 'trời không dung đất không tha' như ông Đại tá Công an Trần Đăng Thanh đã nói về tội ác của Mỹ Ngụy trước năm 1975.

Và ngày hôm nay, cái thước đo cụ thể nhất để xác định về nền độc lập, tự do, dân chủ, có chủ quyền của Việt Nam là hãy nhìn về phương Bắc. Nếu CSVN vẫn khẳng định lấy tư tưởng Mác-Lê làm nền tảng xây dựng xã hội chủ nghĩa, hãy tưởng tượng vì nguyên cơ nào đó, CS Trung Quốc chuyển mình đổi qua thể chế dân chủ, liệu CSVN có thể độc lập, có chủ quyền, và tiếp tục tiến lên xã hội chủ nghĩa hay không? Hay lại phải chạy qua Thành Đô xin một giấy bảo hiểm khác? Câu trả lời tất yếu là KHÔNG, vì từ khi CSVN nắm được chính quyền, nước Việt Nam chưa bao giờ độc lập và có chủ quyền mà luôn luôn phải lệ thuộc vào các 'nước xã hội chủ nghĩa anh em'.

CSVN đòi hỏi Hiến pháp phải ghi rõ CSVN được độc quyền cai trị Việt Nam vì chỉ có đảng CSVN mới đưa đất nước tiến nhanh tiến mạnh lên xã hội chủ nghĩa? Nhưng xã hội chủ nghĩa có được sự đồng thuận của người dân của cả hai miền đất nước hay không mà trấn áp người dân để thực hiện? Xã hội chủ nghĩa là cái con gì, và hình dạng nó ra làm sao mà bắt nhân dân phải thực hiện? Nếu là một chế độ 'dân chủ tốt đẹp gấp vạn lần dân chủ tư bản' (Nguyễn Thị Doan), hãy mở một cuộc trưng cầu dân ý để xem bao nhiêu người Việt Nam muốn tiến lên thiên đường xã hội chủ nghĩa. Đây là sự thách thức căn bản của mọi nền dân chủ tư bản bởi vì chỉ có được sự uỷ thác của toàn dân, nền dân chủ tư bản mới đưa các quốc gia đến độc lập, tự do,

hạnh phúc thật sự. Ngoài ra không ai có thể muối mặt đi rao bán dự án xây cất một ngôi nhà không có hoạ đồ, không có hình dạng, không có vật liệu cho bất cứ ai trong thời đại toàn cầu này. Táo tợn chỉ có đảng CSVN là ra sức làm cái công việc nghịch thường dù phải đem đất nước đi cầm cổ cho người lạ phương Bắc. Như thế đây cũng là một bằng chứng của tội ác chứ không phải công trạng mà phải tăng công trong Hiến pháp. Nó cũng là bằng chứng khiến đảng CSVN phải cáo chung, phải xin lỗi con người và đất nước VN, và phải vĩnh viễn biến mất trên đất nước Việt Nam.

Những con vật hy sinh đầu tiên cho xã hội chủ nghĩa là những bậc cha chú của đảng CSVN như Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu đã không dạy cho đảng CSVN bài học nào. Những con thiêu thân đầu tiên này đã trả giá bằng hàng triệu triệu sinh linh và không thể kể xiết những thiệt hại khủng khiếp trên quê hương đất nước của họ để thực hiện xã hội chủ nghĩa. Hy sinh đến như thế mà khi chỉ kịp nhìn thấy cái chân của con xã hội chủ nghĩa thối, thì họ đã hoàn hồn và bỏ chạy. Một khi đã biết sai lầm, dù đang đứng trên vị trí cao nhất trong khối xã hội chủ nghĩa, sự can đảm tinh thần của người Nga đã khiến họ dám chấp nhận sai lầm và dám làm lại từ đầu. Sự can đảm tinh thần này đảng CSVN hoàn toàn không có. Xã hội chủ nghĩa là cái xe đã chết máy, nhưng vì thể diện, vì sự mất mặt, vì tội ác chồng chất quá nhiều, vì bản chất hèn nhát mà tham lam, đảng CSVN càng tuyệt vọng bao nhiêu càng gia sức hò hét người dân VN đẩy cái xe chết máy xã hội chủ nghĩa lên dốc đồi đau khổ. Ấy vậy mà còn trắng tráo nhân danh là lực lượng duy nhất để thực hiện thiên đường mù này đảng CSVN đòi phải được độc quyền vĩnh viễn cai trị Việt Nam.

Vả chăng vì đảng CSVN vẫn còn lưu luyến cái xã hội chủ nghĩa chết tiệt này thì hãy biết rút kinh nghiệm từ cái xác đã sinh thối của đàn anh. Xã hội chủ nghĩa vốn được coi là cầu nối đi lên xã hội CS. Trong cái xã hội cầu nối này, người ta vẫn chưa thấy có dấu hiệu con người sẽ có thể làm theo khả năng và hưởng theo nhu cầu. Mà có nhiều biểu hiện cụ thể khác ngược lại viễn ảnh đáng ước mơ. Giải Nobel Hòa bình 1971, đại văn hào Nga Solzenitsyn, đã cho thấy trong xã hội chủ nghĩa Liên Xô trước đây, sự khủng bố tinh thần mà guồng máy nhà nước áp đặt lên giới trí thức Nga bị nghi ngờ (chỉ nghi ngờ thôi) bất đồng chính kiến với đảng CSLX đã vô cùng ghê khiếp. Mọi trí thức có

chuyên môn cao đều bị tước đoạt quyền hành nghề và phải bị cải tạo lao động trên vùng Siberia chỉ có tuyết với tuyết, và phải bị theo dõi đến ngay trong cả giấc ngủ. Vì không được làm theo khả năng nên tù nhân Nga cũng không được hưởng theo nhu cầu mà chỉ hưởng theo tiêu chuẩn tù nhân thôi: vài lát bánh mì đen và ca súp lỏng chỏng ít miếng mỡ.

Xã hội chủ nghĩa đã được đảng CSVN cho thực hiện ở miền Bắc và ở miền Nam Việt Nam sau khi 'thống nhất' cũng cho thấy không khá hơn các nền xã hội chủ nghĩa anh em kia. Có người có khả năng chuyên môn bằng chân tay lao động như làm ruộng, làm thuê, ở đợ, thậm chí thiên heo... nhưng không được quyền làm theo khả năng mà bị buộc phải làm những việc hoàn toàn vượt quá khả năng của mình như tổng bí thư, như thủ tướng, như chủ tịch nước v.v... Và nhu cầu thì chỉ giai cấp thống trị được hưởng theo khả năng, dân đen hưởng theo tiêu chuẩn: 21 kí gạo/tháng, 3 bao thuốc lá, 8 lạng thịt, ½ ký đường... tức là hưởng theo mức tối thiểu!!! Đảng CSVN đã thúc giục nhân dân thực hiện xã hội chủ nghĩa như thế dưới sự lãnh đạo của đảng thì là tội, phải nói là tội tày trời và vì thế phải là nguyên do để bị thay đổi, để tự cáo chung chứ không thể là nguyên do để sửa đổi Hiến pháp mà ghi thêm những điều lệ bảo đảm mạng sống của đảng. Vì cái xã hội chủ nghĩa đã hiện nguyên hình là "Thiên Đường Mù" của Dương Thu Hương, là "Đường Đi Không Đến" của Bùi Xuân Vũ, là "Lá Diêu Bông" của Hoàng Cầm... tất cả làm bằng chứng để nói lên tội ác của CSVN chứ không phải công trạng.

Một sự lừa bịp vĩ đại khác nữa rộng khắp trên cả nước là đảng CSVN kể công giải phóng vì họ sẽ đưa đất nước đến chỗ dân giàu nước mạnh, một cuộc sống ấm no hạnh phúc. CSVN vẫn rêu rao chủ nghĩa Cộng sản rồi sẽ làm cho dân giàu nước mạnh nhưng trong thời hạn bao lâu thì chỉ nói khơi khơi 'ta sẽ xây lại đẹp hơn' thôi. Thực tế trải nghiệm cho thấy đi theo chủ nghĩa Cộng sản để thoát khỏi cuộc sống tăm tối, nghèo khổ chỉ là sự tuyên truyền bịp bợm của đảng CSVN. Những người VN còn ngây thơ tin rằng đảng CSVN sẽ tạo ra cơm no áo ấm, tiền bạc rủng rỉnh trong ngân hàng, xe con loay hoay quay đầu ngoài ngõ, hãy tỉnh lại. Từ trong ý tưởng nguyên thủy tạo hình chủ nghĩa (by design) chủ nghĩa Cộng sản đã kêu gọi thù hận giai cấp giàu có, thì làm sao chủ nghĩa này có thể khuyến khích các

biện pháp làm cho dân giàu có? Hạng nhất là 'trí' tức trí thức, hạng nhì là 'phú' tức giới trung lưu là hai giai cấp được đảng ưu tiên đưa lên hàng đầu trong danh sách phải tiêu diệt (trí phú địa hào, đào tận gốc), vậy làm sao hai giai cấp này có thể phát lên được trong chế độ Cộng sản? Làm cho dân giàu để trở thành kẻ thù của giai cấp hay sao? Vì thế, làm cho dân giàu phải là một đại họa, một thảm kịch cho đảng Cộng sản VN. Mất điều 4 trong Hiến pháp đảng Cộng sản chưa chết, ông chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đã quá bị quan, nhưng đảng CSVN chắc chắn sẽ chết nếu dám làm cho dân giàu. Giai cấp trung lưu rủng rỉnh tiền bạc là cơn ác mộng của những người Cộng sản. Vì thế họ phải tước đoạt quyền tư hữu của người dân để khống chế dân. Mất hết tư hữu và phương tiện sản xuất khiến người dân lệ thuộc vào đảng và để có cơm ăn phải 'múa' tối ngày theo ý Đảng. Làm cho dân giàu, dân có tài sản, có tiền bạc rủng rỉnh, có tư liệu sản xuất, tất yếu người dân đòi hỏi sự bảo đảm tài sản, và sẽ đòi hỏi những quyền phúc lợi cao hơn và đòi hỏi phải luật hoá các quyền cơ bản của con người. Vì nhờ có tiền người dân mới mạnh miệng (mạnh vì gạo, bạo vì tiền như người ta vẫn nói) và có phương tiện để tổ chức bảo vệ tài sản và chống lại tham nhũng, ảnh hưởng đến chính quyền, nói một cách khác, sẽ chống đảng, chống chính quyền. Hãy nhìn vào cuộc sống của những người dân trong các nước xã hội chủ nghĩa cha chú của Việt Nam trước đây để thấy chẳng có người dân nào giàu có cả. Đủ ăn, đủ mặc đã là đại phúc. Chết vì rét lạnh ở Tây Bá Lợi Á là chuyện hằng ngày trong huyện chẳng ai buồn nhắc tới nữa. Không phải vì các đảng Cộng sản trong các xã hội này không có trí thông minh, óc sáng tạo để phát triển kinh tế và giao thương cạnh tranh với các nước tư bản làm cho dân giàu, mà vì từ trong nguyên thủy của tư tưởng tạo hình (by design) chủ nghĩa Cộng sản không dung thứ giai cấp trung lưu, tức người dân với tiền rủng rỉnh trong nhà băng. Vậy đi theo Cộng sản để có cuộc sống sung túc hơn chỉ là một ngộ nhận bẽ bàng.

Không phải là phát minh tinh cờ khi phe tư bản hỗ trợ cho chiến lược 'diễn tiến hoà bình' bằng cách giúp đỡ các nước Cộng sản có được một giai cấp trung lưu. Chế độ Cộng sản toàn trị và đảng trị sẽ trụ vững chắc nếu xã hội chỉ còn hai giai cấp: thống trị và bị trị. Giai cấp thống trị vì đã tịch thu mọi phương tiện của giai cấp bị trị sẽ được 'ổn định' lâu dài. Nhưng nếu

có thêm giai cấp trung lưu, giai cấp này sẽ nắm cán cân quyền lực trong xã hội. Giai cấp này vì có phương tiện sẽ là nơi xuất phát và tập trung và tổ chức các biến cố đẩy lùi giai cấp thống trị.

Nói cách khác, giai cấp trung lưu sẽ tiêu diệt giai cấp thống trị. Quan hệ giữa dân giàu và chế độ Cộng sản, vì thế, là một quan hệ triệt tiêu lẫn nhau, quan hệ một mất một còn, quan hệ không đội trời chung, quan hệ bất dung như nước với lửa. Hy sinh cả sinh mạng và tài sản cho chủ nghĩa Cộng sản để mơ ước một ngày con cháu mình sẽ trở nên hạnh phúc và giàu có là một sự ngộ nhận đáng thương lớn nhất của những thế hệ đã đi theo Cộng sản.

Cũng là sự bịp bợm khi nói sau khi được độc lập tự do, đảng CSVN sẽ hướng đến mục tiêu làm cho dân giàu, đưa đến hệ luận sẽ có một nhà nước mạnh. Đây là quan hệ hỗ tương, dân giàu sẽ đưa đến nhà nước mạnh và vì thế dân nghèo đưa đến nhà nước yếu, trừ khi phải triều cống tài sản hoặc cầm cổ đất đai cho ngoại nhân để giữ lấy quyền cai trị như Cộng sản đang làm. Nhưng với chữ nghĩa của Cộng sản, người ta phải thận trọng. Người ta phải định nghĩa rõ ràng thế nào là một nhà nước mạnh trước nhất để không bị ngộ nhận bẽ bàng. Mạnh như nhà nước Bắc Hàn là mạnh? Hay mạnh như nhà nước Nam Hàn mới là mạnh? Dân nô lệ đến phải ăn cỏ mà sống nhưng nhà nước có bom nguyên tử là đất nước mạnh, hay người dân làm chủ chính quyền, xây dựng kinh tế phát triển, xã hội văn minh, đời sống tự do, mọi quyền con người được bảo đảm mới là nước mạnh? Mạnh như xứ Bắc Hàn là mạnh khủng bố, còn mạnh như Nam Hàn là sức mạnh vô địch thực sự của dân chủ. Người Việt Nam đi theo bằng chỉ đường của Cộng sản VN sẽ muốn có một nhà nước mạnh khủng bố hay một nhà nước mạnh có dân chủ, dân quyền và dân hạnh phúc? Câu trả lời đã quá dễ dàng.

Đến đây ta có thể kết luận dứt khoát : đảng CSVN là đại họa cho dân tộc VN.

Đảng này đã đưa đất nước vào những cơn tàn phá khủng khiếp của chiến tranh mà mục đích trước mắt và lâu dài đã không vì hạnh phúc của người dân. Mục đích trước mắt và mãi mãi về sau của đảng CSVN là mục đích hoàn toàn vị kỷ: cướp lấy chính quyền của nhân dân và nắm giữ chính quyền vô đạo kiên quyết như 'giữ gìn con người trong mắt' trong mắt mình. Thành tích lãnh đạo

công cuộc giải phóng dân tộc, mà đảng CSVN đã dựa vào để làm áp lực tinh thần hoặc làm lý cứ để phải được Hiến pháp hoá độc quyền cai trị Việt Nam, là sự ngộ nhận cay đắng. Sự hy sinh không thương tiếc nhân tài vật lực của đất nước và con người Việt Nam để khởi động và điều hành một cuộc chiến tranh tương tàn 20 năm là tội đồ chứ không phải công trạng để đòi hỏi một sự đáp ơn của dân tộc. Dân tộc VN không thiếu đảng CSVN một món nợ giang hồ nào cả, có chăng là ngược lại, bởi trong hàng triệu triệu sinh linh và tài sản đã thiệt hại trong công cuộc giải phóng dân tộc này, tuyệt đại đa số không phải là đảng viên CSVN hay là tài sản của đảng CSVN. Mặt thật đã lộ diện, đã đến lúc đảng CSVN phải chấp nhận các tội ác của mình đối với dân tộc mà có một thái độ thích ứng.

Cái trò trình diễn tính dân chủ của chế độ qua quyết nghị lấy ý dân để sửa đổi, tu bổ Hiến pháp 1992 hay mọi mưu toan sửa đổi Hiến pháp tương tự trong tương lai cũng chỉ quy về một mục đích duy nhất: thể chế hoá, luật hoá vĩnh viễn quyền thống trị của đảng CSVN trên đất nước đã lấm tã thương. Sự tán tận lương tâm của tập thể những con người Cộng sản này đã xuống dưới mức thấp nhất của loài động vật khi đảng này chấp nhận cả mua bán lãnh thổ của tiền nhân để đổi lấy quyền lực chính trị.

Quyết nghị cho tổ chức tham khảo, lấy ý kiến người dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992 đã lộ diện như một thủ đoạn chính trị để mua bảo hiểm nhân thọ cho đảng Cộng sản Việt Nam. Điều sỉ nhục nặng nề cho dân tộc VN là đảng CSVN lại đi mua bảo hiểm từ công ty bảo hiểm chính trị Đại Hán. Những chi tiết sửa đổi Hiến pháp, xét cho kỹ, chỉ là kết quả của những điều kiện yêu cầu đã được bảo hiểm. Và những yêu cầu này sẽ thay đổi tùy theo mức độ rủi ro thiệt mạng của đảng CSVN trước sự bùng nổ về quyền con người của người dân Việt Nam. Việc ngã giá bảo hiểm vẫn còn đang bị công ty Đại Hán chèn ép và nâng giá cao. Nhưng vì hãng bảo hiểm đã nắm thóp được nạn nhân, đảng CSVN không còn chọn lựa nào khác hơn là phải thoả mãn những điều kiện của công ty bảo hiểm Đại Hán.

Trên báo chí chính thống của Nhà nước cũng như các trang mạng xã hội đang có cuộc tranh luận về việc Hà Nội vừa quyết định tổ chức 18 trường công lập chất lượng cao trong năm học tới với học phí rất cao. Thành phố Hồ Chí Minh cũng có 03 trường.

Lập trường quan điểm

Lâu nay, người ta thường quy chụp cho người khác cái tội tày đình là “sai lập trường, quan điểm”. Thế nhưng giờ đây, người ta lại ngang nhiên loại con em của “giai cấp lãnh đạo” ra khỏi các trường công “chất lượng cao” thì không biết họ đã chuyên sang thứ lập trường quan điểm gì rồi? Thật tội nghiệp cho “giai cấp lãnh đạo” nhưng chưa bao giờ được hưởng vinh dự lãnh đạo!

Về chất lượng giáo dục, nếu muốn nâng cao chất lượng thì điều trước tiên là phải xác định đâu là những yếu tố chính đang làm cho nền giáo dục nước nhà mãi yếu kém, tụt hậu. Có phải thiếu bàn ghế tốt, máy chiếu, bảng điện tử, lương giáo viên là có “tội” chính không? Nhiều thế hệ sinh viên Việt Nam ra nước ngoài học đại học ta đâu có thua kém ai. Vì sao?

Trường chất lượng cao cơ sở vật chất tốt hơn, nhưng liệu có thoát khỏi chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục & Đào tạo? Có từ bỏ được triết lý giáo dục lỗi thời không? Có dám khuyến khích học sinh tư duy độc lập, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo không? Một khi triết lý giáo dục không đổi thì mọi “cải tiến” chỉ đánh lạc hướng dư luận nhất thời chứ không có bất cứ tác dụng căn cơ nào.

Bao giờ cho đến ngày xưa?

Chỉ nói riêng về bậc tú tài ngày nay, không bằng một góc của tú tài trước ngày giải phóng. Học sinh toàn thi học theo chương trình của Pháp, thành thạo một sinh ngữ chính và khá một sinh ngữ phụ.

Đề thi Anh ngữ của tú tài thời xưa, ngày nay đến sinh viên chuyên

ngắc ngữ không làm nổi. Bằng tú tài ở Sài Gòn lúc đó còn được Úc công nhận. Bằng Y khoa chỉ cần tu nghiệp thêm một năm ở Mỹ là được Mỹ công nhận. Còn bây giờ thì hầu như không có ai muốn công nhận bằng cấp của giáo dục VN! Vì sao?

Cái nền, cái gốc bây giờ chính là người có bằng tú tài làm sao cho bằng trình độ trước giải phóng năm 1975, chứ không phải là lấy tiền thuế của dân đầu tư cho một số trường công lập chất lượng cao phục vụ riêng cho con nhà giàu.

Có một câu Thiền luận về giáo dục: “*Giáo dục theo kiểu vô minh/ Làm sao chết được siêu sinh niết bàn...?*” Giáo dục phải là nền tảng văn hóa cơ bản của một quốc gia. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói một câu rất ngắn gọn nhưng vô cùng sâu sắc: “*Vì lợi ích 10 năm trồng cây. Vì lợi ích 100 năm trồng người*” (Chú thích của TDNL: Câu này của *Quản Trọng bên Tàu*). Giáo dục mà theo kiểu “học để thi, thi gì học nấy” như lâu nay thì tương lai đất nước ra sao đã nhãn tiền.

Cái hệ lụy ngày hôm nay là kết quả của một nền giáo dục mà những người có trách nhiệm quản lý giáo dục đất nước không có một tư duy chiến lược chuẩn mực. Giáo dục bắt cập đến đâu thì... chạy theo giải quyết đến đó, cho nên tất cả thành bất nháo. Nếu xem lại tất cả chủ trương phân ban, thi cử... đều thấy cái dấu ấn của sự “chạy theo” này.

Hệ thống giáo dục phải kê từ công tác đào tạo, tuyển chọn người ‘thầy cho ra thầy’ cho đến sách giáo khoa, nội dung – chương trình đào tạo (bộ kiến thức căn bản làm gốc, tạo nền) cho đến nguồn kinh phí, chi ngân sách, trường, lớp, đồ dùng học tập và nhất là mối quan hệ “tam kết”: nhà trường – gia đình – xã hội. Nhưng ở nước ta lâu nay, nhiều học sinh kiến thức cơ bản bị mất từ gốc. Tại ai?

Mối quan hệ nhà trường – gia đình – xã hội lại trở thành thứ dịch vụ, “thương mại hóa” lấy “thực dụng” thay cho “thực tài”. Ngay như cái gốc kiến thức là sách giáo khoa cũng biến thành loại hình kinh doanh dựa trên các thủ đoạn làm dịch vụ – thương mại. Khi hệ thống

"BỘ HỌC" Ở VIỆT NAM

..... Tô Văn Trường 23-07-2013.....

●●Sơn Dương●●●●●●●●

Anh ngữ đại học năm thứ nhất còn

giáo dục đào tạo đã “đậm đà bản sắc thực dụng”, thì mọi cách làm, từ dạy học, thi cử... đều xoay quanh cái bản sắc đó.

Bộ Giáo dục & Đào tạo đã không quản lý nổi chính hệ thống của mình, đành thả nổi nhân danh “xã hội hóa”! Thế nên dân đóng góp đủ các khoản. Dù về hình thức, bậc tiểu học được miễn học phí, thì thực chất các ông bố, bà mẹ cũng phải đóng góp hàng chục khoản, chưa kể các bậc học khác.

Đáng buồn là một số quan chức ngành giáo dục từng có trách nhiệm lớn với xã hội, khi đã ra “khỏi vòng”, các vị lại hô hào ủng hộ sự đóng tiền cao cho trường chất lượng cao. Về hình thức, nó có thể phản ánh một quy luật của xã hội, ở một bộ phận giàu có. Nhưng giáo dục bản chất là phải công bằng. Nếu đưa trẻ, từ lứa tuổi học đường đã phải chịu sự bất công, thì sau này ra đời, nó sẽ nhìn xã hội đã nuôi dưỡng nó bằng con mắt thế nào? Giáo dục – môi trường lành mạnh và công bằng nhất – mà không tạo được sự bình đẳng, thì xã hội sẽ càng bất công.

Thực chất đất để xây trường công chất lượng cao và tiền đầu tư thì của công nhưng đầu tư bằng tiền công (thuế của dân) rồi thì lại thu phí như trường tư (tức là giống như tư nhân người ta tự bỏ tiền ra để đầu tư). Nếu vậy, sẽ có hai vấn đề:

Thứ nhất, là tạo ra bất công cho người dân nghèo vì anh bắt tất cả mọi người, trong đó có người nghèo đóng thuế xong, rồi lại chỉ cho người có tiền mà không cho người nghèo được hưởng lợi.

Thứ hai, là mục tiêu “xã hội hóa giáo dục” do vậy sẽ khó mà đạt được bởi vì nó sẽ tạo ra cạnh tranh không bình đẳng giữa các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực này. Bằng việc lấy tiền thuế của dân và dùng đất ở vị trí đẹp nhất cũng của dân mà xây trường và trang thiết bị cho đạt chuẩn chất lượng cao, đương nhiên sẽ có lợi thế hơn là những nhà đầu tư tư nhân tự bỏ tiền ra mua đất hay thuê đất để xây trường.

Đề có thể có được mảnh đất vàng thì nhà đầu tư nếu là tư nhân sẽ phải chi rất nhiều tiền kể cả vay

lãi ngân hàng chứ không như Nhà nước nghiêm nhiên sở hữu những khu đất đắc địa nhất.

Giải pháp

Chính vai trò quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục & Đào tạo là ở chỗ điều tiết thế nào bằng chính sách, chủ trương cụ thể, để trẻ em được hưởng thụ giáo dục như nhau, và có môi trường kích thích trẻ thông minh, chứ không phải ngang nhiên bênh vực cho số ít nhà giàu. Thực chất giáo dục hiện nay là nền giáo dục vì người lớn, hoàn toàn không vì đứa trẻ.

Việc của Nhà nước là xây dựng các trường công, đào tạo giáo viên và đưa ra chương trình học chuẩn để mọi người trong xã hội đều có thể hưởng thụ nền giáo dục đạt chuẩn, tạo ra sân chơi bình đẳng để cho tất cả các thành phần kinh tế có thể tham gia đầu tư cho giáo dục.

Chuyên gia Vũ Quang Việt khi bàn về cải cách giáo dục ở Việt Nam, đã phân tích rất đáng suy ngẫm. Bất cứ một xã hội thị trường nào hiện nay, dù theo bất cứ khuynh hướng xã hội nào, giáo dục cho trẻ em vị thành niên là trách nhiệm của Nhà nước, và hầu hết các nước có điều kiện kinh tế đều miễn phí giáo dục phổ thông.

pháp là “Bậc tiểu học là bắt buộc, không phải trả học phí” (Điều 59 Hiến pháp CHXHCNVN 1992) nhưng hiện nay kinh tế đã phát triển, giàu có hơn thì cần tiến tới phổ cập bậc trung học, chứ không thể đi ngược lại là “xã hội hóa giáo dục” tức là tận thu các nguồn học phí (dưới nhiều hình thức).

Trong bậc học chưa thể phổ cập, Nhà nước phải tạo bình đẳng về cơ hội cho mọi trẻ em được thi tuyển vào trường tốt, không thể chỉ lập trường công lập tốt cho người có thể trả phí cao. Nếu Bộ Giáo dục & Đào tạo không thể cung ứng dịch vụ tốt thì hãy cấp cho học sinh phiếu giáo dục để học sinh tự chọn trường tư. Nếu không, ngành giáo dục sẽ còn phải nghe “trường ca” dài dài:

Than ôi, giáo dục nước nhà/ Không vì thế hệ mà là thế chân/ Thế chân vào đó là tiền/ Người tài thì hiếm, người hiền càng khan/ Cấp bằng, đào tạo tràn lan/ Cố tìm “nguyên khí” thấy làn sương giăng/ Mập mờ thành tích văn bằng/ Cây tre cong dáng, búp măng cụt vôi/ Bày ra cải cách khơi khơi/ Quanh đi quẩn lại “tiên ời là tiên”/ Nghe danh Bộ Học thấy phiến/ Hiền tài thì hiếm, ‘tiên huyền’ khắp nơi...

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN.

NHÓM "MỞ MIỆNG" LỊCH SỬ VĂN HỌC ĐẮM MÁU SẮP LẬP LẠI ?Mặc Lâm RFA 20-07-2013.....

Trong một bài viết mới nhất đăng trên tờ Quân Đội Nhân Dân có tên “Một góc nhìn phản văn hóa và phi chính trị” tường thuật lại Hội nghị Lý luận-Phê bình văn học lần thứ III do Hội Nhà Văn Việt Nam tổ chức, xuất hiện những bài tham luận chống lại một luận văn thạc sĩ của tác giả Đỗ Thị Thoan, tức nhà văn Nhã Thuyên có tên “Vị trí của kẻ bên lề: Thực hành thơ của nhóm Mở Miệng từ góc nhìn văn hóa”. Luận văn này được phó giáo sư TS Nguyễn Thị Hòa Bình, trưởng Khoa Văn trường Đại học Sư Phạm Hà Nội hướng dẫn.

Luận văn thạc sĩ này thuộc chuyên ngành văn học và có lẽ do đó trong hội nghị Lý luận-Phê bình của Hội Nhà văn mới xuất hiện những phê phán gay gắt, thậm chí ác độc đối với tác giả luận văn và lây sang cả những cây viết trong nhóm Mở Miệng.

Ba mũi giáp công

Hai người có tham luận và ý kiến trong cuộc kết án này là nhà phê bình văn học Nguyễn Văn Lưu tức tác giả Chu Giang và Giáo sư Phong Lê, nhà nghiên cứu phê bình lý luận văn học được cho là có uy tín hiện nay.

Cách đây hai tháng, tác giả Chu Giang đã viết nhiều bài trên Văn Nghệ Thành phố Hồ Chí Minh kết án tác giả luận văn và nhóm Mở Miệng. Trong một thời gian dài, những bài viết này rơi vào im lặng nhưng chợt sống lại một cách

VN chỉ có thể phổ cập giáo dục tiểu học và đã ghi rõ trong Hiến

◆◆◆◆◆ bất ngờ trong một hội nghị được gọi là Phê bình Lý luận khiến không ít

người đặt câu hỏi: Phải chăng tác động bút phá của nhóm Mờ Miệng ngày càng lan rộng trong giới sáng tác khiến cho chính Hội Nhà văn Việt Nam sợ hãi sự bùng nổ sẽ làm tan vụn các định hướng từ bao lâu nay trong sinh hoạt sáng tác của hội.

Tờ Quân Đội Nhân Dân trích dẫn một đoạn của Nhã Thuyên để cáo buộc tác giả này đang có ý đồ hướng dẫn người đọc đi theo đường lối phản động của tác giả:

"Mờ Miệng, ở các thực hành thơ, đã là biểu hiện của sự giải phóng, trong nỗ lực giải phóng của nghệ thuật VN đương đại. Trong sự so sánh với truyền thống thơ của VN, Mờ Miệng là một sự chối bỏ quyết liệt, dù tôi không muốn nhìn nhận họ như một sự đại diện cho thế hệ, nhưng họ đã lên tiếng đòi phá nốt những thành trì kiên cố của sự chuyên chế, khi niềm tin vào chế độ và sự tự do đang có đã tan rã..." (tr. 104).

Để rồi bài báo kết luận ngay sau đó: *"Rõ ràng đây là một bản luận văn trá hình mang nội dung chính trị phản động". Nó trá hình ở chỗ mượn cụm từ "góc nhìn văn hóa" để khảo sát một hiện tượng văn học, nhưng thực chất để tung hô, cổ xúy cho một "thực hành thơ bên lề" có tư tưởng chống đối cái trung tâm, cái chính thống, chống lại định hướng, chống lại thiên chức phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân của văn học và nhà văn."*

Thật khó mà nghĩ ra tại sao "chối bỏ quyết liệt, phá nốt thành trì chuyên chế" lại là phản động? Như vậy không khác gì bêu rêu rằng nhà nước này, nền văn học này đang là thành trì chuyên chế hay sao?

Nhân văn Giai phẩm hai?

Nói với chúng tôi, nhà phê bình Chu Giang tức Nguyễn Văn Lưu nhận xét về bài luận văn này: *"Thực ra đây là biểu hiện của một khuynh hướng muốn mượn văn thơ để làm chính trị thôi. Tất nhiên không có nghệ thuật nào tách ra khỏi hệ tư tưởng chính trị cả, thế nhưng dù sao cũng phải có cái tương đối của nó. Nhưng trong luận văn của cô ấy nó hơi thô thiển, không phải là 1 tư tưởng nghệ thuật."*

Riêng Giáo sư Phong Lê, người mà bài báo mô tả *"hai lần lên diễn đàn đề nghị các cơ quan chức năng phải làm việc nghiêm khắc và xử lý thích đáng đối với tác giả bản luận văn cũng như hội đồng chấm luận văn"* trần tình với chúng tôi:

"Sự thật là thế này: điều ấy tôi biết được qua thành viên chủ trì cuộc họp đó đó là anh Chu Giang. Anh này khảo rất sâu về luận văn đó và anh sâu ngược lên về nhiều chuyện khác nữa và anh viết trên tờ Văn Nghệ

Thành phố Hồ Chí Minh anh đặt vấn đề phải kiểm tra lại khoa văn Đại học Sư Phạm vì sao lại đào tạo ra cái luận văn như thế. Tôi chưa được đọc trong nội dung ấy tức nhiên là phức tạp, mỗi người một cách đánh giá, nhưng tôi nói rằng nếu nội dung ấy đúng như anh nói thì nó phạm phải một điều mà tôi cho là không thể giải thiêng được và xúc phạm đến Hồ Chí Minh, xúc phạm nhiều chân lý, nhiều điều đáng lẽ phải tôn trọng. Đối với tôi, việc giải thiêng Hồ Chí Minh thì tôi không chấp nhận được và tôi nói nếu sự thực như thế thì Hội Nhà văn nên kiến nghị với Bộ Giáo dục về việc phải xem lại cái nội dung của luận văn đó chứ tôi không bao giờ nói công an cả. Câu chuyện này tôi biết ở trên họ đã bắt đầu "động" rồi đấy. Sắp tới báo chí nó sẽ xuất hiện."

Theo những thông tin mà chúng tôi có thì Giáo sư Phong Lê là một thành viên trong hội đồng xem xét trường hợp luận văn này và nó sẽ bắt đầu trong thời gian ngắn sắp tới. Điều mà Gs Phong Lê gọi là "sắp tới" ấy được nhà báo Phạm Thành diễn giải:

"Thật ra tâm địa của những người chơi nhóm Nhã Thuyên chúng nó còn xấu xa đều cáng hơn cả cái thời Nhân Văn. Tính chất của nó y chang thế thôi bởi vì rõ ràng đây là một lĩnh vực nghiên cứu tác phẩm công bố trên một phạm vi hẹp, thế mà tự nhiên chúng nó la lên mà toàn dùng những ngôn ngữ mật thám, ngôn ngữ chó săn để định tiêu diệt người ta. Vì vậy tâm địa và tính chất vụ việc nó cũng na ná như Nhân văn Giai phẩm."

Từ tránh né đến nói đối

Theo bài báo thì sau khi vụ việc xảy ra, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và Khoa Văn của nhà trường đã họp "rút kinh nghiệm". Bài báo xác nhận trên thực tế chưa ai bị xử lý bất kỳ hình thức kỷ luật gì. Thậm chí có người còn phát biểu trên một số diễn đàn chính thống rằng phê phán bản luận văn như vậy là kiểu "chụp mũ, quy kết" đã lỗi thời.

Tuy nhiên sự thật lại khác hẳn, Nhã Thuyên không được giảng dạy tại trường và người hướng dẫn cô cũng bị mất luôn chức trường khoa. Ông Chu Giang nói với chúng tôi: *"Nội bộ trong trường các cô làm với nhau thì ai mà biết được. Nhưng vừa rồi cái khoa này có mời cô này về để chuẩn bị giảng dạy chính thức trong trường. Chắc là cũng do hăng hái quá, phát biểu cái quan niệm của cô quá khích cho nên sinh viên họ phản đối dữ dội, thì các cơ quan phải can thiệp nên sự việc nó bị bùng ra. Chứ nếu không, ai biết được bên trong nó như thế."*

Nhà báo Phạm Thành cho biết sự thật là cả hai đang trong tình trạng rất khó khăn nhưng ông chia sẻ sự khó khăn của ngôi trường Sư phạm này khi buộc lòng phải có biện pháp với hai người theo lệnh của Tuyên giáo:

"Minh đánh giá cao chỗ này, tức là Trường Đại học Sư phạm nó đã đồng ý cho Nhã Thuyên làm cái việc này và cử một giảng viên là cô Nguyễn Thị Hòa Bình ra để hướng dẫn cho Nhã Thuyên làm luận án, tức là họ đã có cái nhìn khoa học và hành động cao cả. Còn bây giờ bị sức ép của tuyên giáo mà buộc phải cho thôi việc Nhã Thuyên, cách chức trường khoa của cô Nguyễn Thị Hòa Bình thì cực chẳng đã phải làm. Minh đánh giá rất cao Trường Sư phạm lúc đầu đã chấp nhận cho làm cái việc này. Họ cũng muốn đổi mới vì nghiên cứu thì không có vùng cấm."

Theo Lý Đợi, một thành viên của nhóm Mờ Miệng, cho biết nhóm được hình thành từ ý tưởng của Bùi Chát, cái tên Mờ Miệng lấy từ Thánh kinh: "Khởi thủy là lời". Vào đầu năm 2001, nhóm xuất hiện chính thức gồm có Lý Đợi, Khúc Duy, Nguyễn Quán và Bùi Chát. Lý do chính của việc thành lập Mờ Miệng là phản ứng lại vấn đề kiểm duyệt và cấp phép xuất bản. Sau đó, thì cả nhóm muốn bình thường hoá việc tự do ngôn luận, tự do sáng tác và xuất bản.

Bùi Chát kể lại: trong lúc cả bốn người còn rất trẻ (ngoài 20), mới tốt nghiệp đại học, đầy nhiệt huyết và dự định trong việc cống hiến cho xã hội, cho nghệ thuật... khao khát mở miệng, càng thấy rõ sự phi lý, trì trệ, sự cam chịu đến khó hiểu trong sinh hoạt văn hoá ở Việt Nam. Không thể nào khác được, những người trẻ này đã phải quyết tâm để Mờ Miệng.

Nhà phê bình văn học Nguyễn Hoàng Đức từ Hà Nội có những nhận xét ngắn về nhóm Mờ Miệng như sau: *"Nhóm Mờ Miệng tôi có thể nói theo cảm quan của tôi, thứ nhất là họ có phản ứng với tính chất tâm lý. Ở Việt Nam chúng ta sống bằng cảm xúc và tâm lý là nhiều chứ chúng ta không sống bằng lý thuyết. Nhóm Mờ Miệng này phản ứng việc bị o ép, Mờ Miệng là bung ra bật cửa, bật phéc mơ tuya để mở cửa để cho gió vào, nhưng họ không có một hệ lực trong hệ lý thuyết. Đối với tôi, nhóm Mờ Miệng phản ứng một cái hệ tri trệ lâu năm mà họ bật ra bằng cảm xúc và tâm lý nhưng họ chưa có đủ một lộ trình mỹ học để thay thế cái cũ."*

Nhà báo Phạm Thành nhận xét: *"Nhóm Mờ Miệng họ làm việc đó thật là tuyệt vời nhưng văn hóa Việt Nam mình không chấp nhận vì đây một lũ*

tiểu nông, đây một lũ du thủ du thực làm văn chương nghệ thuật cho nên nó cứ phân khu ra chuyện này chuyện kia. Nó phân khu ra cái này là văn minh, cái kia là không văn minh. Nó cũng theo gót bọn hủ nho cạy mình có chữ ba lằng nhằng coi thường cái nghề chân tay, coi thường người nông, chỉ coi chữ nghĩa trên hết mà thôi.”

Khi Hữu Thịnh đọc thơ Lý Đợi

Để biết thêm điều gì đã làm cho nhóm Mờ Miệng bị xem là phản động và lấy văn chương kích động người đọc ra sao, mời quý vị nghe bài thơ mang tên “Chúng nó nói: “sông có thể cạn, núi có thể mòn” của Lý Đợi qua giọng đọc của chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam, ông Hữu Thịnh:

“Chúng nó nói/ Chúng nó nói/ Sông có thể cạn/ Núi có thể mòn/ Chúng nó nói/ Sông có thể cạn/ Núi có thể mòn/ Và tôi thấy chúng làm: Chúng đuổi người đi đường/ Chúng không cho người dân cất tiếng nói/ Chúng bao vây và trấn áp người biểu tình chống xâm lăng/ Chúng cho người trà trộn vào đám đông biểu tình để phá rối, gây chia rẽ/ Chúng bảo chúng ta bị xúi giục/ Chúng coi thường sự hiểu biết của nhân dân/ Chúng bảo mất Hoàng Sa – Trường Sa không phải lo./ Hãy về nhà ngủ và tin vào Cộng sản và nhà nước./ (Tin chúng mày để hôm nay thấy Sài Gòn & Hà Nội đây một lũ tay sai Bắc Kinh à?)/ Chúng vu khống những người yêu nước là phản động/ Chúng muốn chúng ta vĩnh viễn là nô lệ/ Chúng đã lăng mạ lòng tự trọng dân tộc/ Chúng đã phỉ nhổ vào lịch sử/ Chúng đã đập bàn thờ tổ quốc/ Chúng đã ném cứt vào xương máu những người đã chết cho quê hương/ Chúng tóm cổ các nhà báo tự do/ Chúng đe dọa, đánh đập văn nghệ sĩ/ Chúng khủng bố các nhà trí thức/ Chúng theo dõi điện thoại, email/ Chúng hiếp dâm nhân quyền.../ Và chúng nói tiếp, sau khi làm: “sông cạn, núi mòn” bao giờ thay đổi.”

Quý vị vừa nghe ông Hữu Thịnh đọc bài thơ của Lý Đợi. Dĩ nhiên ông đọc lên để phê phán và kết án bài thơ này trong hội nghị của Hội Nhà văn VN. Nhưng có một điều nghịch lý là khi nghe bài thơ qua giọng đọc hùng hồn của ông, người ta có cảm giác ông đang khen bài thơ, khen 1 cách chân thành vì ngôn ngữ bài thơ sống động bất ngờ đã lái cảm xúc của ông qua một hướng khác, hướng “Mờ Miệng” ra để nói những lời chân thật?



**NHỮNG QUYẾT ĐỊNH, ĐỀ XUẤT, PHÁT NGÔN
CỦA NHỮNG ĐẦU ỨC ĐỈNH CAO TRÍ TUỆ
Từ 01-2012 đến 07-2013**

2012

1. Đóng thuế đê
2. Dạy tiếng Tàu tại trường tiểu học.
3. Cấm doanh nghiệp vốn đầu tư từ Đài Loan treo cờ Đài Loan tại VN dưới mọi hình thức (công văn 2186/UBND-VX).
4. CMND ghi tên cha mẹ trong đó.
5. Thịt làm ra phải bán trong vòng 8 tiếng.
6. Cấm buôn vàng miếng, và sẽ cấm đến vàng trang sức.
7. Người chết phải chôn sau 48 tiếng.
8. Làm đập thủy điện tại Nam Cát Tiên.
9. Xe phải “chính chủ”.
10. Chó mèo phải “chính chủ”.
11. Dừng dự án, chia nhỏ căn hộ để cứu bất động sản.
12. Chó mèo chết phải đăng ký “báo tử”.
13. Phải đăng ký tên thật khi lên internet.
14. Thu phí nhạc số.

2013

1. Cấm uống rượu trong quán Karaoke (không cấm bia).
2. Đám cưới không quá 300 người.
3. Đám ma không quá 7 vòng hoa.
4. Xác chết quản không được để trong nắp kính. (Sau đó chừng 1 tháng lại cho đi viếng mang vòng hoa, rắc vàng mã...)
5. Đóng thuế xe bảo trì đường bộ.
6. Niêm phong lồng gà chính chủ.
7. Dán tem rau, thịt, cá.
8. Cấm chửi nhau trên facebook, nhấn “like” sai bị phạt.
9. Con bắt hiểu cha mẹ bị phạt 20tr.
10. Làm hàng giả bị phạt tối đa 100tr.
11. Bán hàng rong phải có giấy khám sức khỏe và chứng nhận tập huấn an toàn thực phẩm.
12. Cấm mua bán nhà đất, ô tô bằng tiền mặt.
13. Chỉ được đăng ký xe ở nơi thường trú.
14. Cấm nghe nhạc Asia hải ngoại.
15. Cấm trẻ dưới 5 tuổi học trường có vốn đầu tư nước ngoài. Trường nước ngoài tại VN chỉ được nhận 10% hs VN (tiểu học & THCS),

- 20% hs VN (trường phổ thông theo chương trình nước ngoài).
16. Có quota mới được nhập xe hơi.
17. Phạt tới 20 triệu nếu tiết lộ giới tính thai nhi.
18. Xài điện quá ít cũng bị phạt.
19. Thu phí đọc thơ online.
20. VFF (Liên đoàn Bóng đá Việt Nam) ra ban tư vấn đạo đức.
21. Giới tính công dân Quỳnh Trâm sẽ do thủ tướng quyết định.
22. Không mua vàng dưới 1 lượng.
23. Trúng tuyển đại học vẫn phải đi nghĩa vụ quân sự.
24. Đánh thuế vàng.
25. Trẻ dưới 10 tuổi và thương bệnh binh phải mua vé qua phà.
26. Đi nước ngoài 2 năm bị xóa tên trong hộ khẩu.
27. Bộ Giáo dục cấm phát tán thông tin tiêu cực.
28. Xe khách được gắn sao để phân định chất lượng.
29. Đánh thuế tiền tiết kiệm.
30. Chửi cảnh sát bị phạt 5 triệu.
31. Phạt người đội mũ bảo hiểm dỏm (mại dâm thì bắt người bán, mũ bảo hiểm thì bắt người mua).
32. Đấu thầu bán vàng để giảm giá.
33. Thông tư 08/2013 BTC cấm ký chứng từ bằng bút mực đen (!)
34. CA được phép bắn người cản trở thi hành công vụ.
35. Ngoại tình bị phạt 1 triệu đồng.
36. Xe máy 2 bánh phải có iầy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.
37. Phạt tiền giáo viên không đạt chuẩn.
38. “Quyền công dân có thể bị giới hạn.” (dự thảo Hiến pháp 2013).
39. “Khiếu kiện nhiều lần phải đặt cọc”
40. Dự thảo luật thi đua khen thưởng bổ sung hàng loạt các danh hiệu mới: nhà khoa học nhân dân, nhà khoa học ưu tú, và đặc biệt, danh hiệu “DANH NHÂN”.
41. Chở trẻ đi xe máy phải kèm giấy khai sinh.
42. Trang bị iPad cho cảnh sát giao thông.
43. Nói xúc phạm người sinh con 1 bê (toàn trai hay toàn gái) bị phạt 1 triệu đồng.
44. Nhà ở thương mại được giảm diện tích xuống 25m2.
45. Phải xin tạm vắng trước khi

đăng ký tạm trú.

46. Phạt ngoại tình tăng 5 triệu.

47. Phạt rồi bỏ phạt kết hôn đồng giới.

48. Phạt tội mạo danh người khác trên facebook.

49. Luật hóa cho phép chạy chức, chạy quyền (PGS.TS Nguyễn Hữu Tri).

50. Đề nghị “còn trình tiết mới được thi hoa hậu”.

51. Đề xuất cấm bán rượu bia sau 22h.

52. Học sinh muốn học thêm phải làm đơn.

53. Trẻ sơ sinh phải có mã số thuế.

54. Tết 2014 được đốt pháo không nổ (?)

55. Muốn chống tiêu cực thi cử phải đăng ký trước.

56. Phạt tiền nếu không mặc quần áo lót nơi đông người.

57. Nói tục nơi công cộng phạt 200 ngàn đồng.

58. Cấm xây nhà nhại kiến trúc cổ điển Pháp.

59. Thay đổi lời quốc ca.

60. Dán tem đồ uống, kể cả bia.

61. Chào mừng Ngày Báo chí cách mạng VN 21-6, BV đa khoa Hoàn Mỹ Cửu Long (Cần Thơ) cho phóng viên và vợ phóng viên khám phụ khoa miễn phí.

62. Doanh nghiệp có 10 lao động trở lên phải tổ chức hội nghị lao động hàng năm.

63. Ưu tiên 2 điểm thi đại học cho bà mẹ VN anh hùng (hoạt động CM từ trước 1-1-1945) (ngày 10-7-2013)

64. Phụ nữ 33 tuổi trở lên không được phép mang thai.

65. Chồng chi chiết vợ bị phạt.

66. Chồng kiểm soát tiền vợ sẽ bị phạt.

67. Trang bị Ipad cho đại biểu HĐND tại Sóc Trăng.

68. Có con ngoài giá thú phải xin phép lãnh đạo. (bà phó phòng quận ở Trà Vinh)

Nguồn:

“bội thực” tin tức như thời đại này. Từ chuyện ăn đến chuyện chơi, tin tức giả thật lẫn lộn. Từ những tin khiến người dân lo sốt vó đến tin khiến người dân đầm tiếu lung tung, đôi khi luật pháp cứ như trò chơi, trò chơi lại thành luật pháp hay ít nhất nó cũng được biến thành “dự thảo” trình nơi này duyệt, nơi kia cho phép. Dự thảo chán rồi bỏ là chuyện hàng ngày ở huyện. Lại có cả dự thảo “bịa như thật” làm náo loạn dư luận. Ngay cả đến chuyện thống kê cũng “ông nói gà bà nói vịt”, cơ quan này báo nhiều, cơ quan kia nói ít, chẳng ông nào đúng. Dân xin phép chẳng tin ông nào cho đỡ lỗi thôi.

Rồi hết Hà Nội thu phí xe gắn máy đến chuyện cả nước giật mình vì tăng giá xăng kỷ lục. Xoay qua mấy bác có tí tiền gửi ngân hàng cũng xính vính vì tin lãi suất ngày càng giảm cùng với giá đũa vọt lên và giá vàng nhảy múa loạn xạ khiến người dân hoa cả mắt, đã hoang mang càng hoang mang vì chẳng biết gửi đồng tiền mồ hôi nước mắt vào nơi nào cho yên thân. Chung quy nhìn nơi nào cũng thấy sợ.

Quá nhiều chuyện “thiên hạ sự” của người Sài Gòn, nói cả ngày không hết. Người dân lúc này nhìn nơi nào, hàng nào cũng thấy toàn độc là độc. Từ mớ rau, con cá, con cua đồng đến đủ loại thịt heo gà vịt đều có thể tẩm chất độc.

Xem ra việc thực phẩm nhiễm độc đã là quá quen thuộc, khi mới đây lại thêm cả tằm Trung Quốc, rau ngót, mướp đắng bị phát hiện nhiễm độc. Giờ đây tìm hàng nhập khẩu từ TQ sạch có lẽ còn khó hơn tìm hàng bản, độc. Sau hàng loạt loại nhiễm độc đã công bố như nho, lê, táo, gừng, khoai tây, gà, vịt... giờ tới cá tằm nhập lậu cũng nhiễm chất cấm.

Từ nhà hàng cao cấp, các vị thích ăn heo sữa quay, vịt quay đến nhà hàng bình dân, nơi nào cũng có thể bị nhiễm độc.

Nhiều đám giỗ đám cưới và cả những người lao động ở một vài công ty đã có hàng chục thực khách lẫn quay ra sau khi ăn uống thực phẩm được các nhà hàng mang tới.

Bây giờ đúng là không thể tin gì, tin ai được nữa. Con dâu, giầy tờ cũng bị làm giả, Cục trưởng Cục Bảo vệ Thực vật thì biết rau, củ, quả

loại gì cũng sẵn sàng bán... Cứ như trước mặt là cả một tấn tuồng bắt tay nhau gài sẵn guồng máy “lậu” và “độc”, chẳng anh nào thoát được chui đầu vào rọ. Người tiêu dùng nào cũng không thể là “thông thái” được nữa. Chỉ còn biết “nhắm mắt đưa chân”, ăn bừa may ra thì không chết.

Nhưng chuyện thiết thân phải nói đến trước hết là chuyện gạo ngâm hóa chất, điều này càng khiến người dân lo lắng hơn. Nhất là những bác lao động và công tư chức loại cơm hàng cháo chợ hoảng hốt.

Gạo ngâm bột trắng, cơm nở nhiều gấp đôi

Như bạn đã thấy, từ mấy chục năm nay hàng tằm chất này chất kia nhiều vô kể, nhưng chuyện gạo tằm hóa chất là chuyện mới nhất, lạ nhất tại TP Sài Gòn và có thể còn nhiều nơi khác nữa mà người dân không thể tưởng tượng ra. Đây là một “sản phẩm mới nhất”, ly kỳ nhất mà các bà nội trợ cũng chưa bao giờ nghĩ ra.

Muốn biết, chịu khó đến chợ Bà Chiểu thuộc vùng Tân Định là bạn có thể biết ngay.

Từ lâu chợ Bà Chiểu (quận Bình Thạnh, SG) được biết đến là khu chợ lâu đời, buôn bán nhiều loại gia vị nổi tiếng và tiểu thương nào cũng có sẵn mấy chục lượt khách quen đến mua hàng ngày. Chợ bán nhiều loại gia vị từ quế, hồi, đến các loại bột làm bánh, bột nổi... và mỗi hàng lại có những loại tạp phẩm không giống ai để cạnh tranh lợi nhuận.

Theo tiết lộ của một phục vụ quán cơm trên đường Võ Văn Ngân (quận Thủ Đức, TP Sài Gòn) thì chỉ cần 1 muống canh loại bột màu trắng này có thể “hóa phép” cho 10 kg gạo nở bung trắng đều, hạt to mấy khi đã chín thành cơm tương đương như khi nấu 20 kg gạo thông thường mà không mất nhiều công. Loại gia vị này được chủ quán cơm cho biết mua tại chợ Bà Chiểu.

Chị P (tên chủ sạp P.H) cho biết: “Loại này chỉ bán cho người quen hoặc có khách hỏi mới đưa chứ không bán đại trà”. Vì thế khi thấy khách tìm mua chị mới lôi ra 1 gói nhỏ màu đỏ bằng giấy và bảo đây là loại bột giúp hồ biến gạo thành cơm nhiều và nhanh chóng.

Ngoài vỏ gói bột ghi hầu hết bằng tiếng nước ngoài, không có nhãn mác hay hạn sử dụng nhưng chủ sạp vẫn khẳng định đây là hàng nhập. Xé vỏ giấy ra thì thứ bột trắng, nhò mịn như đường cát này có mùi thơm nhẹ. Tuy nhiên, gói giấy bọc vỏ bên ngoài lại in chữ Tàu chẳng chịt.

Chỉ cần ngâm 15-20kg gạo chung với 1 muống canh nhỏ loại bột này rồi

KHÔNG THỂ TIN GÌ VÀ TIN AI ĐƯỢC NỮA

..... Văn Quang 22-07-2013.....

Huỳnh Ngọc Chênh blog

Chưa bao giờ người Sài Gòn lại

nhiễm độc vẫn khuyên dân cứ ăn, còn người buôn bán thì vì lợi nhuận

đem hấp khoảng 1 tiếng, gạo sẽ nở bung, cho lượng cơm nhiều gấp đôi so với bình thường. Thêm nữa loại bột này còn có tác dụng làm cơm chín rất nhanh, chị P nói: "Ngâm bột này vừa giúp gạo nở nhanh, nhiều và chín mau mà chả mất công gì cả".

Chị T., 35 tuổi, thâm niên bán cơm vỉa hè 5 năm cho biết: dân trong nghề gọi bột này là bột nở có tác dụng làm thịt nhỏ to ra gấp 2, hạt gạo ngâm đem hấp lên to ra gấp 2-3 lần mà chẳng cần công sức gì cả. Vì vậy "một ngày ước tính bán 40kg gạo, nhưng kỳ thực chúng tôi chỉ bỏ tiền mua 15-20kg gạo thôi, bởi cho bột vào ngâm gạo rồi hấp lên ra cơm nở, xốp và chín nhanh mà nhiều lắm. Nhưng cơm vì thế ăn không dẻo, bị sống sượng".

Nhiều khách ăn cơm rẻ hàng ngày cho biết, họ ít khi quan tâm đến việc cơm ra sao mà chỉ chăm chăm xem rau, thịt, cá có sạch và ôi thiu hay không. Vì thế việc cơm nở từ gạo ngâm bột trắng hóa chất gì đó với họ là ngoài sức tưởng tượng.

Có chất độc không chưa biết

Cục an toàn thực phẩm thuộc Bộ Y tế cũng liên tục đưa ra những khuyến cáo cho người dân nên chọn những loại thức ăn có nguồn gốc xuất xứ, hợp vệ sinh để bảo vệ sức khỏe.

Theo các bác sĩ ở trung tâm chống độc TP Sài Gòn, mùa hè là thời điểm số bệnh nhân bị ngộ độc thực phẩm phải nhập viện tăng cao. Vì vậy người dân nên hạn chế ăn các loại thức ăn không rõ nguồn gốc, thức ăn đường phố, vì đó là nơi rất dễ bị nhiễm khuẩn, quy trình chế biến và bảo quản đều không bảo đảm. Đó chỉ là lời khuyến cáo "chung chung" cho có việc làm.

Tuy nhiên, cho đến nay chưa cơ quan nào chịu nghiên cứu và công bố rõ ràng loại hóa chất tẩm vào gạo này có chất độc không? Dân đang chờ, nhưng... quan không vội!

Ông cục trưởng khuyến dân: Có chất độc vẫn ăn được

Chuyện ngược lại và cũng là thứ chuyện ngược đời là biết khoai tây TQ có độc nhưng người đứng đầu Cục Bảo vệ Thực vật thuộc Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn (NNPTNT) VN lại nói "phải chấp nhận".

Ông Nguyễn Xuân Hồng, Cục trưởng Cục Bảo vệ Thực vật Bộ NN-PTNT, đã nhìn nhận như vậy quanh vụ 26 tấn khoai tây Trung Quốc có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt 16 lần ngưỡng cho phép vừa bị phát hiện tại TP Đà Lạt.

Khi được phóng viên hỏi: Thưa ông, nếu vừa qua TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng không phát hiện được 26

tấn khoai tây Trung Quốc có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt 16 lần ngưỡng cho phép thì người dân đã bị đầu độc? Ông Nguyễn Xuân Hồng đã trả lời: "Trong trường hợp hợp như thế thì bất cứ nước nào trên thế giới đều phải chấp nhận. Bởi vì không phát hiện ra thì thôi, cũng như nhiều trường hợp, đi khám mãi mà bác sĩ không phát hiện ra bệnh nhưng thực chất là đang mắc bệnh.

"Hiện nay, trên thế giới cũng chỉ đến mức độ như thế thôi, kể cả các nước phát triển nhất họ cũng đang áp dụng những biện pháp như vậy. Bất cứ phương pháp kiểm tra gì trên thế giới cũng có độ rủi ro chứ không bao giờ được tuyệt đối 100%".

Ông Hồng khẳng định "Mức dư lượng tối đa cho phép là mức mà trong thương mại người ta đưa ra, nó rất an toàn... không phải cứ vượt ngưỡng tối đa cho phép là mất an toàn". Ông giải thích thêm: "...Hàng ngày, 1 thanh niên 18 tuổi phải ăn 3.000 cây xà lách hoặc 1 cô gái phải ăn 354 quả táo. Khi các loại rau quả này có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt ngưỡng cho phép, phải liên tục ăn như thế thì nó mới ảnh hưởng đến sức khỏe".

Lại bảo vệ các thứ rau nhiễm độc nhưng... không độc

Sau khi khuyến người dân hãy cứ ăn khoai tây Trung Quốc nhiễm độc gấp 16 lần mức cho phép, và một mực bảo vệ củ khoai tây, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật (Bộ NN&PTNT) Nguyễn Xuân Hồng lại tiếp tục lên tiếng bảo vệ là rau ngót, quả mướp đắng dù có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt ngưỡng vài lần nhưng vẫn không độc. Và nếu có độc thì chẳng qua do người dân không biết ăn đúng cách.

Nhưng tại cuộc họp ngày 8/7, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Cao Đức Phát, đã yêu cầu các đơn vị chức năng phải kiểm tra, làm rõ sai phạm trong vụ khoai tây Trung Quốc tại Lâm Đồng bị phát hiện tồn lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt ngưỡng cho phép. Đồng thời ông cũng yêu cầu đưa rau ngót và mướp đắng vào chương trình giám sát cả năm nay.

Trong lúc các lãnh đạo đang ngồi phòng lạnh dự hội nghị trên, Cục trưởng bảo vệ củ khoai tây, lá rau ngót, Bộ trưởng chỉ đạo kiểm tra, giám sát, làm rõ... thì ngoài phòng họp, khoai tây TQ đã tràn ngập Hà Nội, với giá chỉ 10.000-14.000 đồng/kg. Không riêng gì ở Đà Lạt, TP Sài Gòn đã kiểm tra và thực tế khoai tây TQ vẫn được bán khắp chợ.

Kính thưa Cục trưởng: Chất độc không thể ăn được!

Lời phát biểu của ông Ng. Xuân Hồng, Cục trưởng Cục Bảo vệ Thực vật Bộ NN-PTNT (cho rằng dù dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt ngưỡng cho phép 16 lần nhưng khoai tây TQ vẫn an toàn) đã bị dư luận phản đối dữ dội. Đây không phải lần đầu ông cục trưởng phát biểu gây sốc

Bạn đọc có nick Culi phản đối: "Ông trả lời với dư luận gì mà kỳ vậy? Ông chấp nhận nhưng những người mẹ, những người cha không thể "chấp nhận" cho con cái mình ăn những thứ độc phẩm như vậy được. Không có một quốc gia nào chấp nhận cho dân tộc mình ăn đồ độc".

Bạn đọc có nick Râu râu bất bình: "Không ngờ Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật lại có thể phát biểu những câu mà tôi đọc xong cảm thấy bị khinh thường như thể một người lớn đang dỗ dành em bé quấy khóc vì bố mẹ nó thất hứa không mua quà".

Đối với bất kỳ ai và bất kỳ loài vật nào, chất độc không thể ngủi, hít, chứ chưa nói là ăn vào. Do vậy, riêng 26 tấn khoai tây Trung Quốc bị phát hiện dư lượng thực vật cao gấp 1 lần cho phép mà ông Hồng nói vẫn an toàn thì không một ai chấp nhận được.

Bạn đọc Hữu Châu nói: "Với cách lập luận của ông Ng.X.Hồng thì người tiêu dùng nên tự cứu mình thôi".

Đây không phải lần đầu tiên ông Cục trưởng Nguyễn Xuân Hồng phát biểu gây sốc mà theo bạn đọc là quá vô cảm trước người dân. Còn nhớ ở vụ táo Trung Quốc nhiễm độc, trên báo Người Lao Động số ra ngày 22-6-2012, ông Nguyễn Xuân Hồng cũng khẳng định: Chất độc trong táo Trung Quốc ở ngưỡng an toàn. Dẫn kết quả phân tích 40 mẫu táo Trung Quốc có chứa hóa chất độc hại thiram với hàm lượng 0,08 ppm, trong đó 15 mẫu có hóa chất aren ở mức từ 0,02 - 0,11 ppm, ông Hồng khẳng định chất độc thấp hơn ngưỡng cho phép và trong ngưỡng an toàn khi sử dụng.

Ngay sau tuyên bố này, hàng trăm bạn đọc đã gửi ý kiến phản đối kịch liệt. Bạn đọc cho rằng chất độc vẫn là chất độc và khi đã là chất độc thì không có ngưỡng, chỉ thấy nguy hại cho sức khỏe.

Bạn Mtl nói tuốt ra: Thế thì không cần Cục Bảo vệ thực vật nữa. Dân Việt Nam chúng ta đang nuôi báo cô một số người vô tích sự...

Bạn Lanh liên tưởng tới một số cơ quan có trách nhiệm khác: Không chỉ riêng ông cục này, mà các ông cục khác, bộ khác như hải quan, quản lý thị trường,... những kẻ hàng tháng được người dân trả tiền lương vì công việc của mình thì hãy có trách nhiệm với công việc hơn, còn nếu

thấy không làm được thì mạnh dạn từ chức để người khác lên làm, chứ đừng phát biểu như ông cục này thì người dân chúng tôi không hài lòng.

Tạm ngưng chuyện ông Cục trưởng ở đây để bạn đọc khỏi bị ngộp.

Kính khùng hơn nữa là ép dầu ăn từ lạc và... cao su

Người dân xã Điện Thọ (huyện Điện Bàn, Quảng Nam) đến mùa hái lạc xong, đem tới nhà ông Trương Căn (trú tại thôn Châu Lâu, xã Điện Thọ) ép lấy dầu. Nhưng khi đem hàng ngàn lít dầu lạc về để chế biến thức ăn thì phát hiện có mùi khét (giống mùi cao su bị cháy) cùng khói đen bốc lên.

Ông Căn sau đó thừa nhận: trong khi chạy máy để ép dầu lạc, ông đã dùng các miếng cao su (từ ruột lốp xe máy), có độ dài khoảng 10 cm, rộng 2 cm, để bỏ vào máy ép. Vì khi chạy máy ép dầu thì máy thường bị kẹt vì dầu lạc bám vào thân máy, bỏ cao su vào máy là để “bôi trơn”, chống máy bị kẹt. Theo các chuyên gia dinh dưỡng, dầu ăn trộn lẫn cao su có thể gây bệnh ung thư, nhẹ thì gây rối loạn tiêu hóa. Không biết bao nhiêu gia đình ở VN đã được dùng thứ dầu ăn đặc biệt này?

Làm giả con dấu thú y để bán thịt thối

Lâu nay thịt thối thường được các lái buôn tuồn đi tiêu thụ bằng cách trộn lẫn với thịt tươi để bán, hoặc tuồn vào các nhà hàng, quán ăn, nhưng những cách làm đó xem ra đã quá quen thuộc, dễ bị phát hiện, mà lúc nào cũng phải run sợ bị lực lượng chức năng kiểm tra, khách hàng cũng dè chừng hơn.

Nhưng mới đây, các con buôn thịt thối đã “cao tay hơn”, mà dùng từ chuyên môn gọi là “diễn biến phức tạp, với mức độ ngày càng tinh vi”, đó là làm giả cả con dấu thú y để đóng lên thịt và giấy tờ kiểm dịch.

Ngày 13/7 vừa qua, công an thị xã Dĩ An (Bình Dương), khi kiểm tra một xe tải đông lạnh chở 10 thùng xốp lớn, bên trong chứa khoảng 100 con heo sữa đã rì nước vàng, bốc mùi hôi thối, đang trên đường từ Quảng Ngãi vào quận 5 (Sài Gòn) để tiêu thụ. Chủ lô hàng được xác định là Nguyễn Hồng Thanh (30 tuổi, ở Tiền Giang).

Kiểm tra giấy tờ liên quan đến lô hàng, công an phát hiện và thu giữ một con dấu kiểm dịch thú y (hình vuông), có mã số của Chi cục Thú y tỉnh Quảng Ngãi. Chủ lô hàng khai đã tự khắc con dấu này tại nhà riêng, mỗi lần vận chuyển heo sữa từ Quảng Ngãi vào SỔNG sẽ sử dụng để đóng lên giấy tờ và đóng lên thịt heo.

Chỉ kể bằng ấy thủ đoạn và chất độc hại trong thực phẩm thối, hầu như gia đình nào, già trẻ lớn bé đều cảm thấy mình đã bị lừa, bị đầu độc từ lâu mà không hề hay biết. Trong tình hình này thì mỗi gia đình đều phải tự cứu lấy nhau thôi. Tin cái gì, tin vào ai bây giờ?

Đến chuyện “bịa” như thật làm nhiều bà hết hồn

Gần đây, một nguồn tin rất “giật gân” được báo mạng lớn tại VN đưa lên rồi nhiều báo khác cứ thế đăng lại:

Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình TP Sài Gòn mới đây đề nghị với UBND thành phố về việc bắt buộc khám sức khỏe trước khi làm thủ tục đăng ký kết với cả vợ lẫn chồng, mục đích là để tránh những bệnh có thể ảnh hưởng đến hạnh phúc hôn nhân. Tiện thể, chi cục cũng đề nghị nên quy định về độ tuổi được phép mang thai của phụ nữ, cụ thể là không được quá 33 tuổi.

Trên tờ báo Phụ Nữ VN ngày 11-07-2013 đã báo động “Không chữa gấp thì... không kịp?”

Mặc dù là một lời báo động vui nhưng thực sự nó cũng đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến nhiều bà hiềm muộn không chỉ ở TP Sài Gòn mà còn ở nhiều địa phương khác, bởi TP Sài Gòn thực hiện được thì các nơi khác cũng làm được.

Từ đó phát sinh nhiều chuyện “bên lề” nửa đùa nửa thật, khá thú vị. Ngay sau khi đọc xong tin trên mạng, Hà Mi, người 2 tháng nữa tròn 33 tuổi nhưng chưa lấy chồng, treo status: “Cần tìm người cho giống gấp hôm nay, muộn hơn không kịp chữa trước 34 tuổi, bị phạt thì chết em”. Hà Mi bảo cô treo đùa vậy thôi, vì biết thừa một cái đề xuất vô lý như thế chẳng bao giờ được chấp nhận để áp dụng, thế nhưng cũng có người hết hồn. Con em họ tôi 32 tuổi, mới có một đứa con, lẽ ra cũng chữa đứa thứ hai rồi nhưng chồng nó lại đi học nước ngoài, gần 2 năm nữa mới về. Nó nói hay em bảo ảnh về ít ngày, đúc con rồi đi. Tôi máng bảo mày khùng hả, tao còn chưa lo nữa là mày”.

Anh Đình Tú, 37 tuổi, kỹ sư công nghệ thông tin làm việc cho một cơ quan thuộc ngành giáo dục, kể: sáng nay mấy cậu trong phòng anh cứ rao ầm lên: “Chị em ai cần đúc con ngay không, anh em sẵn sàng hỗ trợ miễn phí. Chị nào gái ế, ba mấy tuổi chưa có chồng thì nhờ luôn kéo lát nữa xếp hàng không kịp, chị nào chồng đi công tác đăng ký sớm nhé”. Chị em cũng hưởng ứng rôm rả không kém. Một chị, có chồng đang làm việc cách đó 9km, bạo mồm: “Gọi chồng sang

chắc không kịp, thôi cậu nào giúp chị thì giúp luôn kéo hết giờ”.

Bà chị già nhất phòng kêu: “Cả tao nữa, tao cũng cần”. Mấy ông em nhao nhao: “Bà già rồi còn đủ, 35 tuổi, quá đất mất 2 năm rồi nhá”. Chị cười hề hề: “Nhân lúc họ mới đề xuất chứ chưa được phê chuẩn, tao tranh thủ làm tí. Mai một cái quy định ấy được duyệt thì tao lỡ có chữa rồi, chả nhẽ bắt tao phá à?”

Đại khái có những chuyện “tếu” như vậy song không hẳn là không có những bà chị lớn tuổi mà chưa có chồng không lo lắng, “điều này chắc hết lấy chồng được rồi!”.

Phóng viên vẽ rắn thêm chân

Nhưng thật ra đây chỉ là thứ chuyện “bịa” hoặc vẽ rắn thêm chân của một phóng viên báo mạng phỏng vấn bà Tô Kim Hoa - Chi cục trưởng Chi cục Dân số và kế hoạch hóa gia đình TP Sài Gòn, sau đó về tung tin này lên mạng.

Bà Tô Kim Hoa cho biết ngày 11-7 phóng viên C.T. của một tờ báo điện tử - tác giả bản tin đầu tiên đề cập đến việc đề nghị phụ nữ sau 33 tuổi không nên mang thai. Phóng viên C.T. đã thông tin không chính xác dẫn đến hiểu nhầm là Chi cục Dân số và kế hoạch hóa gia đình TP Sài Gòn đề nghị quy định độ tuổi phụ nữ mang thai không quá 33. Thực tế, chi cục chỉ đề nghị quy định độ tuổi mang thai cho những trường hợp thụ tinh nhân tạo. Bà Hoa cũng xác nhận bản tin trên đã có sơ sót nhưng cũng đã nói rõ bối cảnh thông tin là trao đổi thông tin bên lề cuộc họp.

Tuy nhiên theo bà Hoa, nhiều trang thông tin và báo điện tử khi dẫn lại thông tin đã cố tình lờ đi bối cảnh trao đổi thông tin mà ghi thành “đó là đề xuất đã gửi đến UBND TP”.

Chưa dừng lại ở đó, một số trang thông tin và báo điện tử còn thêm thắt, dùng các từ “cấm”, “bắt buộc”, “yêu cầu”... rồi tạo diễn đàn, lấy ý kiến các chuyên gia, thậm chí cả một lãnh đạo cơ quan pháp luật ở Quốc hội về việc cấm phụ nữ trên 33 tuổi mang thai.

Bà Hoa nói: “Chính những bài báo này mới làm trầm trọng sự việc, gây ra bất bình đối với người dân. Thật sự tôi buồn và thất vọng”.

Như thế thì quả thật bây giờ chẳng còn biết tin nào thật tin nào giả ngay trên những tờ báo “chính thống” nữa, cũng như chuyện “huyền thoại tay không quật ngã trực thăng UH-1 của Mỹ” vậy.

●●Văn Quang ●●●●●●●●●●

Với tang chứng rất mơ hồ từ những bài báo của Câu lạc bộ Nhà

Báo tự do (CLNBTD) mà Điều Cây Nguyễn Văn Hải là nhân vật chủ chốt, tòa án của Nhà nước CSVN buộc Điều Cây tội tuyên truyền chống Nhà nước và giáng cho anh 12 năm tù giam, 5 năm quản chế sau tù. Mức án nặng đến man rợ! Vì mức án man rợ không bình thường đó, người ta phải truy tìm đến bản chất thật của vụ án Điều Cây (ĐC) là gì.

Tháng 09-2007 ĐC mới lập ra CLNBTD thì tháng 04-2008 anh đã bị bắt vì tội trốn thuế. Bảy tháng hoạt động với ba người đều không có nghề báo. Một người làm kinh doanh. Hai người làm nghề luật. CLNBTD chưa làm được gì đáng kể, chẳng có bài báo nào để lại được dấu ấn cho CLNBTD, không gây được chú ý cho người đọc. Vì thế, cố gán cho ba thành viên CLNBTD tội tuyên truyền chống Nhà nước nhưng cáo trạng cũng không thể nêu được ra bài nào chống Nhà nước và chống Nhà nước như thế nào? Đành phải thống kê ra những con số vô hồn, cảm lạnh, không nói được điều gì: Số bài viết đăng trên trang mạng CLNBTD 421 bài, trong đó ba thành viên viết 94 bài, còn 327 bài tải từ các trang mạng khác về. Rồi lại phải nhờ đến cơ quan không có nghiệp vụ pháp lí, không có chức năng, không đủ tư cách và không đủ sức giám định văn bản chính trị là sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sài Gòn giám định những bài viết của CLNBTD. Thực chất việc giám định chỉ là thủ tục và người giám định chỉ viết theo ý cường quyền. Dù vậy cũng chỉ có được bản nhận định rất chung chung, gượng ép về nội dung chống Nhà nước của CLNBTD.

Tội tuyên truyền chống Nhà nước ở các bài viết của CLNBTD vu vơ, nhạt nhòa đến mức ngay hệ thống tư pháp Nhà nước rất muốn trị tội ĐC, lúc đầu cũng không thể gán tội cho những bài viết đó, vì thế họ phải dựng lên tội trốn thuế.

Khi tội trốn thuế được định tên, dù không chấp nhận, gia đình ĐC vẫn xin truy nộp để khắc phục nhưng không được cơ quan tư pháp cho khắc phục mà quyết đưa ĐC ra

tòa. Đó cũng là điều vô cùng bất thường. Trốn thuế chỉ là tội kinh tế, không gây nguy hiểm cho xã hội, số tiền lại quá nhỏ, chỉ vài trăm triệu đồng. Quan hệ giữa người dân đóng thuế và Nhà nước thu thuế là quan hệ dân sự, hành chính. Quan hệ giữa người dân có công đóng thuế nuôi Nhà nước và Nhà nước chịu ơn người dân đóng thuế nuôi mình. Người đóng thuế chưa nộp thuế đầy đủ, Nhà nước phải tạo điều kiện và hướng dẫn cho người dân khắc phục số tiền thuế còn thiếu. Không cho người dân được truy nộp thuế, quyết đẩy người dân thành tội phạm, Nhà nước đã hình sự hóa một quan hệ dân sự. Đó là việc cố tạo dựng tội cho người dân lương thiện, cố biến người đang kinh doanh đóng thuế nuôi Nhà nước thành người ngồi không ăn cơm tù để Nhà nước phải nuôi!

Tư tưởng chính thống của Nhà nước VN hiện tại là kiên định chủ nghĩa Mác Lênin. Viết bài không tán thành nền tảng tư tưởng Mác Lênin và những chủ trương, chính sách, việc làm theo tư tưởng Lênin thì những bài viết của ĐC và CLNBTD không thể so được với những bài viết thẳng thắn của nhiều người đã viết hơn chục năm trước.

Tiến sĩ Hà Sĩ Phu với những tác phẩm dày dặn đã thẳng thừng bác bỏ chủ nghĩa Mác Lênin, bác bỏ tư tưởng chính thống của đảng CS và Nhà nước đương quyền: “Thực chất chủ nghĩa Mác Lênin chỉ là một khát vọng đẹp đẽ nhưng ảo tưởng, phi khoa học, chống lại qui luật tự nhiên”. Những tác phẩm của Ts Hà Sĩ Phu như “Dắt tay nhau đi dưới tám biên chỉ đường của trí tuệ”, “Chia tay ý thức hệ” như tiếng sét, như tia chớp làm nhiều người VN bừng tỉnh thoát khỏi cơn mê sảng lầm lạc trong mớ lí thuyết huyền hoặc của chủ nghĩa Mác-Lê. Tầng lớp trí thức tiếp nhận những bài viết của Ts Hà Sĩ Phu như tiếp nhận một chân lí hiển nhiên, một sự thật bình dị mà lâu nay họ không nhận ra.

Bác bỏ chủ nghĩa Mác Lênin, tiến sĩ Hà Sĩ Phu cũng bác bỏ nhiều chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước CS gây thiệt hại cho

nước, gây tai họa cho dân. Những bài viết của tiến sĩ Hà Sĩ Phu đã giải thiêng chủ nghĩa Mác Lênin, giải độc cho xã hội VN, thức tỉnh nhiều người dân VN, tạo nên một đội ngũ, một lực lượng xã hội đông đảo, mạnh mẽ đòi tự do dân chủ, đòi quyền con người, quyền công dân, đòi đa nguyên, đa đảng, xóa bỏ sự độc quyền quyền lực của đảng CS. Những bài viết mang tư tưởng không đồng thuận với đảng CS và Nhà nước VN Xã hội chủ nghĩa của tiến sĩ Hà Sĩ Phu có tác động xã hội sâu rộng và mạnh mẽ như vậy thực sự rất bất lợi cho Đảng và Nhà nước CSVN. Một Nhà nước quyền uy, say bạo lực, cai trị dân bằng bạo lực chuyên chính vô sản thì không thể tha thứ cho những bài viết của tiến sĩ Hà Sĩ Phu phản bác lại Đảng và Nhà nước CS. Vậy mà Nhà nước CSVN cũng không thể buộc tiến sĩ Hà Sĩ Phu tội tuyên truyền chống Nhà nước!

Tiến sĩ Hà Sĩ Phu công bố tác phẩm Dắt Tay Nhau Đi Dưới Tám Biên Chỉ Đường Của Trí Tuệ năm 1988, đến cuối năm 1995 bộ máy công cụ bạo lực mới tìm được cơ hội đưa tiến sĩ vào tù bằng một tội từ trên trời rơi xuống. Tiến sĩ Hà Sĩ Phu đang thông dong đạp xe trên đường phố Hà Nội thì có người đi xe máy cố ý quyết vào xe ông làm cho ông ngã. Công an giăng sẵn trên đường liền xô lại. Kẻ gây tai nạn thì được tự do. Người bị nạn thì bị bắt giữ đưa về đồn công an. Bản sao bức thư ông Thủ tướng Võ Văn Kiệt gửi Ban Chấp hành trung ương đảng CSVN mà công an khám thấy trong túi xách tiến sĩ Hà Sĩ Phu liền được công an sử dụng làm tang chứng cho tội “Có hành vi tiết lộ bí mật Nhà nước” để tiến sĩ Hà Sĩ Phu phải nhận bản án một năm tù giam!

Nhắc lại chuyện tiến sĩ Hà Sĩ Phu để càng thấy rằng ĐC không có tội. Buộc cho ĐC tội tuyên truyền chống Nhà nước là hoàn toàn áp đặt, ngang trái, vi hiến và phiến tòa tuyên ĐC 12 năm tù 5 năm quản chế là phiến tòa không có công lí. Phiến tòa bộc lộ rất rõ mưu đồ độc ác hãm hại một khí phách VN, một tâm hồn VN nồng nàn yêu nước.

Hoạt động xã hội nổi bật nhất

của ĐC không phải là những bài viết trên trang mạng CLBNTD mà là ở những hoạt động phản đối Tàu Cộng xâm chiếm đất đai, biển đảo VN. Với chiếc máy ảnh trước ngực, ĐC lặn lội lên mảnh đất đầu cùng của Tổ quốc VN ở Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng, chụp ảnh thác Bản Giốc, ghi vào hình ảnh một mảnh đất VN yêu thương đã bị giặc Tàu chiếm đoạt. Thời thực dân Pháp chiếm nước ta, Pháp đô hộ dân ta, Pháp làm chủ nước ta, toàn bộ thác Bản Giốc còn là của VN, đường biên giới còn cách xa thác về phía Bắc tới 12 cây số. Thời đảng CS VN làm chủ đất nước VN, thác Bản Giốc chỉ còn phần nửa dưới thấp, phần thác cao hùng vĩ đã thuộc Tàu Cộng rồi! ĐC chụp ảnh thác Bản Giốc, chụp ảnh vết thương nhức nhối trên cơ thể Tổ quốc VN đưa lên trang mạng.

ĐC cầm bằng chữ HS-TS của VN đi đầu trong những cuộc biểu tình liên tiếp, sôi sục đầu năm 2008 phản đối Tàu Cộng đưa Hoàng Sa, Trường Sa của VN vào đơn vị hành chính Tam Sa của Tàu Cộng.

Đúng ngày Tàu Cộng đánh cướp quần đảo Hoàng Sa của VN 34 năm trước, 19-1-2008, đúng khi Tàu Cộng đang tung bùng rước ngọn đuốc Olympic Bắc Kinh đi khắp thế giới và ngọn đuốc đó sắp qua Sài Gòn thì ĐC cùng những người bạn mặc đồ đen để tang Hoàng Sa, trên ngực áo có biểu tượng năm vòng tròn Olympic Bắc Kinh là năm chiếc công số 8 cạnh hàng chữ Pekin 2008. Nhìn ĐC đứng cao trên thêm Nhà Hát Lớn Sài Gòn, ngực áo mang biểu tượng Olympic Bắc Kinh chỉ là những chiếc công số 8, tay giương cao bằng chữ “Hoàng Sa, Trường Sa của VN” bằng chữ Việt, chữ Anh, chữ Tàu, những kẻ cướp Hoàng Sa của VN đang có mặt lúc nhúc đây Sài Gòn hẳn phải bầm gan tím ruột. Vì sự bầm gan tím ruột đó và cũng vì ngọn đuốc Olympic Bắc Kinh khi đến Sài Gòn phải được chào đón tung bùng, 9 ngày trước khi ngọn đuốc Olympic Bắc Kinh đến Sài Gòn, ĐC bị bắt.

Với những tình tiết trên, đủ để nhận ra quyền lực đòi hỏi phải bắt ĐC không phải là quyền lực Nhà

nước VN. ĐC chỉ bị 30 tháng tù về tội trốn thuế cũng chưa làm cho quyền lực đó hả dạ. Vì thế, sau khi mãn hạn tù trốn thuế, 10-2010, ĐC lại bị đưa đi biệt tăm để chờ sự trừng phạt đủ sức hủy hoại ĐC!

Trong thời gian ĐC bị giam trong bóng tối vô định, có một sự kiện xảy ra cách xa ĐC hàng vạn dặm mà dường như có liên hệ đến số phận ĐC. Đó là sự kiện Tổng bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng đi thăm Tàu Cộng đã cùng Tổng bí thư đảng CS Tàu Hồ Cẩm Đào kí bản Tuyên bố chung tám điểm ngày 15-10-2011.

Điểm thứ tư của Tuyên bố chung có sáu việc thì việc thứ năm là: “Đi sâu hơn nữa hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực thi hành pháp luật và an ninh;.. Tăng cường giao lưu và hợp tác giữa các cơ quan như tòa án, viện kiểm sát, công an, hành chính tư pháp;... tăng cường phối hợp và ủng hộ lẫn nhau trong việc giữ gìn ổn định trong nước của mình.” Thực tế trong quan hệ giữa Tàu Cộng với VN, giữa nước lớn quen thói trịch thượng, lấn lướt, áp đặt cho nước nhỏ thì “đi sâu hợp tác, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan công an, tòa án hai nước” chỉ để cho cơ quan công an, tòa án Tàu Cộng nhảy vào các vụ việc, can thiệp, áp đặt buộc công an, tòa án VN phải thực hiện mà thôi.

Ngày 15-10-2011 Tuyên bố chung Việt-Tàu “đi sâu hợp tác, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan công an, tòa án hai nước” được kí kết ở Bắc Kinh. Ngày 24-9-2012, người đàn ông 60 tuổi ĐC bị kêu mức án man rợ 12 năm tù, 5 năm quản chế bởi một tội danh áp đặt, gượng ép: Tuyên truyền chống Nhà nước, trong phiên tòa bịt bùng công an, mật vụ ở Sài Gòn.

Điều bất thường nữa là tòa án định tội và bị cáo nhận tội là việc ở tòa án. Nhà tù chỉ quản lí việc thi hành án của người tù. Nhưng nhà tù số 6 Thanh Chương, Nghệ An đã làm công việc của tòa án, ép người tù ĐC kí vào bản nhận tội. ĐC quyết liệt không kí liền bị quản giáo tông vào biệt giam. Bị biệt giam vô lí và bị đối xử tàn ác, phi pháp, ĐC gửi đơn tố cáo lên Viện Kiểm sát

tỉnh Nghệ An. Chờ đợi không thấy VKS trả lời, ĐC phải tuyệt thực đòi công lí.

Lần theo sự việc để xác định thời điểm ĐC bị ép kí bản nhận tội: Bị ép nhận tội. Bị biệt giam và ngược đãi. Gửi đơn tố cáo lên viện Kiểm sát. Chờ không thấy viện Kiểm sát trả lời đơn. Tuyệt thực. Tuyệt thực là hành động sau cùng trong chuỗi sự việc trên. ĐC bắt đầu tuyệt thực từ 22-6-2013 thì nhà tù ép ĐC kí vào bản nhận tội vào khoảng từ ngày 10 đến ngày 15 tháng 06, tạm xác định mốc thời gian cụ thể là ngày 12-6-2013

Lại phải nhắc đến một sự kiện diễn ra cách xa ĐC vạn dặm mà dường như có liên hệ đến việc nhà tù số 6 phải đường đột làm cái việc không thuộc chức năng của nhà tù là ép người tù ĐC kí bản nhận tội: Sự kiện CT nước Trương Tấn Sang đi thăm Tàu Cộng.

12-6-2013, ĐC bị ép phải kí vào bản nhận tội. 19-6-2013, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang đi Tàu

Chữ kí nhận tội của ĐC cần cho Nhà nước CSVN trong đối ngoại, để Nhà nước CSVN chứng minh với thế giới rằng VN không có tù chính trị, chỉ có tù hình sự vi phạm pháp luật. Chữ kí nhận tội của kẻ vi phạm pháp luật đây. Chữ kí nhận tội của ĐC càng cần cho những kẻ muốn khuất phục ý chí độc lập tự chủ của những người VN yêu nước thương nòi.

Trước chuyến đi Tàu của CT nước Trương Tấn Sang, việc nhà tù số 6 Thanh Chương, Nghệ An lỏng lẻo ép ĐC phải kí bản nhận tội càng cho thấy rõ bản án độc ác, man rợ dành cho ĐC đến từ đâu. Vì cái văn bản thỏa thuận của ông TBT đảng CSVN kí với TBT đảng CS Tàu “Đi sâu hợp tác, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan công an, tòa án hai nước” mà công an, tòa án VN đang nhần tâm, lạnh lùng đẩy đọa đến chết một khí phách VN, ĐC Nguyễn Văn Hải! ◆◆◆◆◆

THÔNG CÁO BÁO CHÍ SỐ 2
Về hai vụ án liên quan đến vụ
cưỡng chế ngày 5/1/2012 tại Tiên
Lãng, Hải Phòng được xét xử
phúc thẩm
Hải Phòng, tối ngày 29/07/2013

Thay mặt bà Nguyễn Thị Thương, vợ ông Đoàn Văn Vươn và bà Phạm Thị Báu (tức Hiền), vợ ông Đoàn Văn Quý, chúng tôi xin cảm ơn nhiều báo điện tử đã thông tin tương đối đầy đủ về diễn biến phiên tòa phúc thẩm vụ ĐVV trong ngày 29-07-2013, như Người Lao Động, Thanh Niên, Vnexpress, Vietnamnet. Chúng tôi xin nhấn mạnh và bổ sung những thông tin sau trong phiên tòa 29-07-2013:

1- Hội đồng xét xử phúc thẩm đã bác yêu cầu triệu tập một số lãnh đạo liên quan của huyện Tiên Lãng với lý do là không cần thiết triệu tập thêm. Chúng tôi cho rằng việc triệu tập những người này là cần thiết để xác định rõ nguyên nhân phát sinh sự kiện ngày 05-01-2012 và tình tiết có "thi hành công vụ" đúng pháp luật hay không ?

2- Các bị cáo Nguyễn Thị Thương, Phạm Thị Báu, Đoàn Văn Sinh, Đoàn Văn Vệ, Đoàn Văn Vươn đều khẳng định từ ngày 05-01-2012 đến ngày 10-01-2012 bị bắt giữ khi không có lệnh bắt hoặc biên bản khám pháp quả tang theo quy định của Pháp luật, trong đó bà Thương và bà Báu bị ép buộc viết đơn tự nguyện ở lại để làm việc với cơ quan điều tra. Các bị cáo Đoàn Văn Sinh, Đoàn Văn Vươn, Đoàn Văn Vệ, Đoàn Văn Quý đều khai đã bị đánh đập, ép cung tại cơ quan điều tra. Bị cáo Đoàn Văn Sinh khai bị đánh gãy nhiều răng và đã đưa hàm răng mất nhiều răng cho Hội đồng xét xử thấy. Bị cáo Đoàn Văn Quý khai đã bị một Điều tra viên đập vào mặt trước mặt kiểm soát viên và quản giáo. Bị cáo Đoàn Văn Vệ cho biết một Điều tra viên đã hứa hẹn trả tự do cho bị cáo nếu gia đình bị cáo trao tiền cho Điều tra viên này, bị cáo Vệ đã khai tại phiên tòa sơ thẩm nhưng đến nay chưa thấy cơ quan chức năng nào làm việc với bị cáo về vấn đề này.

3- Luật sư Nguyễn Hà Luân đã hỏi người được coi là bị hại Vũ Anh Tuấn, công an huyện Tiên Lãng về lời khai của ông này tại phiên tòa sơ thẩm rằng có một hố đào khiến cho Đoàn cường chế không thể đi thẳng được từ đê vào khu vực cưỡng chế 19,3 ha, dẫn đến Đoàn cường chế phải đi qua căn nhà 2 tầng của bị cáo Đoàn Văn Quý (nằm ngoài khu vực cưỡng chế 19,3 ha). Luật sư Luân yêu cầu ông Tuấn chỉ rõ vị trí cụ thể hố đào này trên sơ đồ do chính cơ quan điều tra lập ra, nhưng ông Tuấn đã không chỉ được và từ chối trả lời câu hỏi này.

4- Bị cáo Đoàn Văn Vươn không đồng ý với kết luận giám định của Giám định viên (GĐV) súng đạn Lê

Viết Càn, khẳng định chỉ đạo dùng loại hạt chì bán chim loại nhỏ 2,5-3,5 mm, không thể ảnh hưởng đến tính mạng của người khác ở khoảng cách 20-30m và sẵn sàng làm mục tiêu thử nghiệm cho việc thực nghiệm bắn đạn hạt chì kích thước này để có kết luận chính xác. Ls Nguyễn Việt Hùng hỏi GĐV Lê Viết Càn tại sao Đoàn Văn Quý bắn ở khoảng cách 18m, một số chiến sĩ bị trúng đạn, nhưng tính mạng vẫn được bảo toàn, và đến hôm nay trông vẫn khỏe mạnh không như kết luận của GĐV này. GĐV Càn cho biết ông không được tiếp xúc về các vị trí dính đạn nên không thể trả lời được câu hỏi này. Các ông Vươn và Quý cho biết không được nhận dạng nhiều mẫu vật quan trọng (mà cơ quan điều tra đã gửi đến cơ quan giám định), có nghĩa chưa thể khẳng định những mẫu vật này liên quan trực tiếp đến 02 phát đạn mà ông Quý đã bắn. GĐV Càn không đưa ra được căn cứ, cơ sở khoa học cụ thể nào để kết luận giám định về súng đạn.

5- Luật sư Trần Vũ Hải đã yêu cầu trong phiên tòa không sử dụng từ "min" khi đề cập đến những vật liệu nổ trong vụ án, vì theo pháp luật Việt Nam, "min" là vũ khí quân dụng, trong khi GĐV chất nổ không xác định những vật liệu liên quan này là "min" và cơ quan tố tụng không truy cứu trách nhiệm các bị cáo về việc tàng trữ sử dụng vũ khí quân dụng.

6- Những người được coi là bị hại (công an huyện Tiên Lãng) đã từ chối trả lời câu hỏi của một số luật sư yêu cầu giải thích được những mâu thuẫn giữa những lời khai, báo cáo của họ ngay sau khi có sự kiện ngày 05-01-2012 với những lời trình bày sau này.

Trần trọng
Luật sư Trần Vũ Hải

LS TRẦN VŨ HẢI :
Phiên tòa Đoàn Văn Vươn vi phạm thủ tục tố tụng hình sự
Thụ My RFI 31-07-2013

Sau phiên xử phúc thẩm hôm qua 30-07-2013 của Tòa án Nhân dân Tối cao tại Hải Phòng, các ông Đoàn Văn Vươn và Đoàn Văn Quý đã bị y án 5 năm tù vì tội giết người. Hai người còn lại là Đoàn Văn Sinh và Đoàn Văn Vệ được giảm án đôi chút.

Trả lời phỏng vấn của RFI Việt ngữ hôm nay, Ls Trần Vũ Hải đã cho biết các nhận định về phiên tòa này:

RFI : Kính chào luật sư Trần Vũ Hải, rất cảm ơn luật sư đã nhận trả lời phỏng vấn. Luật sư thấy thế nào về phiên tòa phúc thẩm xử ông Đoàn Văn Vươn và những người thân ?

Luật sư Trần Vũ Hải : Trước hết

chúng tôi cũng ghi nhận là phiên tòa này đã có giảm án cho hai bị cáo không có vai trò quan trọng nào trong vụ án này, đó là các bị cáo Đoàn Văn Vệ và Đoàn Văn Sinh. Mặc dù không phải là luật sư bào chữa cho họ, cá nhân tôi cho rằng hai người này cần phải được tuyên vô tội.

Riêng đối với bốn bị cáo mà tôi tham gia bào chữa là vợ chồng ông bà Đoàn Văn Vươn & Nguyễn Thị Thương, Đoàn Văn Quý và Phạm Thị Báu, đã không được tòa án thay đổi về tội danh và mức hình phạt. Các bị cáo không tán thành việc này, tỏ ra rất bức xúc và cũng đang đề nghị chúng tôi tiếp tục khiếu nại lên các cấp khác của Việt Nam.

RFI : Luật sư thấy bản án có những gì bất hợp lý ? Theo như anh em ông Đoàn Văn Vươn, thì việc chống lại đoàn cường chế chỉ là hành động bất đắc dĩ ?

Trong vụ án này, nguyên nhân, động cơ hành động của các bị cáo là gì ? Thực sự có động cơ giết người hay không, hay là có động cơ khác ? Tòa nói động cơ của các bị cáo là muốn chuyển việc tranh chấp hành chính dân sự sang vụ án hình sự. Nhưng chúng tôi nói rằng Viện Kiểm sát cần phải nói rõ hơn vấn đề này.

Động cơ chính là do uất ức chính quyền địa phương Tiên Lãng trong việc thu hồi đất. Mặc dù họ đã khiếu nại, khởi kiện, tố cáo theo đúng luật, nhưng mà chính quyền huyện Tiên Lãng tìm mọi cách chối bỏ, lảng tránh. Thậm chí họ cho rằng còn lừa họ, nuốt cam kết khi họ rút đơn khởi kiện ở tòa án hành chính, tức là rút kháng cáo.

Chỉ mấy tháng sau, chính quyền đã ra quyết định cưỡng chế và thu hồi đất của các bị cáo này, nên họ rất bức xúc. Ngay cả quyết định cưỡng chế thì họ cũng đã khiếu nại ngay, đưa tận tay ông chủ tịch, nhưng mà chính quyền cũng không đem xia đến khiếu nại này. Họ đã tìm mọi phương tiện, mọi vũ khí pháp lý một cách hòa bình nhưng không được, và họ buộc lòng phải chống trả.

Nhưng sự chống trả này chủ yếu là gây tiếng vang để chính phủ biết đến, giải tỏa nỗi oan ức của họ. Ông Vươn là cựu chiến binh trong ngành công binh, có kinh nghiệm về súng đạn và thuốc nổ, nên ông đã hướng dẫn ông Đoàn Văn Quý cách sử dụng đạn, cách cài thuốc nổ và bình gaz, mà theo như ông nói là để cảnh báo các lực lượng cưỡng chế, và phải đảm bảo tính mạng của các chiến sĩ không bị ảnh hưởng.

Bằng chứng là các kíp nổ của ông, ông đã chia lượng thuốc nổ rất

không đáng kể. Cái này có giám định của khoa học hình sự, cho rằng không thể kết luận được là có gây sát thương hay không. Và thực tế khi nổ chỉ cách các chiến sĩ mấy mét thôi, cái bình gaz bay lên trời nhưng lại rơi xuống đầm chứ không rơi vào các chiến sĩ.

Tức là ông Vươn đã tính toán để làm thế nào đó, tuy nổ nhưng chỉ mang tính cảnh báo, không gây hại đến sức khỏe và tính mạng của những người thuộc lực lượng cưỡng chế. Và thực tế đã xảy ra như vậy.

RFI : *Thưa luật sư, nếu kết quả giám định không rõ thì làm sao có thể buộc 1 tội danh nặng là giết người ?*

Chúng tôi xin nói tiếp. Về khẩu súng hoa cải thì anh Vươn trước đây có sẵn một khẩu, và có ba loại đạn : 2 mm, 3,5 mm và 8,5 mm. Trong đó loại đạn 8,5 mm là loại đạn có tầm sát thương lớn dùng để bắn thú, còn loại nhỏ - 2 và 3,5 mm dùng để bắn chim. Anh biết rằng hai loại này sẽ không gây nguy hiểm đến tính mạng người khác nếu bắn với tầm từ 10 mét trở lên. Và nếu ở tầm từ 30 mét trở lên thì thậm chí không gây đến cả thương tích.

Anh cũng đã có bố trí, ban đầu là rải rơm để mà cảnh báo. Sau đó là hàng rào, cũng để thể hiện là không hoan nghênh cái đoàn này. Tiếp nữa là cho nổ, thì rõ ràng là anh chỉ cần tiếng nổ thôi, vì các chiến sĩ cũng phải cẩn thận. Nhưng các chiến sĩ vẫn vào tiếp, thì từ cái đoạn nổ đến nhà anh là 40 mét.

Cái 40 mét ở đây mục đích là gì ? Là để khi các chiến sĩ thấy nổ mà vẫn đi tiếp, thì vẫn có thời gian để Quý lại cảnh báo tiếp bằng súng. Nhưng chỉ độ 20 đến 30 mét thì mới sử dụng súng, còn nếu gần hơn thì không dùng, vì nguy hiểm.

Nhưng mà nguy hiểm ở đây cũng chỉ đến sức khỏe thôi, còn tính mạng thì phải lại gần hơn nữa. Mà thực ra cũng không gây ảnh hưởng đến tính mạng, do không dùng loại đạn bắn thú, chỉ dùng đạn bắn chim thôi.

Ông Quý bắn là trong tinh thần hoảng loạn, khi theo ông kể là có lực lượng hỏa lực mạnh vào nhà ông. Và thực ra là ông cũng không thể ngờ đầu ra bắn được, mà ông chỉ giờ nòng súng ra bắn - việc này trong một số bút lục cũng đã ghi - chứ không giờ đầu ra. Vì ông bảo nếu đưa đầu ra thì ông sẽ bị bắn chết ngay !

Thế thì ông chỉ bắn hù dọa như thế, nhưng mà súng hoa cải có đặc tính là nó có đạn chùm, và đã gây thương tích cho bảy chiến sĩ. Nhưng thực tế những thương tích này là nhẹ. Đến giờ phút này chúng tôi quan sát

là cũng không có vết trầm trọng lắm.

Tất nhiên vấn đề này cần có những chuyên gia, nhưng mà qua tiếp xúc trực tiếp một số người, trong đó có cả ông Mãi, chúng tôi biết rằng vấn đề sức khỏe không phải quá trầm trọng, mà hiện nay theo đánh giá của chúng tôi là bình thường. Thế nên không có chuyện hậu quả chết người là ngoài ý muốn của các bị cáo, mà phải khẳng định là trong tính toán của các bị cáo, đều tìm mọi cách để không gây chết người.

Tuy nhiên kết luận giám định lại đưa ra một câu chung chung -do câu hỏi của cơ quan điều tra- rằng bắn đạn hoa cải ở tầm 30m vào cơ thể người có thể gây sát thương (chết hoặc bị thương). Không khẳng định là tầm bắn 30m này có chết người hay không cũng không khẳng định dùng loại đạn nhỏ 2 và 3,5mm và cũng khg nếu căn cứ khoa học là phương pháp thử nghiệm như thế nào.

Nhưng mà Tòa án lại cho rằng kết luận này là đã đủ, thì chúng tôi nghĩ rằng như thế rất nguy hiểm ! Trong tương lai, khi mà một cái kết luận vu vơ của Gỡ, không có căn cứ khoa học, sẽ dẫn tới việc truy tố, hoặc buộc một cái tội danh cao nhất trong Bộ Luật HS, đó là tội giết người.

RFI : *Về tội danh bị cáo buộc là "chống người thi hành công vụ" thì thế nào, thưa luật sư ?*

Còn về "chống người thi hành công vụ" thì chúng tôi lập luận rằng, thực ra quyết định thu hồi đất đã được hủy bỏ và bị cho là trái pháp luật, cho nên việc cưỡng chế cũng là trái pháp luật. Đây là kết luận của Thủ tướng CP. Nhưng cái quyết định thu hồi đất mà có đúng, thì việc cưỡng chế cũng chỉ tiến hành trong phạm vi 19,3 hecta theo quyết định thôi, chứ không thể nào lại mở rộng thêm một cái phần mà chưa có quyết định cưỡng chế - đó là nơi xảy ra vụ án.

Và thực ra tại sơ thẩm, các luật sư khác cũng đã nói là có đường khác đi vào khu đầm 19,3 hecta, có thể vào được mà không phải qua nhà của Đoàn Văn Quý. Nếu họ sử dụng con đường ấy thì đã không diễn ra vụ án này. Không có việc cài mìn, kíp nổ hay nổ súng v.v... ở khu đầm ấy.

Nhưng chúng tôi phát hiện ra rằng chính lãnh đạo huyện Tiên Lãng (chủ tịch, phó chủ tịch và trưởng phòng tài nguyên môi trường) cùng với ông trưởng công an là biết rõ nhất chỉ có cưỡng chế ở khu vực 19,3 hecta thôi. Không phải khu vực chỗ nhà của Đoàn Văn Quý. Nhưng họ đã tìm mọi cách không nói rõ cho những người liên quan biết.

Và chúng tôi đã chứng minh rằng

cái sơ đồ mà ông trưởng phòng tài nguyên môi trường cấp cho mọi người và cho cơ quan điều tra, được thiết lập vào tháng 12/2011, tức là trước đây mấy tuần, thì không ghi sơ đồ cưỡng chế là khu vực nào. Mà chỉ có sơ đồ đầm ông Vươn, có những 40ha - đầm ngoài, đầm trong, một đầm 28 và một đầm 12ha, chứ không phân biệt chỗ cưỡng chế và chưa cưỡng chế.

Như vậy là họ cố tình đưa cho các lực lượng sai vị trí, cố tình hướng dẫn cưỡng chế ở vị trí sai. Trong các thông báo của ông Khanh, mà sau đó ông Hiền có đọc, cũng có nói rằng phải tháo gỡ những lều trại và thu tài sản này tại vùng quyết định thu hồi, tức là cả 40 hecta. Như thế có việc cưỡng chế nhằm để tiện thể thu luôn 40 hecta, chứ không phải 19,3 hecta. Mà cưỡng chế nhằm, không có quyết định như vậy là trái pháp luật.

Thì chúng tôi nghĩ rằng đây không phải là công vụ, và cũng không phải thi hành đúng pháp luật. Mà đây là một kế hoạch tước đoạt tài sản và thành quả lao động. Cho nên họ chống trả là đúng thôi !

Còn mức độ chống trả như thế nào, có vượt quá phòng vệ chính đáng hay tình thế cấp thiết hay không là một câu chuyện mà Tòa án cần phải xem xét. Tất nhiên mỗi người có một quan điểm, nhưng phải thấy rằng không phải là thi hành công vụ.

RFI : *Được biết có những bị cáo khai là bị đánh đập nhưng không được đưa xét đến ?*

Vâng. Xét này chúng tôi đã thẩm vấn, thì có ít nhất ba người khai là bị đánh là Đoàn Văn Vệ, Đoàn Văn Quý và Đoàn Văn Sinh. Trong đó ông Đoàn Văn Sinh bị đánh gãy răng. Và khi Viện Kiểm sát hỏi là chứng cứ đâu ? Thì ông bảo chúng tôi chả có chứng cứ gì cả, chả có khiếu nại tố cáo được gì cả. Nhưng chứng cứ của chúng tôi chính trên cơ thể chúng tôi, đây là răng của chúng tôi không còn ! Và ông đã đưa cái hàm răng mà bị gãy rất nhiều răng cho Hội đồng xét xử cũng như VKS thấy. Chúng tôi thấy rằng phía Tòa án sau đây cũng tìm cách lạng lạng về vấn đề này.

Còn ông Đoàn Văn Quý thì nói rằng ông bị đập trước mặt kiểm sát viên và quản giáo. Ông Đoàn Văn Vệ thì bị nhiều lần. Ngoài ra có ít nhất năm người trong vụ án này bị bắt từ ngày mùng 5 đến mùng 10 mà không có lệnh bắt hoặc biên bản phạm pháp quả tang theo luật Việt Nam.

Phía Tòa án và Viện Kiểm sát nói rằng họ có đơn tự nguyện. Chúng tôi cho rằng không thể chấp nhận được. Không có ai tự nguyện ở Công an cả

! Ở tận những mấy ngày. Họ có thể ở vài tiếng là cùng thôi, chứ còn ở bốn, năm ngày thì không có. Mà trong thời gian đó họ cho rằng có nhiều lời khai của họ là do bị đánh đập, ép cung.

Thậm chí Đoàn Văn Vệ còn cho biết rằng có điều tra viên gợi ý là tội của anh nhẹ lắm, về bảo gia đình “lo” thì sẽ cho thoát. Nhưng mà cuối cùng cũng không giải quyết, và ông Đoàn Văn Vệ cũng đã tố cáo vụ này. Không phải ở phúc thẩm đâu, mà tại phiên tòa sơ thẩm. Nhưng Viện Kiểm sát và Tòa án cũng không chịu giải quyết những vấn đề đó. Mà theo tôi thì những việc như vậy cần phải làm rõ ngay, và nếu cần thiết thậm chí khởi tố tại phiên tòa, VKS phải đi xác minh.

Những câu chuyện như vậy dẫn tới việc chúng tôi cho rằng các lời khai của các bị cáo tại những thời điểm không có luật sư là không thể chấp nhận được. Mà nhất là các bị cáo này, theo luật là phải có luật sư chỉ định ngay từ đầu, nhưng phải đến một tháng sau mới được gặp các luật sư. Nên chúng tôi thấy như thế là vi phạm tố tụng.

Và lẽ ra Viện Kiểm sát phải tranh luận với chúng tôi về những vấn đề cơ bản như thế, kể cả vấn đề khoa học, giám định. Nhưng cuối cùng họ chỉ nói chung chung. Họ nói kết luận giám định không cần phải đưa ra tài liệu khoa học. Chúng tôi bảo rằng kết luận giám định là phải dựa trên khoa học. Ông Gđv cho dù giỏi đến mấy, cũng phải đưa tài liệu khoa học ra đây, hoặc là tài liệu thực nghiệm điều tra của ông ra làm căn cứ chứ. Chúng tôi có quyền đánh giá, mà muốn đánh giá cũng phải tham khảo các nhà khoa học. Nhưng mà phải có tài liệu để chúng tôi đánh giá.

Rất đáng tiếc là họ không tranh luận đến cùng. Viện Kiểm sát, Tòa án cho rằng thôi, mỗi người giữ quan điểm xong Tòa xem xét. Tôi nghĩ rằng như thế là không phù hợp với các quy định về xét xử của Việt Nam.

RFI : Xin rất cảm ơn luật sư

nhà nước đều bỏ rơi nông dân.

“Đem lúa cho vịt ăn”

GSTS Võ Tòng Xuân từng được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (1985), Nhà giáo Nhân dân (2000) vừa có hai bài viết được nhiều báo điện tử như Đất Việt, Người Đưa Tin đưa lên mạng như một lời kêu gọi Nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp ‘Hãy cứu nông nghiệp và nông dân thiệt thòi’.

Trong bài viết ngày 10-7-2013 từ Trường Đại học Tân Tạo Long An và được báo chí đăng lại sau đó, nhận định của GSTS Võ Tòng Xuân đã được dùng làm dẫn nhập : *“Nhà nước giao tất cả quyền hành xuất khẩu gạo cho một Vinafood 2 kiểm luôn Hiệp hội Lương thực VN lũng đoạn thị trường lúa gạo trong nước. Họ không lo xây dựng thương hiệu gạo VN, mà lo cạnh tranh đim giá lúa thấp nhất để hưởng lợi, mặc cho nông dân... đem lúa cho vịt ăn.”*

Trước khi đi vào chi tiết những nhận định mang tính vừa phê phán vừa xây dựng trong bài viết của GSTS Võ Tòng Xuân, chúng tôi xin trích ý kiến của một người mấy đời làm lúa, nuôi cá ở đồng bằng sông Cửu Long, với ước muốn con cái sau này đổi đời bằng những nghề nghiệp khác thay vì làm nông như cha ông của mình.

“Tâm lý chung của nông dân sống trong một đất nước chỉ nói chứ không thực hiện... không làm. Nói là tôn trọng quyền lợi nông dân này nọ các cái, cuối cùng nông dân chả được gì. Thành thử con em nếu nó đi theo con đường mình đã chọn, mình đã làm thì thấy hơi tiếc. Nói chung làm ruộng này chỉ là sống được chứ khá giàu thì không thể. Nếu mà cho đi học mà nó về làm nông dân, cuối cùng cũng đi theo con đường của mình thì lãng phí tuổi xuân của nó, thu nhập không được bao nhiêu. Mình muốn nó thay đổi nghề nghiệp may ra có thể đổi đời cho nó nhưng cũng tùy thuộc vận may thôi.”

không có khả năng tổ chức nghiên cứu chế biến nông sản nguyên liệu thành sản phẩm có giá trị gia tăng, có thương hiệu độc đáo đưa đưa ra thị trường trong nước hoặc quốc tế.

GSTS Võ Tòng Xuân cũng nhận xét về tình trạng đáng buồn là không có những doanh nhân có kỹ năng chuyên môn và có dũng khí để tổ chức được những vùng sản xuất liên hoàn từ ứng dụng khoa học công nghệ, đến tổ chức nông dân sản xuất theo qui trình tiên tiến (GAP), đến xử lý nguyên liệu, bảo quản và chế biến ra thành phẩm có thương hiệu.

Theo bài viết GSTS Võ Tòng Xuân, cả doanh nghiệp và nhà nước đều bỏ rơi nông dân, để mặc họ muốn trồng gì thì trồng, nuôi con gì thì nuôi. Đối với nông dân trồng lúa, khi thu hoạch họ lệ thuộc vào thương lái chứ ít có doanh nghiệp nào trực tiếp mua nguyên liệu từ nông dân. Hàng trăm thương lái thu mua lúa với chục giống lúa khác nhau bán lại cho doanh nghiệp chế biến thì làm sao doanh nghiệp có gạo rất một giống để bán được? Thêm vào đó, máy móc thiết bị chế biến chưa hiện đại nên doanh nghiệp khó có thể có sản phẩm có chất lượng cao, nên giá bán thấp. Trong khi đó doanh nghiệp “đầu nậu” độc quyền xuất khẩu gạo không thương hiệu của Việt Nam - Vinafood 2 (Tổng công ty Lương thực miền Nam) đi đấu thầu bán gạo cho nước ngoài đã cam tâm hạ thấp giá gạo để trúng thầu và đương nhiên ép giá lúa của nông dân xuống thấp để thực hiện đơn thầu.

“Nếu không làm theo chuỗi giá trị thì người nông dân không bao giờ được bảo vệ. Nếu người nông dân mạnh ai nấy làm thì đến khi thu hoạch xong, mấy ông công ty nhà nước Vinafood Tổng công ty lương thực sẽ dùng mách lới ‘cổ điển’ nói là không có ai mua gạo cho nên lúa ế, để cho giá lúa xuống thật thấp, lúc đó họ mới nói với chính phủ cho vay tiền lãi để mua lúa gạo cho dân. Thật sự họ tạm trữ cho họ chứ cho dân nào đâu!”

Trong bài viết của mình, tuy không đề cập tới ‘nhóm quyền lợi’ nhưng GSTS Võ Tòng Xuân lại trưng ra những thí dụ điển hình. Ông nhận định rằng Nhà nước chưa có chiến lược và chính sách cần thiết, từ Chính phủ đến Bộ NN-PTNT và Bộ Công thương dù có chính sách tự do mậu dịch, nhưng trong thực tế lại giao tất cả quyền hành xuất khẩu gạo cho một Vinafood 2 - kiểm luôn Hiệp hội Lương thực VN lũng đoạn thị trường lúa gạo trong nước. Họ không lo xây dựng thương hiệu gạo VN, mà lo cạnh tranh đim giá lúa thấp nhất để

Doanh nghiệp và Nhà nước cùng bỏ rơi nông dân

.....*Nam Nguyễn RFA 19-07-2013*.....

Trần Vũ Hải. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

GSTS Võ Tòng Xuân, Hiệu trưởng Đại học Tân Tạo Long An, 1 chuyên gia nông nghiệp có bề dày kinh nghiệm nửa thế kỷ, vừa lên tiếng báo động tình trạng phá sản chính sách và chiến lược phát triển nông nghiệp, với thực trạng cả doanh nghiệp và

Trong bài với tựa “**Độc quyền ép giá nông dân**” GSTS Võ Tòng Xuân qui trách Nhà nước chưa có chiến lược và chính sách cần thiết về nông nghiệp. Trong khi cộng đồng doanh nghiệp tiêu thụ nông sản đa số thụ động không nỗ lực tìm kiếm thị trường cho nông sản của mình,

hưởng lợi, mặc cho nông dân “đem lúa cho vịt ăn”.

“Chúng tôi gọi là tư bản đỏ, mấy công ty bảo vệ thực vật, công ty phân bón, mấy công ty xuất khẩu lương thực đều ăn trên đầu trên cổ nông dân... Mấy công ty có đầu ra họ không muốn hợp tác trực tiếp với nông dân mà chỉ qua thương lái thôi.”

Kêu gọi tái cơ cấu nông nghiệp

GSTS Võ Tòng Xuân rất dửng dưng khi ông mô tả chính sách ruộng đất của Nhà nước đặt ra chủ yếu để duy trì hiện trạng sản xuất manh mún nhỏ lẻ, trong khi Luật Hợp tác xã Nông nghiệp hoàn toàn không khuyến khích gì cho nông dân gia nhập hợp tác xã như các Nghị quyết Trung ương từng chỉ đạo.

GSTS Võ Tòng Xuân mô tả cách làm của Nhật Bản, quốc gia có lực lượng nông dân giàu ngang bằng các thành phần khác trong xã hội, Chính phủ dùng Hợp tác xã Nông nghiệp làm công cụ xóa nghèo cho nông dân, bằng cách bơm tiền tài trợ sản xuất cho nông dân qua HTX của họ. Trong trường hợp Việt Nam ông nói:

“17-18 triệu gia đình nông dân thì làm sao mà giúp đỡ được, nhưng với 2.000 Hợp tác xã thì sẽ giúp dễ hơn. Thí dụ cứ 5 Hợp tác xã góp lại thành một vùng 10.000 héc-ta thì có thể làm được một nhà máy xay xát. Với 1, 2 triệu đôla tức khoảng hai trăm mấy chục tỷ là có thể xây một nhà máy xay xát, cái này dễ dàng quá. Nhưng tất cả là chính sách, bây giờ nông dân cần thiết phải hợp tác lại với nhau để có thể sản xuất cạnh tranh với các nước khác. Bây giờ nông dân phải đứng lại với nhau để sản xuất số lượng hàng hóa lớn để có giá thành nhỏ nhất, để có thể cung cấp cho khách hàng đúng lúc và đúng lượng.”

GSTS Võ Tòng Xuân quy trách Bộ NN-PTNT hành động chỉ theo kiểu chấp vá, thấy hư đâu sửa đấy, bị thương chỗ nào băng bó chỗ đấy, không có một chiến lược dài hạn khả thi một cách đồng bộ có hệ thống. Chờ đến khi nào có bệnh dịch Bộ đề nghị cứu trợ vài ngàn tỷ đồng; khi nông dân kêu ca bán lúa không được, Bộ đề nghị cho doanh nghiệp vay không lãi để mua lúa tạm trữ; thấy vài nơi có cánh đồng mẫu lớn để bán thuốc, bán phân cho dễ thì Bộ cũng hô hào xây dựng cánh đồng mẫu lớn; và bây giờ thì đang đề nghị “tái cơ cấu nông nghiệp” trồng cây khác thay cho cây lúa.

GSTS Võ Tòng Xuân nhấn mạnh: một chính sách nông nghiệp chỉ biết có cây lúa đã ăn sâu vào xương tủy lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương nhỏ ở nông thôn đã giúp mọi

người phá rừng làm lúa, ngăn chặn mọi mầm mống đa dạng hóa, chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp. Mãi cho đến năm 2000 mới nói lòng cho đa dạng hóa nhưng lại không cụ thể.

Một yếu kém nữa là trong thực tế, mọi chương trình phát triển nông nghiệp, Bộ NN & PTNT khuyến khích mạnh ai nấy làm: anh khuyến nông thì hô hào trồng giống này, nuôi con kia mà không mua; anh bán thuốc, bán phân thì lo hô hào nông dân mua dùng, và nông dân thì mạnh ai nấy lo, trăm người trăm vẻ, khi thu hoạch thì có hàng chục giống, mặc sức cho hàng trăm thương lái ép giá. Trong khi đó thì các công ty lương thực của nhà nước thì lo o bế thương lái không đếm xỉa gì đến nông dân.

GSTS Võ Tòng Xuân cho là cách làm của Bộ NN-PTNT khiến cho nông dân bó tay: tất cả nông sản như lúa, trái cây, cà phê, cá tra đều thua thiệt. Không nông sản nào có thương hiệu mạnh được vì chúng đã được sản xuất một cách không đồng bộ, chuỗi giá trị sản xuất bị tháo ra từng khoen không ráp lại được, mạnh anh này lợi dụng anh kia.

Sau khi phân tích sự yếu kém của chính phủ qua chiến lược và chính sách nông nghiệp, GSTS Võ Tòng Xuân khuyến cáo người nông dân chịu khó học hỏi để trở thành nông dân kiểu mới và sẽ có những quyết định sáng suốt hơn trong sản xuất. Ông cho rằng những bất cập trong đời sống của nông dân một phần cũng do chính bản thân người nông dân tạo nên. Nông dân VN chủ yếu là sản xuất nhỏ, manh mún, thích sản xuất tự do không muốn hợp tác hóa.

“Nông dân mình ở ngoài thì không ai giúp mình hết, mình muốn làm gì thì làm tự do thiệt! Nhưng bây giờ làm xong thương lái không mua ghim giá thì cũng ráng chịu, rồi không được vay ưu đãi... tất cả những thứ này nó có cái giá của nó. Nếu người nông dân thấy bây giờ Việt Nam trong thời buổi gia nhập kinh tế toàn cầu, một mình người nông dân không có cách nào làm được. Họ phải có đoàn thể, có nhóm lớn mới làm ra được sản phẩm với số lượng lớn với giá thành thấp, cung cấp đúng ngày với giá rẻ nhất thì người nông dân mới có thể phát triển nổi.”

GSTS Võ Tòng Xuân kêu gọi tái cơ cấu nông nghiệp, theo đó Việt Nam tập trung quá nhiều vào cây lúa, hô hào trồng cả vụ 3, thậm chí có nơi còn muốn trồng 7 vụ lúa trong mỗi 2 năm. Trồng lúa càng nhiều, càng làm tổn hại môi trường đất, nước và gia tăng biến đổi khí hậu, càng làm cung vượt cầu đưa đến rớt giá, làm nông

dân trồng lúa nghèo hơn.

Nhưng trái lại có lúa nhiều, cán bộ lãnh đạo được khen, đất nước được xếp hạng cao trong số các nước xuất khẩu lúa trong khi nông dân chịu thiệt.

Đã đến lúc phải nhận rõ sự thật phũ phàng: Nhà nước chỉ đạo sản xuất lương thực trong sự hy sinh của nông dân chứ không phải vì lợi ích của nông dân. Sự chỉ đạo này đã có vai trò lịch sử của nó trong thời kỳ đất nước bị thiếu đói. Nhưng khi bắt đầu xuất khẩu gạo thì ta phải biết dừng bớt trồng lúa và đa dạng hóa nông nghiệp.

GSTS Võ Tòng Xuân kêu gọi Bộ NN-PTNT phải có cái nhìn thật hệ thống và toàn diện trong các chương trình chuyển đổi cơ cấu mới mong cứu vãn nông nghiệp và nông dân ta thoát cảnh nghèo nàn lạc hậu.

4 THANH NIÊN CÔNG GIÁO CÙNG TUYỆT THỰC TRONG TÙ

Theo tin tức ngày 29-7-2013 từ gia đình, các anh Hồ Văn Oanh, Trần Minh Nhật, Trần Hữu Đức và Chu Mạnh Sơn đang tuyệt thực để phản đối cách hành xử phi pháp và phi nhân của các cai tù. Cả 4 người hiện đang bị giam tại Thái Nguyên sau phiên tòa phúc thẩm không đầy 1 ngày tại Nghệ An vào cuối tháng 5-2013. Hiện chưa rõ cuộc tuyệt thực đã bắt đầu vào ngày nào. Riêng anh Trần Hữu Đức đang bị công an biệt giam.

4 người có tên nêu trên thuộc nhóm 17 Thanh niên Công giáo bị nhà cầm quyền bắt giữ từ cuối năm 2011 và gán cho tội âm mưu lật đổ chế độ dù không đưa ra được bằng chứng nào. Ngược lại, theo thân nhân và các tín hữu Công giáo tại Vinh, thì lý do chính là nhà cầm quyền không muốn ảnh hưởng của họ lan tràn trong giới thanh niên và bà con Công giáo qua các hành động từ thiện, như nhật và chôn cất thai nhi, giúp đỡ người tàn tật, phản đối các phá hoại môi sinh, v.v...

Thùy An 30-07-2013

